



Chỉ đạo thực hiện

Võ Thanh Bình
Ủy viên BTV Tỉnh ủy
Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm xuất bản

Huỳnh Minh Hải
Phó Trưởng Ban
Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Ban Biên tập

Võ Thanh Bình
Huỳnh Minh Hải
Trần Thị Thanh Thảo
Vũ Thị Thúy Nga
Nguyễn Văn Chin
Mai Đức Thượng
Bùi Minh Phụng
Tống Thị Ngọc Quyền
Vũ Thị Hồng Vĩnh

Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Lâm Đồng
số 5 Trần Nhân Tông, phường Lâm Viên - Đà Lạt,
tỉnh Lâm Đồng.
In 6.000 cuốn, khổ 20 x 28,5 cm
tại Công ty TNHH TM-DV Hải Triều

Giấy phép xuất bản

Số 05/GP-XBBT do Sở Thông tin
và Truyền thông tỉnh Lâm Đồng
cấp ngày 26/02/2025.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 9/2025.



Nội dung sinh hoạt chi bộ tháng 10/2025

1. Tổ chức tuyên truyền các sự kiện, ngày lễ kỷ niệm trong tháng 10/2025, trọng tâm là: 34 năm Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10/1991 - 01/10/2025); 71 năm Ngày giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2025); 95 năm Ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam (14/10/1930 - 14/10/2025); Ngày truyền thống các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng cấp ủy; 95 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930 - 20/10/2025)... và các ngày lễ kỷ niệm khác.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đại hội với phương châm "Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển" và dự kiến chủ đề "Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy khối đại đoàn kết toàn dân, bản sắc văn hóa đa dạng và tiềm năng, lợi thế, đổi mới sáng tạo, xây dựng tỉnh Lâm Đồng phát triển nhanh, bền vững, trở thành cực tăng trưởng mới trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc" sẽ hội tụ trí tuệ, bản lĩnh và khát vọng của toàn Đảng bộ, toàn quân và dân tỉnh nhà, hoạch định con đường phát triển toàn diện, bền vững trên cơ sở tiềm năng thế mạnh đặc biệt của tỉnh Lâm Đồng trong giai đoạn mới.

3. Tuyên truyền Kết luận số 185-KL/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Kết luận số 190-KL/TW, ngày 03/9/2025 và Kết luận số 191-KL/TW, ngày 12/9/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tiếp tục tuyên truyền Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới; Quy định số 339-QĐ/TW, ngày 10/7/2025 của Ban Bí thư về sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử.

4. Tập trung tuyên truyền các Nghị quyết của Bộ Chính trị: Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 08/9/2025 về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

5. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh 9 tháng năm 2025; nhiệm vụ kinh tế - xã hội tháng 10 và những tháng còn lại của năm 2025 theo tinh thần Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 21/7/2025 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 6 tháng cuối năm 2025.

6. Tuyên truyền kết quả bước đầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; những vấn đề đặt ra và giải pháp trong thời gian tới. Đẩy mạnh tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của việc tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp để người dân hiểu và ủng hộ; khơi dậy tinh thần yêu nước, khát vọng cống hiến, ý chí quyết tâm trong đội ngũ cán bộ, đảng viên; tham mưu cấp ủy biểu dương, nhân rộng những mô hình hay, cách làm tốt; đồng thời, thiết lập các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị từ cơ sở để kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết...



CHÀO MỪNG

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

KHỞI ĐẦU MỚI, KHÁT VỌNG MỚI

 BAN BIÊN TẬP

Trong dòng chảy lịch sử dân tộc từ khi có Đảng, mỗi kỳ đại hội Đảng là một bước ngoặt lớn lao, khẳng định tầm vóc lãnh đạo và khát vọng vươn lên của đất nước, của từng địa phương. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 không chỉ là sự kiện chính trị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, mà còn là điểm khởi đầu của thời kỳ phát triển mới ở vùng đất hùng vĩ, giàu truyền thống cách mạng và giàu tiềm năng.

Lâm Đồng vốn là vùng đất hội tụ của nhiều dân tộc anh em, nơi ghi dấu bước chân khai phá, lao động cần cù, sáng tạo của bao thế hệ. Trong kháng chiến,

Nhân dân Lâm Đồng đã cùng cả nước viết nên những trang sử oanh liệt, kiên cường đấu tranh giành độc lập, thống nhất. Trong hòa bình, Lâm Đồng từng bước

khẳng định vị thế là trung tâm kinh tế, văn hóa, du lịch duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên.

Với quyết định sáp nhập Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông

thành tỉnh Lâm Đồng (mới), có diện tích lớn nhất cả nước với 24.233 km² và không gian phát triển rộng mở. Dân số Lâm Đồng cũng tăng lên con số 3.872.999 người, xếp vào nhóm các địa phương đông dân nhất khu vực Nam Trung Bộ - Tây Nguyên. Lâm Đồng sở hữu những lợi thế to lớn:

- Khí hậu ôn hòa; đất đai màu mỡ; nông nghiệp công nghệ cao phát triển và du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng chất lượng quốc tế, trung tâm nghiên cứu khoa học nông nghiệp hiện đại.

- Bờ biển dài, nhiều bãi biển đẹp và tiềm năng gió, năng lượng tái tạo hàng đầu cả nước. Đất và biển trời vùng duyên hải phía Đông Lâm Đồng được coi là “thủ phủ điện gió, điện mặt trời”; đồng thời, dải đất này còn có lợi thế phát triển kinh tế biển, cảng nước sâu, nuôi trồng thủy sản và du lịch nghỉ dưỡng biển.

- Tài nguyên khoáng sản rộng lớn, đặc biệt là bauxit, nguồn nguyên liệu quan trọng cho công nghiệp nhôm quốc gia. Lâm Đồng còn giàu tiềm năng về rừng, đất đỏ bazan phù hợp cho cây công nghiệp lâu năm, cùng Công viên địa chất toàn cầu, điểm nhấn độc đáo về du lịch và nghiên cứu khoa học.

Những thế mạnh đó đã mở ra không gian kinh tế liên kết đa trung tâm, phát triển toàn diện, hài hòa, bền vững từ nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp khai khoáng - năng lượng tái tạo, đến du lịch biển, núi rừng và cao nguyên.

Vì thế: Đại hội đại biểu lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng sẽ hội tụ trí tuệ, bản lĩnh và khát vọng

của toàn Đảng bộ, toàn quân và dân trong tỉnh, hoạch định con đường phát triển toàn diện, bền vững trên cơ sở tiềm năng thế mạnh đặc biệt được cộng hưởng từ sáp nhập.

Theo dự thảo báo cáo chính trị, Đại hội đại biểu lần thứ I Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng xác định rõ sẽ tận dụng thời cơ vàng từ hội nhập quốc tế, từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, từ vị thế trung tâm của vùng Tây Nguyên - Nam Trung Bộ, để trở thành địa phương đi đầu về phát triển kinh tế xanh, nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo, du lịch chất lượng cao và đô thị thông minh, với trọng tâm là:

- Phát triển nông nghiệp công nghệ cao gắn với chế biến sâu và xây dựng thương hiệu toàn cầu cho rau, hoa, cà phê, trà, tơ tằm và những sản phẩm đặc trưng vùng biển.

- Khai thác kinh tế biển và năng lượng tái tạo, xây dựng Lâm Đồng thành trung tâm năng lượng sạch của cả nước.

- Phát huy thế mạnh khoáng sản và di sản địa chất, kết hợp công nghiệp khai khoáng với du lịch khoa học - trải nghiệm.

- Đẩy mạnh du lịch xanh, du lịch sinh thái gắn với bản sắc văn hóa các dân tộc, xây dựng vùng cao nguyên Đà Lạt trở thành “đô thị của sự kiện, lễ hội, sáng tạo” mang tầm quốc tế.

- Xây dựng hạ tầng đồng bộ, đặc biệt là các tuyến giao thông kết nối vùng biển - cao nguyên với các trung tâm công nghiệp lớn như TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai.

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là trong

lĩnh vực khoa học - công nghệ, quản lý và dịch vụ.

- Giữ gìn môi trường sinh thái, bảo vệ rừng như một nguồn lực chiến lược, đảm bảo cho sự phát triển bền vững lâu dài.

Lịch sử đã chứng minh, sức mạnh lớn nhất của Lâm Đồng chính là sự đoàn kết của cộng đồng các dân tộc anh em và sự đồng thuận của toàn xã hội. Nên dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội lần thứ I Đảng bộ tỉnh đã đặt đoàn kết ở vị trí trung tâm, coi đây là yếu tố quyết định thành công việc thực hiện các mục tiêu đã đề ra.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 là một khởi đầu mới, mở ra một chương mới, kỳ vọng mới với phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”; sẽ diễn ra từ ngày 9 - 11/10/2025 tại Học viện Lục quân Đà Lạt (số 2B Lữ Gia, phường Lâm Viên - Đà Lạt) với 498 đại biểu tham dự (trong đó, có 92 đại biểu đương nhiên là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và 406 đại biểu chính thức được chỉ định từ 128 Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy). Đại hội tập trung vào 2 nhiệm vụ chính: (1) Tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025; xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030; (2) Thảo luận, đóng góp ý kiến các dự thảo Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng. Tin tưởng và kỳ vọng sau Đại hội, Lâm Đồng sẽ là một trong những điểm sáng trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

B.B.T

LÂM ĐỒNG,

MỘT VÙNG VĂN HÓA ĐA DẠNG BẢN SẮC

 UÔNG THÁI BIỂU

Tỉnh Lâm Đồng hiện có diện tích tự nhiên lớn nhất cả nước, với ba vùng sinh thái, gồm cao nguyên, trung du và duyên hải; hội tụ đủ các yếu tố biển, rừng, cửa khẩu, cảng biển... mở ra dư địa phát triển rộng lớn. Đã có nhiều bài viết phân tích sâu về những tiềm năng, thế mạnh phát triển của Lâm Đồng, trong bài viết này, xin chỉ phác thảo đôi nét về Lâm Đồng - một vùng văn hóa đa dạng bản sắc.

Không phải đến khi sáp nhập ba tỉnh cũ trở thành tỉnh Lâm Đồng mới thì vùng đất này mới bắt nhịp hòa hợp một vùng văn hóa. Trong lịch sử xa xưa, mối quan hệ giữa các tộc người Tây Nguyên với cư dân duyên hải Nam Trung Bộ đã hết sức gắn kết. Những dấu tích văn hóa Chăm Pa và người Việt vùng biển thuộc phủ Bình Thuận xưa đã xuất hiện trên miền cao nguyên từ rất sớm; cùng những bộ sử thi, truyện cổ, dân ca của các tộc người M'Nông, Chu Ru, Cơ Ho, Mạ... và của đồng bào Chăm đều lưu dấu mối quan hệ qua lại giữa các tộc người từ thời cổ sử. Từ quá khứ cho đến tận bây giờ, tục *năudrà* hay còn gọi là *lọt dzà* của người thiểu số cao nguyên nói về những cuộc hành trình của họ xuống vùng biển hàng tháng trời để giao lưu, trao đổi, mua bán sản vật vẫn còn tồn tại. Người Chu Ru, một tộc

người có nguồn gốc Chăm còn được nhận sự ủy thác của người Chăm trong việc thờ cúng các vị vua và hoàng tộc Chăm Pa tại vùng sông Đa Nhim.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, các phong trào yêu nước, những cuộc khởi nghĩa từ miền cao nguyên của các thủ lĩnh N'Trang Lơng, Mọ Cọ, Săm Brăm... đều có sự tham gia của các nghĩa binh Chăm. Những chiến khu của lực lượng Việt Minh chống Pháp do Đảng lãnh đạo đều thuộc núi rừng, làng buôn của cả ba tỉnh cũ. Gần nhất, trong lịch sử hiện đại, địa bàn Lâm Đồng thuộc Khu VI Anh hùng. Khu VI là vùng đất thuộc duyên hải cực Nam Trung Bộ và Nam Tây Nguyên; đây là địa bàn đặc biệt quan trọng, có vị trí chiến lược trong cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước. Tháng 5/1961, Khu VI được thành lập gồm các tỉnh: Đắk Lắk,

Tuyên Đức, Lâm Đồng, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận. Đến cuối năm 1974, địa bàn khu VI vẫn bao gồm các tỉnh: Quảng Đức, Lâm Đồng, Tuyên Đức, Ninh Thuận, Bình Thuận và Bình Tuy...

Dẫn lại một vài cứ liệu để hiểu thêm rằng, những cơ duyên từ lịch sử đã kết nối vùng đất Lâm Đồng từ trong quá khứ. Chính điều đó đã dựng nên chân dung một Lâm Đồng hiện nay trong việc phát huy những lợi thế với đa dạng cung bậc rừng và biển, phong cảnh thiên nhiên tươi đẹp, cùng sắc màu văn hóa của các tộc người. Về trong một "ngôi nhà chung", tỉnh Lâm Đồng mới có diện tích tự nhiên lớn nhất nước với hơn 24 nghìn km²; 103 xã, 20 phường và 1 đặc khu; dân số hơn 3,87 triệu người, 49 dân tộc, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 17,6%. Tỉnh Lâm Đồng trở thành nơi hội tụ, hòa hợp của đa dạng sắc

màu văn hóa, những sắc màu ấy như một tấm thổ cẩm gamm vóc, đa thanh, tạo nên dấu ấn và sự hấp dẫn đặc biệt. Một thống kê khái quát, Lâm Đồng sau sáp nhập là địa phương có tới 7 di sản văn hóa được UNESCO ghi danh, 10 di sản phi vật thể quốc gia, 3 di tích đặc biệt, 144 di tích lịch sử - danh thắng. Bảo tàng tỉnh cũng đang lưu giữ hơn 112.000 hiện vật, tài liệu, trong đó có 3 bảo vật quốc gia (đàn đá Đăk Sơn, Linga vàng và tượng Avalokitesvara Bắc Bình). Dữ liệu nói trên là một ví dụ rõ nét cho sự giàu có hệ thống di sản văn hóa trên vùng đất này.

Từ phía Tây Lâm Đồng, trên cao nguyên M'Nông xưa, hiện đang có 40 dân tộc anh em cùng sinh sống, trong đó gồm nhóm đồng bào các dân tộc tại chỗ như M'Nông, Mạ, Ê Đê cùng đồng bào Kinh và các dân tộc miền núi phía bắc di cư vào như Tày, Thái, Mường, Nùng, Dao, Mông... Lễ đó, Tây Lâm Đồng hay còn gọi là "Lâm Đồng đại ngàn", là nơi quần tụ của một vùng cư dân đa dạng nên vùng đất này có một đời sống tâm linh, tôn giáo, tín ngưỡng vô cùng phong phú.

Các dân tộc trên miền đất này đã tạo nên hệ giá trị đa dạng; tiến trình giao thoa, tiếp biến văn hóa cũng đã góp phần vẽ nên bức tranh phong phú, giàu bản sắc. Đồng bào nơi đây còn lưu giữ nhiều lễ hội dân gian, nhiều pho sử thi kỳ vĩ, các bộ luật tục, các làn điệu dân ca, dân vũ; kiến trúc nhà sàn, nhà rông và tượng nhà mồ chứa bao điều bí ẩn, hấp dẫn. Cũng từ đây, các loại nhạc cụ lâu đời, là niềm tự hào của cả vùng Tây Nguyên, của văn hóa Việt Nam như bộ đàn đá, bộ chiêng đá của người M'Nông có niên đại hàng ngàn năm trước; rồi đàn t'rưng, đàn k'lông pút, đàn nước, kèn, sáo... Bên cạnh đó là những nét riêng biệt, độc đáo trong phong tục, tập quán, lối sống ẩm thực và trang phục; những nghề thủ công truyền thống như rèn sắt, dệt vải, nặn gốm, đan lát... của các tộc người cũng là những chỉ dấu văn hóa riêng có của vùng đất này...

Vùng duyên hải phía Đông Lâm Đồng - "Lâm Đồng biển xanh" lại là khu vực hội tụ nhiều nét văn hóa đặc sắc của cộng đồng 35 dân tộc, trong đó, nền văn minh Chăm Pa và văn hóa biển của người Việt duyên hải là những ấn tượng hết sức rõ nét. Ngoài việc sở hữu nhiều danh lam, thắng cảnh nổi tiếng, không gian này là nơi hội tụ nhiều di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, mang đậm dấu ấn của cộng đồng dân cư. Hiện nay, riêng

phía Đông Lâm Đồng có trên 70 di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng, trong đó có 28 di tích, danh thắng quốc gia và 4 di sản văn hóa phi vật thể đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Quần thể tháp Chăm Pô Sah Inư - Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia tọa lạc trên đồi Bà Nài ở phường Phú Thủy, được xây dựng cuối thế kỷ VIII, đầu thế kỷ IX, thờ thần Shiva và công chúa Pô Sah Inư là một di tích đặc biệt quan trọng. Ở phường Phan Thiết có dinh Vạn Thủy Tú - Di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia mang dấu ấn văn hóa đặc trưng của cư dân duyên hải. Tại di tích này còn lưu giữ bộ xương cá voi dài tới 22 mét, là nơi được nhiều du khách ưa thích khám phá, tìm hiểu đời sống, phong tục, tập quán của người dân làng chài. Trong khi đó, dinh Thầy Thím được biết đến là một Di tích lịch sử - văn hóa quốc gia gắn với câu chuyện mang màu sắc huyền thoại về một vị đạo sĩ giàu lòng nhân ái, giúp đỡ dân làng những lúc khó khăn. Di tích quốc gia chùa núi Tà Cú được xây dựng vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, có dáng vẻ cổ kính, đường nét kiến trúc tinh xảo cũng là một ngôi chùa hiếm có. Đặc biệt, Khu di tích Trường Dục Thanh cũng ở phường Phan Thiết, một trong rất nhiều Di tích văn hóa - lịch sử cấp quốc gia được xây dựng từ năm 1907. Dưới mái trường này, năm 1910, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng dạy học trước khi vào Sài Gòn và ra đi tìm đường cứu nước vào năm 1911...



Đồng bào Chăm chuẩn bị cúng tổ tiên trong Lễ hội Katê.

Sở hữu hệ thống các di tích lịch sử, văn hóa cùng các di sản văn hóa phi vật thể là những làng nghề, lễ hội đã được công nhận di tích, di sản cấp quốc gia, cấp tỉnh, thời gian qua các cấp, các ngành và Nhân dân luôn quan tâm gìn giữ, bảo tồn, phát huy giá trị, tạo sự lan tỏa, sức sống lâu bền cho di tích, di sản. Khu vực nam Lâm Đồng còn biết đến là nơi có nhiều lễ hội dân gian, nhiều làng nghề truyền thống. Tiêu biểu là Di sản văn hóa phi vật thể lễ hội Katê của đồng bào Chăm theo đạo Bàlamôn, lễ hội dinh Thầy Thím, lễ hội Nghinh Ông của người Hoa. Các lễ hội mang ý nghĩa tưởng nhớ đến các vị thần và cầu mong mưa thuận, gió hòa, mùa màng thuận lợi, lúa đôi hòa hợp, con người và vạn vật sinh sôi nảy nở.

Còn ở vùng “Lâm Đồng ngàn hoa”, vùng đất cao nguyên (Lang Bian, Djiring, B’lao) thuở trước là quê hương ngàn đời của những tộc người nói hai ngữ hệ Mon-Khmer và Malayo Polynesia như Cơ Ho, Mạ, Chu Ru, M’Nông... Ngày nay, xứ sở này là đất lành của cư dân nhiều vùng trong nước cùng về đây sinh sống. Miền núi rừng đất đỏ

trên cao này đã trở thành tổ ấm của người Việt trăm miền; và từ đó, cũng là nơi bảo lưu và giao hòa nhiều giá trị bản sắc văn hóa. Nói khái quát, văn hóa của các dân tộc tại “Lâm Đồng ngàn hoa” được hình thành trên nền tảng văn hóa Việt, văn hóa các dân tộc thiểu số tại chỗ và một phần của văn hóa các tộc người thiểu số phía Bắc mới vào lập nghiệp. Sự giao thoa giữa các yếu tố văn hóa này với nhau tạo thành một kho tàng văn hóa dân gian đặc sắc, phong phú, đa dạng; thể hiện trong kiến trúc, trang phục, ẩm thực; trong các làng nghề; trong tín ngưỡng, phong tục, lễ hội văn hóa dân gian, nghệ thuật dân gian...

Đặc biệt, vùng đô thị trung tâm của tỉnh Lâm Đồng là các phường trên cơ sở chia tách từ thành phố Đà Lạt cũ với những giá trị đặc sắc riêng có. Hiện đô thị tỉnh lỵ có 4 danh hiệu được UNESCO công nhận, bao gồm: Không gian văn hóa công

chiêng Tây Nguyên (di sản văn hóa phi vật thể), Mộc bản triều Nguyễn (di sản tư liệu), Khu dự trữ sinh quyển thế giới Lang Biang và Đà Lạt - Thành phố sáng tạo UNESCO trong lĩnh vực âm nhạc. Các danh hiệu được UNESCO công nhận không chỉ về vẻ đẹp mà còn về giá trị văn hóa, nghệ thuật, kiến trúc, môi trường, tôn vinh giá trị cốt lõi sáng tạo và bền vững. Thành phố Đà Lạt (cũ) là thành phố môi trường do Hiệp hội môi trường châu Á bình chọn;

được ghi nhận nhờ du lịch xanh, không gian văn hóa và chuyển đổi số. Các hội thảo quốc tế và biểu diễn ngoài trời nhấn mạnh bảo vệ thiên nhiên, góp phần vào tầm nhìn bền vững, khẳng định giá trị cốt lõi về bảo vệ môi trường của Đà Lạt. Cùng với địa hình đồi núi, rừng và hoa, giới kiến trúc nhận định, có một “bảo tàng” kiến trúc Pháp thế kỷ XIX tại đây với trên 1.000 biệt thự, dinh thự, những kiến trúc hoàn thiện, hoàn mỹ tạo nên một “tiểu Paris của Việt Nam”. Bên cạnh đó, Festival hoa Đà Lạt với định kỳ hai năm một lần đã trở thành một thương hiệu văn hóa được nhiều tổ chức trong và ngoài nước công nhận...

Như một cơ duyên hội tụ văn hóa, hợp nhất là cơ hội để các Yàng của đồng bào Tây Nguyên “gặp gỡ” Nam Hải Đại Vương trong tục thờ thần biển của cư dân duyên hải và thần Shiva, thần Brahma trong tín ngưỡng người Chăm. Hợp nhất là tỉnh mới được nối dài thêm danh sách các dân tộc anh em; mở rộng thêm không gian văn hóa vùng miền và phong phú thêm “bộ sưu tập” hệ thống di sản vật thể và phi vật thể. Những di sản vô giá đó chính là nền tảng, là tiềm năng, là niềm tự hào, là động lực cho tiến trình phát triển của một vùng non nước. Điều quan trọng là địa phương phải xác lập những quy hoạch, kế hoạch và triển khai vào thực tiễn một cách khoa học, hợp lý, biến những giá trị được đắp bồi từ quá khứ thành nguồn lực bền vững cho hiện tại và tương lai.

U.T.B



Đồng bào Lâm Đồng đại ngàn vui hội công chiêng.

LÂM ĐỒNG:

TỪ PHÉP CỘNG HÀNH CHÍNH ĐẾN “TỈNH HỘI TỤ”

MAI VINH

Khi 3 địa phương hợp nhất, câu hỏi lớn không nằm ở diện tích hay dân số mà ở cách biến “phép cộng cơ học” thành “cộng hưởng giá trị”, nơi các vùng cùng nâng đỡ nhau phát triển.

Dữ liệu chính sách gần đây cho thấy hạt nhân của tầm nhìn mới chính là khai thác tối đa lợi thế bổ sung giữa cao nguyên - duyên hải - biển đảo để tạo nên sức mạnh tổng hợp bền vững chứ không phải một cú “lắp ghép” gượng gạo của ba bản đồ cũ.

Mở những “trục vàng” cao nguyên - duyên hải

Từ ngày chính thức hợp nhất, Lâm Đồng thành “siêu tỉnh” với diện tích hơn 24.000 km², dân số trên 3,87 triệu người, cấu trúc địa hình dần từ cao nguyên xuống biển - một “Việt Nam thu nhỏ” đúng nghĩa. Quy mô ấy là cơ hội nhưng cũng là phép thử về năng lực quy hoạch, điều phối và tổ chức thực hiện. Nếu không có một bản đồ phát triển đủ dài hơi và đủ dũng khí, lợi thế đa vùng có thể nhanh chóng phân rã thành các mảnh rời rạc, mạnh ai nấy làm.



Hạ tầng Lâm Đồng được quy hoạch để phát triển mạnh trong 5 năm tới nhằm kết nối các vùng kinh tế Lâm Đồng - Bình Thuận - Đắk Nông cũ thành một thể hợp nhất - Ảnh: NGUYỄN QUANG NGỌC

Muốn hội tụ, trước hết phải thông mạch. Nhìn thẳng, điểm nghẽn lớn nhất của Lâm Đồng mới nằm ở kết nối nội tỉnh: những vùng sản xuất - dịch vụ lớn còn thiếu các trục chiến lược, vận tải hàng hóa và du lịch bị hạn chế bởi hạ tầng giao thông. Cách tháo nút thắt được đặt lên bàn là một “bộ tứ” kết nối: tuyến cao tốc Phan Thiết - Di Linh - Gia Nghĩa (trục biển - cao nguyên); cao tốc Đà Lạt - Nha Trang (trục

Tây Nguyên - duyên hải Nam Trung Bộ); hoàn thiện cao tốc Dầu Giây - Bảo Lộc - Liên Khương (trục về TP.HCM); cùng các tuyến vành đai nội tỉnh nối liền hoàn các đô thị trung tâm và cực sản xuất - du lịch. Một khi các trục huyết mạch này

hình thành sẽ tạo điều kiện rất lớn cho phát triển và lưu thông hàng hóa.

Không chỉ đường cao tốc, hệ thống kết nối liên hoàn đến cửa khẩu, cảng biển, sân bay cũng phải được định tuyến lại để tối ưu hóa chuỗi logistics liên vùng. Ở quy mô “tỉnh hội tụ”, mỗi phút tiết kiệm trên cung đường là thêm cơ hội cho nông sản cao nguyên chạm biển nhanh hơn, du khách từ biển lên núi thuận

hơn, và dòng thương mại biên giới vận hành nhịp nhàng hơn.

Thách thức; Địa hình miền núi phức tạp, suất đầu tư cao, khó khăn trong giải phóng mặt bằng. Những điều này chỉ có thể hóa giải bằng cách ưu tiên nguồn lực giai đoạn đầu, gọi vốn công - tư linh hoạt và kỷ luật tiến độ. “Trong thông, ngoài mạnh”: khi mạch giao thông đã thông suốt, tiềm năng kinh tế - xã hội sẽ được đánh thức đồng đều thay vì chỉ bùng nổ ở vài điểm.

Ở tầng vi mô, các tuyến vành đai đô thị và đường kết nối vùng sản xuất - khu du lịch cần đi cùng chuẩn hạ tầng số, bãi đỗ, logistics lạnh, để du lịch không “đứt gãy” trải nghiệm, nông nghiệp không “đứt mạch” bảo quản, công nghiệp không “đứt đoạn” chuỗi cung ứng. Nền tảng này sẽ quyết định Lâm Đồng trở thành “một hành trình - nhiều trải nghiệm”.

Cao nguyên sản xuất - biển tiêu thụ - biên mậu hội nhập

Sau sáp nhập, tất cả đồ án quy hoạch cũ hầu như mất hiệu lực. Thay vì “chấp vá” ba bản quy hoạch cũ, cách tiếp cận đúng đắn là lập mới bộ quy hoạch đồng bộ, từ kinh tế - xã hội, sử dụng đất, đô thị - nông thôn, đến hạ tầng.

Quy hoạch mới đang được tổ chức theo chu kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến 2050, với sự tham gia của các viện nghiên cứu, chuyên gia đầu ngành - một lựa chọn thể hiện sự thận trọng cần thiết trước một

đơn vị hành chính có quy mô và độ phức tạp bậc nhất cả nước. Ở tầm quốc gia, vấn đề quy hoạch cũng đã được Tổng bí thư Tô Lâm nhấn mạnh khi làm việc tại tỉnh Lâm Đồng.

Một trục chiến lược khác cần đưa vào “xương sống” quy hoạch là kinh tế biển và logistics biển - cao nguyên. Lợi thế đường bờ dài, kết hợp vành đai cảng biển - cảng cạn - trung tâm logistics nội địa có thể tạo cú hích cho chuỗi nông - công - thương của cao nguyên bứt tốc, đóng góp đáng kể vào GRDP tỉnh. Kinh tế biển không chỉ là câu chuyện nuôi trồng, năng lượng gió - mặt trời hay du lịch thể thao biển, mà là “cửa ngõ” để cao nguyên hội nhập sâu hơn vào chuỗi giá trị khu vực.

Trong khung quy hoạch mới, việc định hình các cực tăng trưởng cần rõ ràng và bổ trợ: Đà Lạt giữ vai trò “trái tim văn hóa” và trung tâm hành chính; Bảo Lộc bứt phá với cụm công nghiệp - dịch vụ dựa vào tơ lụa, trà, bôxít nhôm; Phan Thiết phát huy kinh tế biển, thể thao biển và dịch vụ cảng; Gia Nghĩa đóng

vai trò cửa ngõ Tây Nguyên với công nghiệp chế biến nông - lâm sản và năng lượng tái tạo. Định vị rõ để dồn lực đúng, tránh “đồng phục hóa” chiến lược giữa các đô thị. Và ở tầng liên vùng, các cực này phải được “khâu nối” bởi mạng lưới hạ tầng và thể chế thông suốt, thay vì cạnh tranh nguồn lực theo kiểu “mạnh ai nấy xin - nấy làm”.

Cùng với đó là bài toán biên mậu và an ninh kinh tế dọc biên giới Campuchia, song hành với vành đai ven biển dài gần 200km. Chỉ khi biên giới là vành đai sinh kế an toàn, bờ biển là vành đai tăng trưởng mở, Lâm Đồng mới có thể thực sự vận hành như một nền kinh tế địa - chính trị hoàn chỉnh: cao nguyên sản xuất - biển tiêu thụ - biên mậu hội nhập. Ở kịch bản này, logistics trở thành “ngành nền tảng”, chi phối cấu trúc đầu tư công - tư trong cả giai đoạn trung hạn.

Một nhánh quy hoạch quan trọng khác là hạ tầng xã hội. Sáp nhập đã phơi lộ chênh lệch lớn về hạ tầng điện, đường, trường, trạm ở vùng sâu so với các đô thị. Giải pháp được nêu ra là nâng chuẩn đồng bộ các dịch vụ công tại các địa bàn mới nhập, song hành chính sách thu hút, đãi ngộ nhân lực y tế - giáo dục để không có “vùng trắng” sau sáp nhập. Quy hoạch không chỉ là bản vẽ, nó phải là cam kết dịch vụ tối thiểu với con người đủ năng lực vận hành.



Năng lượng tái tạo với điện gió, điện mặt trời được kỳ vọng bổ sung hiệu quả vào cơ cấu động lực phát triển của Lâm Đồng - Ảnh: NGUYỄN QUANG NGỌC

Tầm nhìn “tỉnh hội tụ” còn là đổi mới quản trị: chuẩn hóa dữ liệu, số hóa nền tảng cấp tỉnh, điều phối dựa trên bằng chứng, ngân sách theo nhiệm vụ liên vùng, cơ chế phối hợp ngang giữa các sở - ngành - đô thị. Sau sáp nhập, có thể thấy nếu thể chế không đi trước một bước, hạ tầng sẽ phải “kéo lê” bộ máy; nếu dữ liệu không liên thông, quyết sách sẽ dễ “lệch pha”. Lâm Đồng cần một “Trung tâm điều hành phát triển vùng” theo mô hình PMO (Project Management Office, là một cơ cấu tổ chức mà ở đó các quy trình quản lý dự án được chuẩn hóa nhằm tạo điều kiện cho quá trình chia sẻ nguồn lực, phương pháp, công cụ, kỹ thuật...). Trung tâm PMO được trao thẩm quyền điều phối dự án liên ngành, liên vùng, đặt mục tiêu KPI minh bạch và công khai.

Trong cấu trúc tăng trưởng, ba động cơ cần được dồn lực: Nông nghiệp công nghệ cao, sinh thái; Du lịch chất lượng cao; Công nghiệp chế biến và năng lượng tái tạo. Nông nghiệp cần trở thành ngành sinh thái, tuần hoàn, gắn với tiêu chuẩn carbon thấp và chuỗi logistics lạnh; du lịch phải chuyển từ “đi - chụp - rời” sang “ở - trải nghiệm - sáng tạo”; công nghiệp đặt trọng tâm vào chế biến sâu. Mọi động cơ đều đặt trên nền tảng chuyển đổi số - dữ liệu mở để doanh nghiệp tiếp cận.

Giá trị lõi và thương hiệu: Đà Lạt đô thị di sản, mỗi vùng một câu chuyện

Một “siêu tỉnh” chỉ thực sự mạnh khi giữ được linh hồn. Đà Lạt không chỉ là tọa độ hành chính mà là biểu tượng thẩm mỹ

- ký ức đô thị của cả vùng. Cách tiếp cận thuyết phục là không đánh đổi di sản lấy tăng trưởng ngắn hạn, tôn trọng cấu trúc không gian, tỷ lệ kiến trúc và hệ sinh thái rừng - hồ - đồi; đồng thời, từng bước hoàn thiện để án xây dựng Đà Lạt thành “đô thị di sản quốc gia”, với quy chế đặc thù về quản lý kiến trúc, cảnh quan. Bản sắc ấy cần được nuôi dưỡng bởi cộng đồng cư dân bản địa, đặc biệt là người Cơ Ho. Nếu được vậy thì trong dòng chảy hiện đại của đô thị Đà Lạt, mỗi bước phát triển đều được nâng đỡ bởi văn hóa giàu bản sắc.

Song song gìn giữ là câu chuyện xây dựng thương hiệu tỉnh theo mô hình “mỗi vùng một câu chuyện”: Đà Lạt - thành phố di sản và sáng tạo; Bảo Lộc - thủ phủ trà và tơ lụa; Mũi Né - thiên đường thể thao biển; Phú Quý - đảo ngọc hoang sơ; Tà Đùng - kỳ quan sinh thái.

Thương hiệu không chỉ là logo hay khẩu hiệu, mà là chuỗi trải nghiệm - sự kiện - sản phẩm cụ thể để bất kỳ ai nhắc đến Lâm Đồng đều hình dung được “bản đồ cảm xúc” rõ ràng. Khi các địa phương tự hào kể câu chuyện của mình, từ tháp Chăm ở Phan Thiết, kiến trúc Pháp và văn hóa Cơ Ho ở Đà Lạt, đến không gian công cộng - sử thi Tây Nguyên ở Gia Nghĩa thì bản sắc riêng sẽ trở thành chất liệu của thương hiệu chung. Ở tầm sự kiện, một festival liên vùng quy mô quốc gia có thể là “trục mề” để kết nối văn hóa - du lịch - thương mại.

Nền tảng của toàn bộ câu chuyện thương hiệu - bản sắc

vẫn là kỷ luật quy hoạch. Không có quy hoạch nghiêm, mọi khẩu hiệu đều dễ trượt thành phô trương. Và ở chiều ngược lại, thương hiệu mạnh sẽ bảo vệ quy hoạch. Khi một Đà Lạt đã tự đặt mình vào chuẩn mực “đô thị di sản”, mỗi giấy phép cấp ra là một cam kết với tương lai.

Cuối cùng, “tỉnh hội tụ” không chỉ là chuyện hạ tầng hay quy hoạch, mà là một triết lý quản trị phát triển: đa vùng nhưng không phân mảnh, đa sắc nhưng không phân cực, đa mục tiêu nhưng không tản mạn. Triết lý ấy yêu cầu ba tầng năng lực: (1) năng lực chiến lược để nhìn thấy các “trục vàng” và biết dồn lực đúng thời điểm; (2) năng lực thực thi để biến ý tưởng thành công trình, chính sách thành dịch vụ; (3) năng lực văn hóa để giữ cho nhịp phát triển không cuốn trôi bản sắc. Nếu làm được như vậy, Lâm Đồng sẽ không dừng ở “tỉnh hợp nhất”, mà trở thành một không gian hội tụ, nơi mỗi cư dân đều cảm thấy phần của mình trong một bức tranh chung đang lớn lên từng ngày.

Trong bức tranh ấy, bài học rút ra có lẽ giản dị: Không dùng bản đồ cũ để vẽ một giấc mơ mới. Khi các mảnh ghép cao nguyên - duyên hải - biển đảo được liên kết bằng hạ tầng, thể chế và văn hóa, Lâm Đồng sẽ có cơ sở để vươn lên như một cực tăng trưởng dẫn dắt, lan tỏa thịnh vượng đến toàn vùng Nam Trung Bộ - Tây Nguyên. Lâm Đồng sẽ thành một “tỉnh hội tụ” đúng nghĩa trong bản đồ phát triển Việt Nam thập niên tới.

M.V

PHONG TRÀO “ BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ ” - “CHÌA KHÓA VÀNG” MỞ CÁNH CỬA TƯƠNG LAI

 PHẠM ĐỨC LỘC

Trong kỷ nguyên số, công nghệ đã trở thành điều kiện sống còn để cá nhân, tổ chức phát triển. Làm chủ công nghệ số hôm nay không chỉ là nâng cao tiện ích cá nhân, mà còn là “chìa khóa” hội nhập, để mỗi người khẳng định giá trị của mình trong thời đại mới.

Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (CĐS) đang là yếu tố quyết định phát triển của các quốc gia; là điều kiện tiên quyết, thời cơ tốt nhất để nước ta phát triển giàu mạnh, hùng cường trong kỷ nguyên mới. Tuy nhiên, phần lớn người dân chưa được trang bị đầy đủ tri thức và kỹ năng về công nghệ số. Việc hiểu và khai thác các nền tảng số, tiện ích số: dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, bảo mật dữ liệu cá nhân... vẫn còn hạn chế. Tình trạng người dân không sử dụng công nghệ số vẫn còn nhiều, nhất là với người cao tuổi và nhóm người ít tiếp cận công nghệ.

Vì vậy, phổ cập kiến thức, kỹ năng số mọi tầng lớp Nhân dân trở thành nhiệm vụ đặc biệt quan trọng và cấp bách để hình thành thể hệ công dân số, là “chìa khóa vàng” mở cánh cửa tương lai, xây dựng xã hội tri



Các đồng chí lãnh đạo bấm nút khởi động Phong trào Bình dân học vụ số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

thức. Từ đó, Việt Nam mới triển khai chính phủ số, kinh tế số, xã hội số thành công, phát triển nhanh, bền vững và hội nhập quốc tế.

Nhớ lại cách đây 80 năm trước, phong trào “Bình dân học vụ” do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động là một biểu tượng của lòng quyết tâm, ý chí, tinh

thần đoàn kết giúp người dân thoát khỏi mù chữ, tiếp cận tri thức. Từ tinh thần “diệt giặc đói” năm 1945, ngày nay, phong trào “Bình dân học vụ số” tiếp tục sứ mệnh khai sáng dân trí, mang trong mình sứ mệnh mới phổ cập kỹ năng số, giúp mọi người dân có cơ hội nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng

những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và CĐS mang lại. Tổng Bí thư Tô Lâm từng nhận định: “Đây không chỉ là một sáng kiến giáo dục, phong trào “Bình dân học vụ số” còn là cầu nối giữa quá khứ và tương lai. Bằng việc phát huy bài học lịch sử, phấn đấu xây dựng một xã hội không chỉ giàu tri thức mà còn giàu sức mạnh công nghệ, sẵn sàng hội nhập, phát triển”.

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia nhấn mạnh: “Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Xác định đây là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; được triển khai quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, nhất quán, lâu dài với những giải pháp đột phá, mang tính cách mạng”. Vì vậy, trong bối cảnh thế giới bước vào kỷ nguyên số, phong trào “Bình dân học vụ số” là nhiệm vụ quan trọng trong tiến trình CĐS quốc gia. Việc phổ cập tri thức số cho toàn dân chính là nền móng để xây dựng một xã hội tri thức, hình thành thể hệ công dân số chủ động, sáng tạo, thích ứng linh hoạt với thời đại.

Chỉ đạo tại Lễ phát động phong trào và ra mắt nền tảng “Bình dân học vụ số”, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính

nhấn mạnh, phong trào “Bình dân học vụ số” phải trở thành một phong trào cách mạng, toàn dân, toàn diện, sâu rộng, không ai bị bỏ lại phía sau..., mỗi đảng viên, cán bộ, công chức phải tiên phong, gương mẫu trong thực hiện phong trào, tinh thần là “đi từng ngõ, đến từng nhà, hướng dẫn từng người” và với phương châm “triển khai nhanh chóng - kết nối rộng khắp - ứng dụng thông minh”.

Tại Lâm Đồng, phong trào “Bình dân học vụ số” được UBND tỉnh Lâm Đồng tổ chức Lễ phát động vào ngày 14/8 với thông điệp “Tri thức số là chìa khóa của tương lai, là nền tảng của một Lâm Đồng phát triển”. Để phong trào được triển khai sâu rộng, mang lại hiệu quả thiết thực, ngày 15/9/2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 13-KH/TU triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng với 5 nội dung phong trào; 5 mục tiêu trong năm 2025; 5 mục tiêu trong năm 2026 và 3 nhiệm vụ, giải pháp thực hiện... Có thể nói, phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh đã, đang và sẽ được triển khai rộng khắp tại 124 xã, phường, đặc khu, hướng tới hình thành thói quen học tập, cập nhật công nghệ thường xuyên trong cộng đồng.

Để hiện thực hóa mục tiêu này, nhiệm vụ đặt ra là cấp ủy, chính quyền các cấp, đặc biệt người đứng đầu cần tiên phong nâng cao năng lực số, thúc đẩy CĐS tại cơ quan, địa phương, đơn vị, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, gắn với cải cách hành chính và phát triển kinh tế - xã

hội; tạo điều kiện để người dân tiếp cận kỹ năng số, dịch vụ, nền tảng số, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, động lực của CĐS. Mỗi cán bộ, đảng viên phải tiên phong, gương mẫu thực hiện phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân. Đặc biệt, mỗi người dân phải là chủ thể thông thái trong việc tiếp cận phong trào “Bình dân học vụ số” để cùng cấp ủy, chính quyền phát huy bài học lịch sử từ phong trào “Bình dân học vụ” được Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động cách đây 80 năm, phấn đấu xây dựng một xã hội không chỉ giàu về tri thức mà còn giàu về sức mạnh công nghệ, sẵn sàng hội nhập và phát triển.

Trong kỷ nguyên số và hướng tới một xã hội thông minh, mỗi người cần chủ động học hỏi và thích nghi để không bị bỏ lại phía sau. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”. Hôm nay, khi tri thức mang màu sắc công nghệ, nhận định ấy vẫn vẹn nguyên giá trị và càng trở nên đúng đắn, cấp thiết. Phong trào “Bình dân học vụ số” là hành trình khai mở dân trí bằng ánh sáng của thời đại - ánh sáng của dữ liệu, của mạng kết nối, của công nghệ thông minh. Đó là hành trình không của riêng ai mà là của tất cả - mỗi người dân đều là chủ thể, người học, người dạy, là người chia sẻ, người kiến tạo.

P.Đ.L

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM XỨNG ĐÁNG LÀ ĐẢNG DUY NHẤT LÃNH ĐẠO, CẦM QUYỀN Ở VIỆT NAM

 THU DUNG

Mọi luận điệu xuyên tạc nhằm phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; những “lý luận” rêu rao rằng Việt Nam cần phải thực hiện dân chủ đa nguyên, đa đảng đối lập đều cần phải được nhận diện đúng để kịp thời đấu tranh, bác bỏ. Chúng ta không lạ gì chủ ý của những giọng điệu chống phá nhằm phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, “kêu gọi” thực hiện dân chủ đa nguyên. Gần đây, một số trang phản động tiếp tục lợi dụng các sự kiện chính trị của đất nước để xuyên tạc. RFA tung mọi bằng chứng ngụy biện nhằm xuyên tạc, phủ nhận thành quả cách mạng của dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước, rêu rao rằng sự phát triển ấy “thiếu bền vững”, “nguy cơ tụt hậu luôn hiện hữu”. Chúng cho rằng chế độ cộng sản “đàn áp, khủng bố tinh thần nhân dân”, rằng các giá trị văn hóa truyền thống “bị xuống cấp trầm trọng”; đồng thời, kích động chia rẽ dân tộc, tôn giáo để phá vỡ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Đặc biệt, chúng tung ra “Văn kiện 50” - cái mà Việt Tân gọi là “nửa thế kỷ tụt hậu” và “lối thoát cho tương lai”. Tổ chức phản động Việt Tân khi công bố

tài liệu trên mục đích chính trị là quá rõ. Việt Tân muốn kích động sự nghi ngờ, hiểu kỳ, hoài nghi trong Nhân dân. Từ đó, tạo ra bất ổn về tư tưởng. Bằng giọng điệu xảo trá, chúng một mực cho rằng chế độ “Đảng Cộng sản lãnh đạo” là “rào cản phát triển”, không chỉ thế chúng còn xuyên tạc Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Bản chất của các chiêu bài trên lập đi lập lại nhiều lần nhằm gieo rắc hoài nghi, từng bước tác động vào nhận thức của một bộ phận quần chúng thiếu thông tin. Mục tiêu xuyên suốt của các thế lực thù địch là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, từ đó phá hoại kỷ nguyên phát triển mới của đất nước ta. Song, những luận điệu này hoàn toàn vô căn cứ và bị thực tiễn phát triển của Việt Nam bác bỏ.

Tại sao Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng duy nhất cầm quyền, lãnh đạo cách mạng Việt Nam? Đảng Cộng sản Việt Nam đại diện cho quyền lợi của cả dân tộc, thể hiện được năng lực lãnh đạo và uy tín chính trị. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân ta đã đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Như vậy, chỉ có Đảng Cộng sản Việt Nam thực sự có bản lĩnh, có trí tuệ, phần

đầu vì mục tiêu “phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân”, mới xứng đáng là Đảng duy nhất lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam - Đảng của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam, so với nhiều đảng phái chính trị khác có thời gian ra đời muộn hơn. Nhưng ngay từ khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nắm được quyền lãnh đạo cách mạng, được các giai tầng xã hội thừa nhận vai trò lãnh đạo cách mạng. Mặt khác, Đảng có phương pháp tổ chức, chỉ đạo hoạt động, phương pháp vận động quần chúng khoa học, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn. Từ những yếu tố đó, Đảng tạo lập được uy tín đối với Nhân dân, được Nhân dân hết lòng ủng hộ. Sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ niềm tin của hết thảy Nhân dân đối với Đảng. Lịch sử đã chứng minh, trong mọi giai đoạn cách mạng, Đảng, Nhà nước ta luôn đặc biệt coi trọng nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng, tăng cường hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Người dân được tự do, độc lập, hạnh phúc là mục tiêu, là động lực cho sự phát triển của Đảng, không chỉ thể hiện sinh

động qua tư tưởng Hồ Chí Minh: nước ta là nước dân chủ, bao nhiêu lợi ích đều vì dân, bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Cần khẳng định rằng, một Việt Nam đã “thay da đổi thịt” bứt phá, phát triển với diện mạo mới, tầm vóc và vị thế mới. Do đó, dù các phần tử bất mãn, cơ hội, phản động có lập luận và đánh tráo khái niệm dưới bất cứ hình thức nào cũng đều là sự xuyên tạc, cố tình bẻ cong sự thật hòng phủ nhận và đòi xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thực tế là, với sự kiên định con đường đi lên CNXH, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân Việt Nam tiếp tục làm chủ vận mệnh của mình, của dân tộc mình. Sau gần 40 năm tiến hành đổi mới, quy mô nền kinh tế tăng gần 100 lần so với năm 1986. Việt Nam trong nhóm 40 nước có nền kinh tế lớn nhất thế giới và 20 nền kinh tế hàng đầu về thương mại và thu hút đầu tư nước ngoài; có quan hệ ngoại giao với 193 nước là thành viên Liên hợp quốc; xây dựng các mối quan hệ đối tác, hợp tác chiến lược, đối tác chiến lược toàn diện với tất cả các cường quốc trên thế giới và khu vực...

Sự thật là, Việt Nam trong thời kỳ đổi mới đã không chỉ mang lại sự tăng cường hợp tác chiến lược và sự tin tưởng lẫn nhau, mà còn gia tăng hiệu quả



trong hợp tác quốc phòng và an ninh và tăng cường hợp tác kinh tế và hội nhập toàn cầu. Việc tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, không ngừng nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam và bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc

Trước thềm Đại hội XIV của Đảng, Việt Nam đang đứng trước một ngã rẽ quan trọng trong lịch sử phát triển quốc gia, nhưng chắc chắn mô hình chính trị hiện tại dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản không hề làm “cản trở sự phát triển bền vững và hội nhập sâu rộng với

cộng đồng quốc tế” của Việt Nam như lời các thế lực thù địch rêu rao. Mà trái lại, việc kiên định thể chế chính trị nhất nguyên chứ không thực hiện dân chủ đa nguyên; kiên định xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN dưới sự lãnh đạo của Đảng đã mang đến cho Việt Nam độc lập, tự do, thống nhất, hòa bình và phát triển ổn định. Đúng như Tổng Bí thư Tô Lâm đã khẳng định: “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và đảm bảo, bảo vệ, thực thi, thúc

đẩy quyền con người, quyền công dân theo Hiến pháp và pháp luật Việt Nam”...

Hiện nay, chính quyền địa phương 2 cấp sẽ thực sự chuyển đổi trạng thái từ thụ động, giải quyết vấn đề của người dân một cách máy móc, sang trạng thái chủ động, kiến tạo và phục vụ Nhân dân. Đây là bước ngoặt lớn trong việc cải cách hệ thống tổ chức, nơi mà các cơ quan Đảng, Chính quyền và Mặt trận Tổ quốc phải giữ vai trò tiên phong, đảm bảo giải quyết các vấn đề hành chính của người dân một cách hiệu quả và trách nhiệm. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính từng nhấn mạnh: Đảng ta không có mục tiêu nào khác ngoài mục tiêu giành độc lập, tự do cho dân tộc,

bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ đất nước và mang lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng đoàn kết nhất trí, chung sức đồng lòng, đồng thời tranh thủ tối đa thời cơ thuận lợi để đẩy lùi các nguy cơ, thách thức, đưa đất nước phát triển toàn diện, mạnh mẽ, bứt phá.

Rõ ràng, chỉ khi giữ gìn Đảng cách mạng chân chính, có đường lối cách mạng đúng đắn, thực sự có bản lĩnh, trí tuệ, phấn đấu vì mục tiêu phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, được Nhân dân yêu mến, thừa nhận quyền lãnh đạo, Đảng đó mới xứng đáng là Đảng duy nhất lãnh đạo cách mạng Việt Nam và chỉ có Đảng Cộng sản mới đủ sức nhận trách nhiệm vinh quang đó.

Chống phá Đảng, Nhà nước và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam là âm mưu thường trực, thể hiện rõ bản chất phản động của các thế lực thù địch. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân cần nâng cao cảnh giác, kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi thủ đoạn xuyên tạc, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng và con đường đi lên CNXH mà Đảng ta đã lựa chọn. Đó chính là bảo vệ kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam - kỷ nguyên của độc lập, tự do, hạnh phúc và phát triển bền vững.

T.D

GIẢI PHÓNG THỦ ĐÔ - MỘC SON RỰC RỠ

 THÚY NGÀ

Gải phóng Thủ đô là sự kiện đánh dấu bước ngoặt quan trọng, khẳng định thắng lợi hoàn toàn của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược; đồng thời mở ra một trang sử mới cho Thủ đô - trang sử của độc lập, tự do, xây dựng và phát triển.

Trước năm 1954, Hà Nội - Thăng Long - Đông Đô đã trải qua nhiều giai đoạn lịch sử với những thăng trầm, đấu tranh, hy sinh lớn lao. Sau Cách mạng Tháng Tám 1945, dù nước nhà được tuyên bố độc lập, Hà Nội vẫn chịu cảnh chiến tranh, chiếm đóng, bị bom đạn tàn phá. Ngày 19/12/1946, hưởng ứng Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh "Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ", với tinh thần "Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh", quân, dân Hà Nội đã cùng với Nhân dân cả nước nhất tề đứng lên đánh giặc cứu nước. Với trận chiến "60 ngày đêm" (19/12/1946 - 17/02/1947), một minh chứng rực rỡ cho ý chí kiên trung của quân và dân Hà Nội, bảo vệ Thủ đô trước sức mạnh vượt trội của thực dân Pháp, tạo điều kiện cho các cơ quan kháng chiến rút lui, tiếp tục hoạt động,

lập căn cứ, củng cố lực lượng.

Đặc biệt, sau thất bại trong trận quyết chiến chiến lược tại Điện Biên Phủ năm 1954, thực dân Pháp buộc phải ký Hiệp định Giơnevơ (20/7/1954). Theo Hiệp định Giơnevơ, Hà Nội, nằm trong khu vực tạm thời không bị chiếm đóng, nhưng thực dân Pháp vẫn có nhiều âm mưu lợi dụng thời gian để gây khó dễ, đe dọa phá hoại cơ sở hạ tầng, chuyển di cư, làm cho Hà Nội bị "chảy máu" nhân lực, tài lực. Trước tình hình đó, Đảng bộ và chính quyền Hà Nội đã dựa vào dân, chủ trương lãnh đạo nhân dân Thủ đô đoàn kết đấu tranh đòi thi hành Hiệp định, bảo vệ thành phố, bảo vệ xí nghiệp, công sở, tính mạng, tài sản của Nhân dân, bảo vệ quyền lợi của công nhân, viên chức, chống địch phá hoại; đồng thời, đẩy mạnh phát triển lực lượng cách mạng trong thành phố, phối hợp với các lực lượng từ chiến khu trở về tiếp quản Thủ đô.

Đến ngày 9/10/1954, những binh sĩ cuối cùng của thực dân Pháp rút qua cầu Long Biên. Sáng ngày 10/10/1954, Ủy ban Quân chính Thành phố và các đơn vị quân đội gồm có bộ binh, pháo binh, cao xạ, cơ giới... chia làm nhiều cánh lớn,



Ngày 10/10/1954, Thủ đô Hà Nội hân hoan đón chào đoàn quân chiến thắng trở về. Ảnh tư liệu.

chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (ngày 27/01/1973). Đây là tiền đề quan trọng để cả nước làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975, thu non sông về một mối.

Giải phóng Thủ đô không chỉ là một thắng lợi quân sự đơn thuần, mà còn là chiến thắng của tinh thần đoàn kết dân tộc, của ý chí quật cường, bất khuất trước mọi thế lực xâm lược. Đó là thành quả của sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, là kết quả của một chiến lược kháng chiến “toàn dân, toàn diện, trường kỳ” vô cùng sáng tạo và hiệu quả.

Chiến thắng ấy còn chứng minh một chân lý: Dân tộc Việt Nam, dù nhỏ bé, vẫn có thể chiến thắng những kẻ thù hùng mạnh nhất khi biết đoàn kết, giữ vững lòng yêu nước và tin tưởng vào con đường cách mạng. Hà Nội được giải phóng không chỉ là niềm tự hào của người dân Thủ đô, mà còn là niềm vui chung của cả nước, là biểu tượng của thắng lợi chính nghĩa và khát vọng hòa bình, độc lập dân tộc.

Kỷ niệm 71 năm Giải phóng Thủ đô, chúng ta cùng hướng về quá khứ với lòng biết ơn sâu sắc, dành sự tri ân những người đã hy sinh, những người đã cống hiến; đồng thời nhìn về tương lai với ý thức trách nhiệm, với tinh thần tiếp tục vươn lên không ngừng để Thủ đô Hà Nội luôn mãi xứng đáng là “Thủ đô Anh hùng”, với danh hiệu “Thành phố vì hòa bình” do UNESCO trao tặng từ năm 1999; đây là biểu tượng của hòa bình, của tinh thần sáng tạo, của niềm tự hào dân tộc.

T.N

đã mở cuộc hành quân lịch sử tiến vào Hà Nội. Người dân Thủ đô đổ ra đường phố reo mừng, tặng hoa, ca hát nhiệt liệt đón chào đoàn quân chiến thắng trở về. Cổng chào, băng, khẩu hiệu rực rỡ các đường phố, cờ đỏ sao vàng phấp phới.

Vào lúc 15 giờ, tại Sân vận động Cột Cờ, hàng trăm nghìn người dân Hà Nội và các lực lượng vũ trang đã chính tể tham dự Lễ chào cờ đầu tiên trong Ngày Giải phóng Thủ đô do Ủy ban Quân chính tổ chức. Cả Hà Nội vang khúc khải hoàn, ngập tràn niềm tự hào, niềm vui giải phóng. Đây là kết quả tất yếu của cuộc kháng chiến trường kỳ, bền bỉ và đầy quả cảm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

Việc giải phóng Thủ đô không chỉ là thắng lợi của Hà Nội hay một địa phương nào mà là thắng lợi mang tính biểu tượng cao của toàn dân tộc. Khi Hà Nội được tiếp quản, thực dân Pháp chính thức thất bại trong tham vọng chiếm giữ phần đất Bắc của Việt Nam, chứng tỏ ý

chí, sức mạnh của Nhân dân Việt Nam là không thể đánh bại, là một dân tộc không chịu cúi đầu trước ngoại bang. Đây là sự khẳng định mạnh mẽ về độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

Ngay sau khi tiếp quản Thủ đô, Đảng bộ và chính quyền Hà Nội đã lãnh đạo Nhân dân nhanh chóng ổn định tình hình, bắt tay vào khôi phục và cải tạo Thành phố. Chỉ một năm sau, Hà Nội đã hoàn thành cải cách ruộng đất, một nhiệm vụ chiến lược cơ bản của cách mạng dân tộc dân chủ. Trong những năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ, hàng chục vạn người con Thủ đô lên đường tòng quân chiến đấu khắp các chiến trường. Nơi hậu phương, Hà Nội trở thành một trung tâm kinh tế lớn của miền Bắc xã hội chủ nghĩa, chi viện cho tiền tuyến với phương châm “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”.

Tự hào hơn nữa, Hà Nội đã cùng các địa phương, dưới sự lãnh đạo của Đảng, làm nên một “Điện Biên Phủ trên không” vào tháng 12/1972, buộc đế quốc Mỹ phải quay lại bàn đàm phán và ký Hiệp định Paris, chấm dứt

VAI TRÒ CỦA LIÊN HIỆP QUỐC TRONG THẾ GIỚI NGÀY NAY: TỪ HÒA BÌNH ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

 **BÍCH HÒA**

Thế kỷ 21 chứng kiến những biến chuyển sâu sắc và phức tạp trên phạm vi toàn cầu, từ những căng thẳng địa chính trị dai dẳng đến những thách thức môi trường ngày càng trầm trọng, và sự gia tăng của các vấn đề xã hội đòi hỏi giải pháp mang tính toàn cầu. Trong bối cảnh đó, vai trò của Liên Hiệp Quốc (LHQ) không những không suy giảm mà còn trở nên thiết yếu hơn bao giờ hết, là cầu nối, là động lực thúc đẩy sự hợp tác và định hình một trật tự thế giới hướng tới hòa bình, an ninh và phát triển bền vững.

LHQ là nền tảng của hòa bình và an ninh. Ngay từ khi ra đời sau thảm họa của Thế chiến thứ hai, mục tiêu cốt lõi của LHQ là ngăn chặn chiến tranh và duy trì hòa bình, an ninh quốc tế. Thông qua Hội đồng Bảo an, LHQ sở hữu cơ chế quyền lực để can thiệp vào các điểm nóng xung đột, từ việc áp đặt các biện pháp trừng phạt đến việc ủy

quyền các chiến dịch gìn giữ hòa bình. Các lực lượng gìn giữ hòa bình của LHQ, với sự hiện diện trên nhiều châu lục, đã trở thành biểu tượng cho hy vọng và sự ổn định tại những vùng đất từng chìm trong khói lửa chiến tranh, bảo vệ dân thường, hỗ trợ tái thiết và tạo điều kiện cho tiến trình hòa giải. Tuy nhiên, vai trò của LHQ không chỉ dừng lại ở việc phản ứng với các cuộc xung đột đã nổ ra. LHQ còn chủ động trong công tác phòng ngừa xung đột, sử dụng ngoại giao, trung gian hòa giải và các công cụ hỗ trợ phát triển để giải quyết tận gốc các nguyên nhân dẫn đến bạo lực. Các hoạt động này, dù ít được chú ý hơn, nhưng lại mang ý nghĩa chiến lược trong việc ngăn chặn những thảm kịch nhân đạo trong tương lai.

LHQ có vai trò kiến tạo tương lai bền vững. Trong bối cảnh thế giới đối mặt với những thách thức vượt ra ngoài khuôn khổ xung đột vũ trang, LHQ đã

mở rộng phạm vi hoạt động sang lĩnh vực phát triển bền vững. Chương trình Nghị sự 2030 với 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) là minh chứng rõ nét nhất cho tầm nhìn chiến lược này. Các SDGs không chỉ là những lời kêu gọi trừu tượng mà là một lộ trình cụ thể, bao trùm cả ba trụ cột phát triển đó là kinh tế, xã hội và môi trường.

LHQ với vai trò là kiến trúc sư trưởng, là người điều phối và là động lực thúc đẩy việc thực hiện các SDGs trên toàn cầu. Thông qua các cơ quan chuyên môn như FAO, IFAD, ILO, IMF, UNESCO, WBG... cung cấp kiến thức chuyên môn, hỗ trợ kỹ thuật và huy động nguồn lực tài chính để các quốc gia có thể hiện thực hóa các mục tiêu này. Sự phối hợp này không chỉ giúp các quốc gia nghèo đói vươn lên mà còn định hình một con đường phát triển chung cho toàn nhân loại, đảm bảo rằng sự tiến bộ ngày hôm nay không



Việt Nam tham gia tích cực và có trách nhiệm trong các hoạt động của Liên Hợp Quốc.

đánh đổi bằng sự suy thoái của tương lai.

LHQ bảo vệ nhân phẩm. Một trong những di sản quan trọng nhất của LHQ là cam kết bảo vệ và thúc đẩy quyền con người. Tuyên ngôn Quốc tế về Quyền con người là ngọn hải đăng soi đường, định hình các tiêu chuẩn pháp lý và đạo đức cho các quốc gia. LHQ không chỉ giám sát việc tuân thủ các tuyên ngôn và công ước quốc tế mà còn tích cực đấu tranh chống lại các hành vi vi phạm nhân quyền, bảo vệ các nhóm yếu thế và dễ bị tổn thương, đồng thời thúc đẩy công lý và trách nhiệm giải trình. Việc nâng cao nhận thức về quyền con người, giáo dục và trao quyền cho người dân là những hoạt động nền tảng mà LHQ thực hiện, góp phần xây dựng các xã hội công bằng, nhân văn và tôn trọng phẩm giá con người.

LHQ là chìa khóa của Hợp tác Quốc tế. Trong một thế giới

ngày càng liên kết chặt chẽ, không quốc gia nào có thể tự mình giải quyết các vấn đề xuyên biên giới. LHQ cung cấp một diễn đàn không thể thay thế cho sự hợp tác đa phương. Từ việc chống khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia đến ứng phó với đại dịch toàn cầu và biến đổi khí hậu, LHQ là nơi các quốc gia cùng nhau đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm và xây dựng các giải pháp chung. Các tổ chức chuyên ngành của LHQ đóng vai trò quan trọng trong việc thiết lập các quy tắc và chuẩn mực quốc tế, tạo điều kiện cho thương mại, khoa học, công nghệ và văn hóa phát triển, từ đó củng cố sự hiểu biết và hợp tác giữa các nền văn hóa.

Việt Nam gia nhập LHQ vào ngày 20/9/1977 là một sự kiện lịch sử trọng đại, đánh dấu bước ngoặt trong quá trình hội nhập Quốc tế và khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường Quốc tế.

Trải qua 48 năm gia nhập LHQ, Việt Nam đã có nhiều nỗ lực đóng góp cho hòa bình thế giới, đã và đang ngày càng khẳng định Việt Nam là đối tác tin cậy, một thành viên tích cực và có trách nhiệm của LHQ, đóng góp thực chất vào việc thực hiện các sứ mệnh cao cả của tổ chức vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững trên toàn cầu.

Tuy nhiên quá trình hoạt động, LHQ cũng gặp nhiều thách thức cũng như triển vọng. Mặc dù vậy, không thể phủ nhận rằng LHQ đang đối mặt với những thách thức không nhỏ. Sự chia rẽ giữa các cường quốc, hạn chế về nguồn lực và sự phức tạp ngày càng tăng của các vấn đề toàn cầu đôi khi làm suy yếu hiệu quả hoạt động của tổ chức. Tuy nhiên, những thách thức này không làm giảm đi sự cần thiết của LHQ. Thay vào đó, chúng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc cải cách, đổi mới và tăng cường sự cam kết của các quốc gia thành viên. Trong thế giới đương đại, LHQ vẫn là trụ cột quan trọng nhất của hệ thống quốc tế, là biểu tượng cho hy vọng về một tương lai hòa bình, thịnh vượng và bền vững cho mọi quốc gia, tất cả mọi người. Bằng cách tiếp tục phát huy vai trò của mình trong việc duy trì hòa bình, thúc đẩy phát triển và bảo vệ nhân quyền, LHQ tiếp tục khẳng định giá trị và sự cần thiết của mình trong việc định hình một thế giới tốt đẹp hơn.

B.H

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG CÁC BAN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ VĂN PHÒNG CẤP ỦY

 HOÀNG KHÔI

Tháng 10/2025, đánh dấu kỷ niệm 95 năm Ngày truyền thống ngành Tổ chức xây dựng Đảng (14/10), Ngày truyền thống công tác Dân vận của Đảng (15/10), Ngày truyền thống Văn phòng cấp ủy (18/10) và 77 năm Ngày thành lập ngành Kiểm tra của Đảng (16/10). Trước đó, ngày 01/8 đánh dấu kỷ niệm 95 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng;

Đây là những mốc son lịch sử đánh dấu sự ra đời, trưởng thành và ngày càng vững mạnh của lĩnh vực công tác xây dựng Đảng, khẳng định tầm quan trọng hàng đầu của công tác xây dựng Đảng trong sự nghiệp vĩ đại của cách mạng Việt Nam.

1. Công tác tư tưởng luôn được Đảng ta xác định là mặt trận quan trọng hàng đầu. Ngay sau khi ra đời (1930), Ban Chấp hành Trung ương đã lập Ban Cổ động và Tuyên truyền, là cơ quan tham mưu, chỉ đạo công tác tư tưởng của Đảng. Ngày 01/8/1930, Ban Cổ động và Tuyên truyền Trung ương đã cho ấn hành tài liệu “Ngày quốc tế đồ 01/8”. Tài liệu này khi được phát hành đã có sức cổ vũ to lớn đối với Nhân dân Việt Nam, hưởng

ứng mạnh mẽ cuộc đấu tranh chống đế quốc, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc. Từ đó, ngày 01/8 trở thành một mốc lớn trong lịch sử đấu tranh cách mạng của Nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng, gắn liền với sự ra đời của một tài liệu lịch sử quý giá, đánh dấu một hoạt động rất có ý nghĩa trong công tác tư tưởng - văn hóa của Đảng. Sau này, Bộ Chính trị khóa VIII quyết định lấy ngày 01/8 hằng năm là ngày truyền thống công tác tư tưởng - văn hóa của Đảng; đến năm 2007, sau khi Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương và Ban Khoa giáo Trung ương hợp nhất thành Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X quyết định lấy ngày 01/8 hằng năm làm ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng.

2. Công tác dân vận là vấn đề chiến lược, có ý nghĩa sống còn của Đảng. 95 năm qua, với các tên gọi khác nhau (Ban Công vận, Bộ Dân vận, Ban Dân vận - Mặt trận và từ 1981 đến đầu năm 2025 là Ban Dân vận), bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận không ngừng lớn mạnh và hoàn thành tốt công tác tham mưu cho Trung ương và cấp ủy các cấp trên lĩnh vực được giao.

Ngày Dân vận của Đảng được Bộ Chính trị khóa VIII quyết định là ngày 15/10 gắn với 2 sự kiện quan trọng: Một là, từ ngày 14 đến ngày 31/10/1930, Hội nghị Trung ương lần thứ nhất đã thông qua Luận cương chính trị, Điều lệ Đảng và Nghị quyết về: Công nhân vận động, Nông dân vận động, Cộng sản Thanh niên vận động; Phụ nữ vận động,... Hai là, sau Cách mạng Tháng Tám 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài báo Dân vận đăng trên Báo Sự thật số ra ngày 15/10/1949, từ đó, ngày 15/10 hằng năm được lấy là ngày truyền thống công tác Dân vận của Đảng.

* Năm 2025, thực hiện chỉ đạo của Trung ương Đảng về hợp nhất Ban Tuyên giáo Trung ương và Ban Dân vận Trung ương thành Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương và toàn ngành Tuyên giáo và Dân vận cả nước. Ngành Tuyên giáo và Dân vận cả nước tiếp tục phát huy vai trò của công tác tuyên giáo “đi trước mở đường - đi cùng thực hiện” và công tác dân vận là “trách nhiệm cả hệ thống chính trị”, là cầu nối giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân, góp phần quan trọng trong củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tạo đồng thuận xã hội, phát

huy sức mạnh Nhân dân trong giai đoạn mới.

3. Trong quá trình hoạt động cách mạng, Đảng ta luôn quan tâm đến công tác tổ chức, coi đây là vấn đề trọng yếu liên quan đến sự vững mạnh của Đảng, là một bộ phận chủ yếu hợp thành và có tính chất quyết định thắng lợi trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Với ý nghĩa lịch sử đó, ngày 14/10 hằng năm được lấy là ngày truyền thống ngành Tổ chức xây dựng Đảng. Trong mỗi giai đoạn cách mạng, công tác xây dựng Đảng đều đặt ra cho công tác tổ chức cán bộ những nhiệm vụ cụ thể đòi hỏi phải được đáp ứng kịp thời; có các hình thức tổ chức và phương thức hoạt động phù hợp, công tác tổ chức và cán bộ đã tập trung vào việc thực hiện những nhiệm vụ trọng yếu mà Đảng và cách mạng đặt ra. Thông qua hoạt động thực tiễn, ngành Tổ chức xây dựng Đảng đã tham mưu giúp Đảng củng cố, phát triển tổ chức của hệ thống chính trị và tuyển chọn được những cán bộ, đảng viên, những nhân tài, trung kiên cho Đảng, cho cách mạng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng.

4. Được chọn ngày 16/10 hằng năm là ngày truyền thống gắn với sự kiện Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (mở rộng) họp từ ngày 15 - 17/10/1948, ngày ra đời Quyết nghị số 29-QN/TW của Ban Thường vụ Trung ương về việc thành lập Ban Kiểm



tra Trung ương - cơ quan kiểm tra chuyên trách đầu tiên của Đảng. Từ đây, công tác kiểm tra Đảng có bước phát triển toàn diện, cùng với các ban xây dựng Đảng, góp phần to lớn vào những thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp cách mạng của Đảng. Điều đáng tự hào là trong mọi thời kỳ của cách mạng, dù trong thời kỳ chiến tranh giải phóng đất nước hay thời kỳ xây dựng đất nước và kể cả những thời điểm thử thách gay go, quyết liệt nhất, đội ngũ cán bộ kiểm tra vẫn luôn tuyệt đối trung thành với Đảng, tin tưởng ở sự lãnh đạo và chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách, nghị quyết, chỉ thị của Đảng; có ý thức tổ chức kỷ luật và lối sống liêm khiết, trong sạch, trung thực, lành mạnh; luôn hết lòng hết sức chịu đựng gian khổ, khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu thực hiện nhiệm vụ. Chúng ta có thể khẳng định: tuyệt đối trung thành với Đảng, tận tụy với nhiệm vụ, trung thực, liêm khiết, đoàn kết, kỷ luật là truyền thống tốt đẹp của cơ quan kiểm tra và cán bộ kiểm tra các cấp.

5. Được Đảng xác định là cơ quan chuyên môn trực tiếp giúp cấp ủy điều hành công việc, hoạt động văn phòng được hình thành từ khi Đảng mới được thành lập.

Cùng với sự phát triển của cách mạng, vai trò, vị trí lãnh đạo của Đảng ngày càng được tăng cường và mở rộng, chức năng của văn phòng cấp ủy cũng ngày càng được hoàn thiện. Văn phòng cấp ủy các cấp không ngừng trưởng thành, ngày càng thực

hiện tốt hơn hai chức năng quan trọng là tham mưu giúp cấp ủy mà trực tiếp là giúp ban thường vụ và thường trực cấp ủy tổ chức điều hành công việc lãnh đạo của Đảng, là trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ cấp ủy và phục vụ trực tiếp các hoạt động hàng ngày của cấp ủy. Ngày truyền thống của Văn phòng cấp ủy được Bộ Chính trị quyết định là ngày 18/10 hàng năm.

Kỷ niệm ngày truyền thống các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng cấp ủy là dịp để mỗi cán bộ, công chức, người lao động đang công tác trong các ngành xây dựng Đảng cả nước nói chung và tỉnh Lâm Đồng nói riêng tự hào và tiếp tục phát huy truyền thống lịch sử quý báu trong thời gian qua, củng cố và tăng cường niềm tin vào mục tiêu lý tưởng, nền tảng tư tưởng của Đảng. Đồng thời, đây cũng là dịp để mỗi cán bộ, công chức, người lao động các ban xây dựng Đảng, văn phòng cấp ủy trong tỉnh tiếp tục thực hiện tốt chức năng tham mưu giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác, góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng ngày càng vững mạnh toàn diện trong giai đoạn mới.

H.K

VAI TRÒ VÀ SỨ MỆNH CỦA PHỤ NỮ VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

 KIỀU NINH

Với truyền thống cần cù, thông minh, sáng tạo trong lao động, sản xuất, đảm đương công việc gia đình, gìn giữ mạch nguồn tinh hoa văn hóa dân tộc và thắp sáng ngọn lửa tinh thần yêu nước... Truyền thống ấy đã hun đúc nên phẩm chất tiêu biểu của phụ nữ Việt Nam: “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang” và được trao truyền, vun đắp qua các thế hệ để ngày càng tỏa sáng.

Tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam từ ngày 6/01/1930 - 8/02/1930, bên cạnh Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình điều lệ tóm tắt của Đảng, Hội nghị còn quyết định thành lập các tổ chức quần chúng do Đảng lãnh đạo, trong đó có Hội Phụ nữ Giải phóng.

Ngày 03/10/1946, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Huỳnh Thúc Kháng đã ký Nghị định cho phép thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam. Hội chính thức được thành lập gồm nhiều đoàn thể phụ nữ trong đó Đoàn Phụ nữ Cứu quốc là tổ chức nòng cốt, hoạt động trong khuôn khổ là một tổ chức thành viên của Hội LHPN Việt Nam. Ngày 20/10/1946, Hội LHPN Việt Nam làm lễ ra mắt tại Quảng trường Nhà hát Lớn, Hà Nội. Tên gọi Hội LHPN Việt Nam được duy trì cho đến ngày nay.

Giai đoạn 1946 - 1954, Hội LHPN Việt Nam đã vận động các tầng lớp phụ nữ thực hiện phong trào: Phụ nữ học cày bừa, tăng gia sản xuất đảm bảo cho bộ đội “ăn no đánh thắng”, mua công phiếu

kháng chiến, phong trào Đờn sống mới, Hội mẹ chiến sĩ... được tổ chức ở khắp nơi. Trong 18 chiến dịch lớn của cả nước, phụ nữ đã đóng góp 9.578.000 ngày công... Hoạt động của Hội đã góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.

Giai đoạn 1954 - 1975, theo quy định của Hiệp định Giơnevơ 1954 về Đông Dương, Việt Nam bị chia cắt làm hai miền với hai chế độ chính trị khác nhau, miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục cuộc kháng chiến chống Mỹ Ngụy. Trước tình hình đó, tháng 3/1961, Hội LHPN Giải phóng miền Nam Việt Nam được thành lập với vai trò tập hợp phụ nữ miền Nam Việt Nam đoàn kết trên mặt trận giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Tháng 3/1961, Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ III họp tại Hà Nội đã phát động phong trào thi đua “5 tốt” với các nội dung: Đoàn kết sản xuất, tiết kiệm tốt, chấp hành chính sách tốt, tham gia quản lý tốt, học tập chính trị, văn hóa, kỹ thuật tốt, xây dựng gia

đình nuôi dạy con tốt. Đến tháng 3/1965, Trung ương Hội LHPN Việt Nam phát động phong trào “Ba đảm đang” với các nội dung: đảm đang sản xuất và công tác, đảm đang gia đình, đảm đang phục vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu.

Sau chiến thắng mùa xuân năm 1975, thực hiện Nghị quyết của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc thống nhất các đoàn thể nhân dân, từ ngày 10 - 12/6/1976, Hội nghị thống nhất Hội LHPN toàn quốc được tổ chức. Hội nghị đã nhất trí quyết nghị: Thống nhất sự chỉ đạo hoạt động của Hội LHPN trong cả nước trong một tổ chức là Hội LHPN Việt Nam. Hội nghị cũng quyết định lấy ngày 20/10/1930 là ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam. Đến năm 2010, tại Thông báo số 382-TB/TW ngày 15/10/2010 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ban Bí thư đồng ý lấy ngày 20/10 hằng năm là ngày Phụ nữ Việt Nam.

Trong mỗi giai đoạn phát triển đất nước, Hội LHPN Việt Nam đã phát động nhiều phong trào, cuộc vận động phù hợp với đặc

điểm và tình hình phụ nữ, nổi bật như: phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, cần kiệm xây dựng đất nước”, “Xây dựng người Phụ nữ Việt Nam thời đại mới” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” và “Rèn luyện các phẩm chất đạo đức Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang”... Các phong trào, cuộc vận động đã mang lại hiệu quả thiết thực, nhận được sự ủng hộ, tích cực hưởng ứng của cán bộ, hội viên, phụ nữ trong cả nước.

Tiếp nối truyền thống của chặng đường 95 năm qua, Hội LHPN tỉnh Lâm Đồng tiếp tục phấn đấu thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, đoàn kết, tập hợp, vận động phụ nữ phát huy truyền thống “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang”, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hội tiếp tục làm tốt nhiệm vụ đề xuất với Đảng, Nhà nước những chủ trương, chính sách, pháp luật về phụ nữ; thực hiện Cuộc vận động “Phụ nữ Lâm Đồng tự trọng rèn đức, tự tin luyện tài, trung hậu đảm đang, xây dựng gia đình hạnh phúc”, cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt



Hội LHPN xã Hòa Bắc tổ chức hội diễn văn nghệ chương trình “Triệu phần quà san sẻ yêu thương”.

động, đa dạng các hình thức tập hợp phụ nữ.

Các cấp Hội Phụ nữ trong tỉnh đã có nhiều đổi mới nội dung, phương thức hoạt động thiết thực, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu của các đối tượng phụ nữ như khai thác các nguồn lực hỗ trợ phụ nữ giảm nghèo, hàng năm đã giúp hàng trăm phụ nữ thoát nghèo, xây dựng các mô hình hỗ trợ, giúp nhau phát triển kinh tế, đặc biệt là các mô hình làm kinh tế trong phụ nữ đồng bào dân tộc thiểu số; hỗ trợ phụ nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp... Cùng với hỗ trợ chị em phát triển kinh tế nâng cao vị thế trong gia đình, việc hỗ trợ kiến thức giúp chị em trong tổ chức cuộc sống gia đình, nuôi dạy con tốt cũng được các cấp Hội quan tâm, chú trọng; xây dựng nhiều mô hình hoạt động thiết thực góp phần thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng gia đình Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Bên cạnh đó, công tác phối hợp thực hiện chính sách an sinh xã hội cũng được các cấp Hội chú trọng, nhiều “Mái ấm tình thương” được vận động hỗ trợ, đã giúp phụ nữ nghèo có cuộc sống ổn định, yên tâm lao động sản xuất và tham gia các phong trào trên địa bàn.

Hiện nay, toàn tỉnh có 546.056 hội viên, đây là lực lượng quan trọng góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội cũng như đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Lực lượng hội viên, phụ nữ tỉnh Lâm Đồng đã có nhiều chuyển biến tích cực theo

hướng nâng lên về chất thể hiện ở trình độ nhận thức của chị em ngày càng được nâng cao, ý thức chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ngày càng tốt hơn, phần lớn chị em tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng, yên tâm lao động sản xuất, có nhiều sáng tạo trong sản xuất và đời sống, chủ động thoát nghèo, một bộ phận phụ nữ tích cực tham gia khởi nghiệp, vươn lên làm giàu chính đáng. Sự đóng góp của lực lượng phụ nữ đối với sự phát triển của đất nước nói chung, của tỉnh Lâm Đồng nói riêng đã được xã hội thừa nhận.

Bước vào kỷ nguyên mới, trước những thời cơ và thách thức to lớn của hội nhập quốc tế, toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Hội LHPN tỉnh Lâm Đồng không ngừng vận động phụ nữ các dân tộc trong tỉnh phấn đấu học tập, rèn luyện, tiếp tục mang trong mình sứ mệnh thiêng liêng: vừa là người giữ gìn, bồi đắp giá trị gia đình, vừa là lực lượng nòng cốt trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

K.N

PHÁT HUY VAI TRÒ NGƯỜI CAO TUỔI

TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH

 HỒNG VĨNH

Người cao tuổi (NCT) luôn giữ vai trò là “rường cột” của gia đình và xã hội, đóng góp kinh nghiệm, trí tuệ, tinh thần cho sự phát triển kinh tế - xã hội thông qua các hoạt động lao động, sản xuất kinh doanh, và là nguồn lực quý báu trong công tác hòa giải, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ môi trường và xây dựng nếp sống văn minh. Họ còn là chỗ dựa tinh thần, người truyền lửa cho thế hệ trẻ thông qua việc giáo dục, gìn giữ truyền thống gia đình và dân tộc.

Theo dự báo của Tổng cục Thống kê, đến năm 2038, nhóm người từ 60 tuổi trở lên sẽ đạt khoảng hơn 21 triệu người, chiếm 20% tổng dân số. Tỷ lệ này sẽ tăng lên 25%, tương đương 27 triệu người vào năm 2050. Hội NCT Việt Nam cả nước hiện có trên 12 triệu người cao tuổi. Hội NCT tập hợp thu hút trên 10 triệu hội viên.

Với tỷ trọng càng cao trong cơ cấu dân số, NCT ngày càng có vai trò, vị trí quan trọng trong gia đình và xã hội. Họ không những là người chỉ đường, dẫn dắt thế hệ sau mà còn là tấm gương sáng về phẩm chất đạo đức và nỗ lực đóng góp không ngừng nghỉ cho cộng đồng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định vai trò quan trọng của NCT đối với xã hội: “Đối với gia đình, đối với Tổ quốc, phụ lão có trọng trách là bậc tôn trưởng, đối với làng xóm, đối với bà con,

phụ lão có sự tín nhiệm lớn lao. Phụ lão hô, nhân dân hưởng ứng; phụ lão làm, Nhân dân làm theo...”. Không phải ngẫu nhiên hình ảnh cây đại thụ bền vững, tỏa bóng xanh tốt được chọn là biểu tượng cho NCT. Bởi, NCT là tài sản vô giá của xã hội, dù là trong gia đình hay ngoài cộng đồng, NCT đều thể hiện được vị thế, vai trò rất tích cực, là chỗ dựa vững chắc, là động lực góp phần xây dựng hạnh phúc gia

đình và đảm bảo trật tự xã hội.

Công tác chăm lo và phát huy vai trò NCT luôn được Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta coi trọng. Đây được coi là một chính sách rất quan trọng được quy định rõ trong Hiến pháp: “NCT được Nhà nước, gia đình và xã hội tôn trọng, chăm sóc và phát huy vai trò trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” (Khoản 3, Điều 37). Đại hội lần thứ XIII của Đảng yêu cầu: “Phát huy

*Chăm sóc
người cao tuổi
luôn được các cấp,
các ngành trên
địa bàn tỉnh Lâm
Đồng quan tâm.*



trí tuệ, kinh nghiệm sống, lao động, học tập của NCT trong xã hội, cộng đồng và gia đình. Tiếp tục xây dựng gia đình kiểu mẫu “ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau”. Kính trọng, bảo vệ và chăm sóc NCT. Bảo trợ, giúp đỡ NCT gặp khó khăn, cô đơn không nơi nương tựa”...

Điều này cũng thể hiện sự nhất quán quan điểm của Đảng, Nhà nước ta về NCT; khẳng định, NCT là rường cột quốc gia, nguồn lực quan trọng phát triển bền vững đất nước; phát huy uy tín, kinh nghiệm của NCT trong gia đình, cộng đồng, xã hội; toàn xã hội chung tay chăm sóc, bảo vệ, phát huy vai trò NCT; đúng đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc Việt Nam”.

Năm 2025 với chủ đề “*Phát huy vai trò người cao tuổi trong kỷ nguyên vươn mình*”, trong Tháng Hành động Vì người cao tuổi (tháng 10/2025), các hoạt động chăm sóc, phụng dưỡng, phát huy vai trò NCT sẽ tiếp tục được đẩy mạnh trên phạm vi cả nước với điểm nhấn là Chương trình nhân đạo Mắt sáng cho NCT. Qua đó, nhằm tuyên truyền, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong cán bộ, hội viên và NCT, cộng đồng xã hội về vị trí, vai trò của NCT trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp và toàn xã hội, chung tay chăm lo, bảo vệ, phát huy vai trò NCT, thực hiện cam kết quốc tế về quyền lợi hợp pháp của NCT, thúc đẩy tiến bộ, công bằng đối với NCT trên thế giới, Đồng thời,

thu hút sự quan tâm, sự chia sẻ, ủng hộ của các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp, người hảo tâm đối với Chương trình nhân đạo “Mắt sáng cho người cao tuổi”, thể hiện đạo lý truyền thống dân tộc chăm lo đạo hiếu đối với các bậc cao niên đại lão; mang lại niềm vui, hạnh phúc cho người cao tuổi được thấy ánh sáng cuộc đời.

“Phát huy vai trò người cao tuổi trong kỷ nguyên vươn mình” của Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam năm 2025, thể hiện sứ mệnh của NCT trong việc tiếp tục cống hiến góp phần đưa dân tộc bước vào kỷ nguyên phát triển bền vững, giàu mạnh, phồn vinh, hạnh phúc.

Bên cạnh đó, thông điệp quốc tế về Ngày Người cao tuổi năm 2025 (01/10) “Người cao tuổi thúc đẩy hành động ở địa phương và toàn cầu: Khát vọng của chúng ta - An sinh của chúng ta - Quyền của chúng ta”, tiếp tục khẳng định, NCT không chỉ là đối tượng thụ hưởng chính sách, mà còn là tác nhân tích cực thúc đẩy thay đổi và hành động ở mọi cấp độ.

Tại Lâm Đồng, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam” (tháng 10/2025), dựa trên Quyết định số 544/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 4078/BYT-BTXH của Bộ Y tế.

Theo đó, các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, cùng Hội Người cao tuổi các cấp sẽ tổ chức nhiều hoạt động phong phú: Tuyên truyền ý nghĩa

Tháng hành động, phổ biến chính sách, pháp luật liên quan đến NCT, giải pháp ứng phó già hóa dân số thông qua báo chí, truyền hình, truyền thanh, pano, áp phích và tờ rơi; Triển khai các chương trình, đề án hỗ trợ như Chương trình hành động quốc gia về NCT giai đoạn 2022 - 2030; nhân rộng mô hình CLB liên thế hệ tự giúp nhau đến năm 2025; Chương trình chăm sóc sức khỏe NCT tỉnh Lâm Đồng đến 2030; Vận động tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân ủng hộ NCT có nhu cầu khởi nghiệp, sản xuất, kinh doanh; thăm hỏi, tặng quà, hỗ trợ NCT nghèo, có hoàn cảnh khó khăn; phát triển Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò NCT; Duy trì, mở rộng các CLB văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp; tổ chức giao lưu, thi đấu, biểu diễn cho NCT.

Bên cạnh đó, Ban đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh Lâm Đồng sẽ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị triển khai truyền thông, vận động nguồn lực và tổ chức các chương trình nổi bật như: Hội nghị biểu dương “Điển hình tiên tiến trong xây dựng hệ thống chính trị cơ sở” và “Phụ nữ cao tuổi tiêu biểu trong xây dựng gia đình văn hóa, ấm no, hạnh phúc”. Chương trình nhân đạo “Mắt sáng cho người cao tuổi”, phẫu thuật mắt miễn phí cho người nghèo; Đề án khởi nghiệp, tạo việc làm gắn với chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, nâng cao đời sống cho NCT...

H.V

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

VỀ CÁN BỘ VÀ CÔNG TÁC CÁN BỘ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

 MAI ĐỨC THƯỢNG

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định: *“Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”*. Người xem công tác cán bộ là khâu then chốt trong xây dựng Đảng, quyết định sự thành bại của cách mạng. Tư tưởng ấy, đến nay vẫn vẹn nguyên giá trị, tiếp tục soi sáng cho Đảng ta trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong bối cảnh hiện nay, đất nước ta đang chuyển mình mạnh mẽ để bước vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, yêu

cầu phát triển nhanh và bền vững đặt ra cho công tác cán bộ nhiều nhiệm vụ to lớn. Đặc biệt ở tỉnh Lâm Đồng - một tỉnh rộng nhất cả nước, có vị trí chiến lược quan trọng của Tây Nguyên, nơi hội tụ nhiều tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp công nghệ cao, khoáng sản, năng lượng tái tạo, du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng và những giá trị văn hóa đặc sắc, độc đáo..., công tác cán bộ càng trở nên “then chốt” của “then chốt”, góp phần quyết định việc thực hiện thắng lợi mục tiêu đưa tỉnh Lâm Đồng phát triển toàn diện, bền vững, nghĩa tình.

Trong hệ thống quan điểm của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh

luôn nhấn mạnh: cán bộ là “cầu nối giữa Đảng, Chính phủ với Nhân dân”, là lực lượng tổ chức, dẫn dắt phong trào, đưa đường lối, chủ trương của Đảng vào cuộc sống; cán bộ tốt thì việc gì cũng thành, cán bộ kém thì việc gì cũng khó đạt kết quả; lấy đạo đức là gốc, đồng thời yêu cầu cán bộ phải có tài, có tâm, có năng lực thực tiễn, gần bó mật thiết với Nhân dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; khi sử dụng cán bộ đòi hỏi phải khách quan, công tâm, “dụng nhân như dụng mộc”, tránh tình trạng cục bộ, nể nang, “cất nhắc không đúng” dẫn đến hậu quả khó lường; đồng thời, phải thường xuyên giáo dục, rèn luyện cán bộ, đánh giá cán bộ dựa vào hiệu quả công việc và sự tín nhiệm của Nhân dân; Người căn dặn phải “dựa vào dân để xây dựng đội ngũ cán bộ”, khẳng định Nhân dân là nơi kiểm nghiệm trung thực nhất về cán bộ; phải kiểm soát quyền lực, chống đặc quyền, đặc lợi, kiên quyết xử lý cán bộ thoái hóa, biến chất... Những tư tưởng đó đã trở thành nền tảng lý luận cho Đảng ta xây dựng quan



Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hội nghị cán bộ thanh tra toàn miền Bắc lần thứ III, năm 1960 - Ảnh tư liệu.

điểm, chủ trương về cán bộ và công tác cán bộ qua các kỳ đại hội, nhất là trong thời kỳ đổi mới và các giai đoạn tiếp theo.

Những năm qua, quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh và nghị quyết của Đảng, công tác cán bộ đã đạt nhiều kết quả quan trọng: Đội ngũ cán bộ các cấp từng bước trưởng thành, có năng lực, bản lĩnh chính trị vững vàng, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Cán bộ các cấp ngày càng trẻ hóa, có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, nhiều đồng chí có tư duy đổi mới, sáng tạo, năng lực quản lý, điều hành tốt. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ được chú trọng; chủ động xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp gắn với đào tạo, bồi dưỡng theo hướng chuẩn hóa, có lộ trình phù hợp. Dân chủ, khách quan trong công tác cán bộ được chú trọng; vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được phát huy. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng được tăng cường, góp phần ngăn chặn, xử lý kịp thời những sai phạm của một số cán bộ, đảng viên, củng cố niềm tin của Nhân dân... Tuy nhiên, bên cạnh kết quả, vẫn còn những hạn chế, khó khăn nêu trong báo cáo sơ kết, tổng kết các nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng về cán bộ và công tác cán bộ. Những hạn chế đó cần sớm được khắc phục, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong tình hình mới.

Để vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm

vụ trong tình hình mới, cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Một là, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân trong công tác cán bộ. “Dân là gốc của nước, gốc có vững thì cây mới bền”. Đại hội XIII của Đảng xác định: Sức mạnh của Đảng là ở sự gần bó máu thịt, mật thiết với Nhân dân; phải thật sự dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ. Điều này càng quan trọng khi vận dụng đổi mới địa phương có nhiều dân tộc, tôn giáo, lực lượng đông đảo Nhân dân ở cơ sở chính là “tai mắt” gần gũi nhất để phát hiện, giới thiệu cán bộ thực sự có đức, có tài.

Hai là, tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Cùng với tinh giản biên chế, cần gắn với chính sách tiền lương, tiền thưởng để cán bộ yên tâm công tác. Việc kiện toàn tổ chức các cơ quan chuyên môn, tăng cường cán bộ chất lượng cho cơ sở, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số sẽ tạo chuyển biến rõ rệt.

Ba là, thực hiện tốt công tác đánh giá cán bộ. Cần lấy hiệu quả công việc, sự tín nhiệm, sự hài lòng chính đáng của Nhân dân, doanh nghiệp làm thước đo cốt lõi. Đánh giá đúng sẽ phát huy được khả năng của từng cán bộ và đội ngũ cán bộ; ngược lại, đánh giá không đúng sẽ ảnh hưởng không tốt cho cơ quan, đơn vị, địa phương. Cần lấy chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm cơ sở để đánh giá, xem xét năng lực cán bộ.

Bốn là, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ thực sự có tâm, có tầm, có tài. Quy hoạch phải gắn với đào tạo từ sớm, từ xa, bố trí cán bộ qua thực tiễn ở cơ sở để rèn luyện. Đề bạt, bổ nhiệm phải công tâm, khách quan. Đặc biệt, cần vận dụng sâu sắc lời dạy của Bác: phải “biết rõ ràng cán bộ”, chọn người “gần gũi quần chúng, được quần chúng tin cậy và mến phục”; hướng tới xây dựng đội ngũ cán bộ với phẩm chất “7 dám” (dám nghĩ; dám nói; dám làm; dám chịu trách nhiệm; dám đổi mới, sáng tạo; dám đương đầu với khó khăn, thử thách; dám hành động vì lợi ích chung).

Năm là, kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ, nhất là khâu tuyển dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và cơ quan truyền thông, báo chí trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ là tài sản vô giá của Đảng và đất nước ta. Vận dụng sáng tạo vào thực tiễn, sẽ góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện, bền vững trong giai đoạn mới. Đây cũng chính là một trong những yếu tố quyết định để các địa phương khai thác tốt tiềm năng, lợi thế, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh, hạnh phúc.

M.Đ.T

QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ TINH GỌN BỘ MÁY

 **BÍCH HỒNG**

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đầu tiên phác thảo, khởi xướng và đặt nền móng cho việc đổi mới và tinh giản bộ máy nhà nước, hướng đến mục tiêu hoạt động ngày càng hiệu lực, hiệu quả, một nhà nước bảo đảm về yếu tố tinh, gọn, mạnh, lấy chất lượng và tinh thần phục vụ Nhân dân lên trên hết, trước hết.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, bộ máy ít bộ - ngành, ít tầng nấc trung gian, ít cán bộ nhưng vẫn thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Chính phủ do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu luôn hết sức gọn nhẹ. Ủy ban Giải phóng dân tộc để lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám chỉ gồm 15 thành viên; Chính phủ cách mạng lâm thời sau Cách mạng Tháng Tám vẫn gồm 15 thành viên với 13 bộ; Chính phủ liên hiệp kháng chiến năm 1946 chỉ gồm 12 thành viên và 10 bộ.

Trả lời câu hỏi của các phóng viên, vì sao công việc bận bịu mà Chính phủ liên hiệp chỉ có 10 bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Vì nước mình nhỏ nên không cần nhiều bộ”...

Với tư duy khoa học và lòng tôn trọng mỗi con người, mỗi công việc trong sự nghiệp cách

mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Tất cả mọi người, bất kỳ ở một chức vụ nào, cao hay thấp, to hay nhỏ, tất cả mọi người làm thành một bộ máy. Thiếu một người nào hay có một người không làm tròn nhiệm vụ là hỏng cả”. Tinh gọn tức là không có ai thừa ra trong bộ máy đó, đồng bộ tức là hoạt động của một người, một bộ phận sẽ tác động đến sự vận hành của cả một bộ máy, hiệu quả tức là ít người mà làm được nhiều việc - đó là quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả.

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác tinh gọn bộ máy vẫn luôn có tính thời sự và có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng ở nước ta hiện nay, khi chúng ta đang thực hiện cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy nhằm tạo sự thay đổi về chất trong hoạt động của hệ thống chính trị.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Làm việc nước bây giờ là hy sinh, là phấn đấu, quên lợi riêng mà nghĩ lợi chung”. Trong bài phát biểu tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương

Đảng khóa XII, Tổng Bí thư Tô Lâm cũng nhấn mạnh: “Mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng tự học hỏi để “nâng mình lên” để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới của đất nước, nếu không đáp ứng được thì tự nguyện đứng sang một bên để người khác làm”.

Hơn lúc nào hết, cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy cần có sự nêu gương, tinh thần trách nhiệm và hy sinh từ từng cán bộ, đảng viên, đặc biệt là những người đứng đầu. Bởi đây là công việc rất khó khăn, phức tạp và nhạy cảm, sẽ động chạm đến lợi ích của mỗi người và rất nhiều người. Người đứng đầu phải dũng cảm nhìn thẳng vào thực tiễn tổ chức mình, rà soát những tồn tại, chấp nhận thay đổi, sẵn sàng điều chỉnh cơ cấu tổ chức, bộ máy, giảm số lượng cán bộ hoặc tự điều chỉnh cơ chế làm việc để phù hợp với tinh thần cải cách.

Song song với việc đẩy mạnh sắp xếp lại, tinh gọn bộ máy, người đứng đầu mỗi cơ quan, đơn vị cần quan tâm tới việc giữ người tài, người có khả năng, trình độ, năng lực và có khát vọng cống hiến. Khi đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu phải

có cách nhìn công tâm, khách quan để đánh giá những người làm được việc và người không làm được việc và phải chịu trách nhiệm về đánh giá của mình. Từ đó, mạnh dạn đưa ra khỏi đội ngũ những người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không đáp ứng được yêu cầu công việc; đồng thời, bố trí được những người xứng đáng vào các vị trí của bộ máy mới.

Bộ máy mới sau tinh gọn sẽ phải có tinh thần cầu tiến và sự tận tâm, mạnh dạn cải tiến phương pháp làm việc, tận dụng lợi thế công nghệ để tăng hiệu quả công việc... Tất cả những thay đổi nhỏ từ mỗi cá nhân, khi cộng hưởng, sẽ tạo ra chuyển biến lớn cho tập thể, cho toàn hệ thống.

Chính sự thay đổi này sẽ góp phần xây dựng niềm tin trong Nhân dân về một hệ thống chính trị thực sự vì lợi ích chung, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: "Cách mạng phải vì lợi ích của dân tộc chứ không phải của một cá nhân".

B.H

Thông tin thời sự

THÔNG TIN TRONG TỈNH

1. Bộ Chính trị làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng

Ngày 3/9, tại Trụ sở Trung ương Đảng, đại diện Bộ Chính trị đã làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng để cho ý kiến vào dự thảo các văn kiện và phương án nhân sự trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ chủ trì buổi làm việc.

Tại buổi làm việc, đồng chí Y Thanh Hà Niê Kđăm, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng đã trình bày dự thảo các văn kiện chủ yếu trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, gồm: Báo cáo chính trị, Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025, dự thảo Nghị quyết Đại hội, Đề án nhân sự cấp ủy

nhiệm kỳ 2025 - 2030 và báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các ban, bộ, ngành Trung ương đối với dự thảo văn kiện, phương án nhân sự cấp ủy chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã có ý kiến phát biểu, tập trung nhấn mạnh những kết quả nổi bật trong nhiệm kỳ vừa qua; đề nghị bổ sung, đánh giá sâu hơn kết quả thực hiện các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm; công tác sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành tổ chức của đơn vị hành chính 2 cấp; công tác lãnh đạo việc nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong đội ngũ cán bộ, đảng viên; xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng, hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận trong xã hội và niềm tin trong Nhân dân.



Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng chụp hình lưu niệm cùng với Thủ tướng Chính phủ và lãnh đạo các bộ, ngành.

Đồng thời, đề nghị làm rõ hơn các giải pháp cụ thể để giải quyết dứt điểm những hạn chế, khuyết điểm, điểm nghẽn phát triển của tỉnh; gợi mở, định hướng về nhiệm vụ, giải pháp, kinh nghiệm, cách làm mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm kỳ 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Kết luận buổi làm việc, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cơ bản tán thành với dự thảo các văn kiện. Tỉnh Lâm Đồng đã triển khai thực hiện đúng tinh thần Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị và các kết luận, văn bản hướng dẫn của Trung ương.

Thủ tướng ghi nhận, đánh giá cao những kết quả quan trọng mà tỉnh đã đạt được, toàn diện trên các lĩnh vực; đồng thời, thẳng thắn chỉ rõ hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm. Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp giai đoạn 2025 - 2030 thể hiện quyết tâm chính trị, tầm nhìn phát triển, xác định nhiệm vụ trọng tâm và đột phá, đã quán triệt và cụ thể hóa những chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội lần thứ XIV của Đảng và các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị ban hành gần đây.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đề nghị địa phương tiếp thu đầy đủ ý kiến của các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, ý kiến góp ý của các ban, bộ, ngành để hoàn thiện các văn kiện và nhân sự trình Đại hội.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh và yêu cầu địa phương quan tâm xây dựng hệ thống

chính trị vững mạnh; bảo đảm quốc phòng, an ninh; làm tốt công tác dân tộc, tôn giáo; nâng cao đời sống Nhân dân; quyết tâm và có những giải pháp mạnh mẽ nhằm phát huy mọi nguồn lực, thúc đẩy khởi nghiệp và khuyến khích đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, khơi dậy tinh thần khát vọng vươn lên.

Thủ tướng đề nghị tỉnh sớm hoàn thiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết để trình Đại hội theo hướng rõ mục tiêu, nhiệm vụ, nguồn lực, rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, có thể tổ chức thực hiện ngay sau Đại hội; đẩy mạnh thực hiện tốt công tác tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội.

2. Lâm Đồng cần quy hoạch đồng bộ trung tâm công nghiệp và hạ tầng

Ngày 12/9, Bộ trưởng Bộ Công thương Nguyễn Hồng Diên đã có buổi làm việc với tỉnh Lâm Đồng về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển công nghiệp, thương mại trong 8 tháng và nhiệm vụ, giải pháp cho các tháng cuối năm 2025.

Theo báo cáo tại Hội nghị, trong 8 tháng đầu năm 2025, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) của Lâm Đồng tăng 4,11% so với cùng kỳ, cao hơn so với kịch bản đặt ra là 4,17%. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 165.666,9 tỷ đồng, tăng 13,23%. Kim ngạch xuất khẩu đạt 2.147,9 triệu USD, tăng 19,44%. Kim ngạch nhập khẩu đạt 1.459 triệu USD, tăng 11,72%.

Tại buổi làm việc, Đoàn công tác cũng đã thảo luận về việc triển khai các dự án đầu tư trong quy hoạch ngành Quốc

gia liên quan đến lĩnh vực năng lượng và khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Về Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, Lâm Đồng đã đề xuất bổ sung 20.530 MW vào quy hoạch. Hiện tại, tỉnh đã phê duyệt 6.598 MW, và huy động vào quy hoạch đạt 32%. Điều này cho thấy tiềm năng phát triển năng lượng cần được khai thác thêm.

Lâm Đồng đã xây dựng kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII với nội dung và tiến độ cụ thể. Tỉnh đã rà soát đánh giá tính phù hợp của các dự án trong danh mục quy hoạch với các quy hoạch khác liên quan đến an ninh quốc phòng, về hiện trạng các khu đất và diện tích đất.

Theo Quy hoạch 866 đã được Thủ tướng phê duyệt, Lâm Đồng hiện có 7 loại khoáng sản được quy hoạch; trong đó, bô xít và titan là hai loại có tiềm năng lớn. Tổng trữ lượng bô xít vào khoảng 7 tỷ tấn và titan 566 triệu tấn, với 17 khu vực khai thác rộng 15.986 ha.

Về chế biến khoáng sản bô xít, hai dự án Nhân Cơ và Tân Rai có công suất 650.000 tấn alumin/năm. Dự án điện phân nhôm của Công ty TNHH Luyện kim Trần Hồng Quân cũng đang được đầu tư với công suất 450.000 tấn/năm.

Quy hoạch 866 đề xuất nâng công suất của hai tổ hợp hiện tại lên 2 triệu tấn alumin/năm và xây dựng mới 6 tổ hợp alumin với công suất từ 1-2 triệu tấn/năm.

Về khoáng sản titan, tỉnh đã cấp phép cho 3 dự án xỉ titan với tổng công suất 96.000 tấn/năm và 3 dự án bột zircon với tổng công suất 57.000 tấn/năm, hiện đã đi vào hoạt động.

Về tình hình thực hiện phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại, sau khi chính quyền địa phương 2 cấp đi vào hoạt động, với nhiều xã được sắp xếp lại, tình trạng thiếu cán bộ chuyên môn trở nên nghiêm trọng, đặc biệt tại 50/124 xã, phường.

Chủ tịch UBND tỉnh đã ủy quyền cho Giám đốc Sở Công thương để rút ngắn quy trình và nâng cao tính chủ động. Đến nay, 298 tổ chức hành chính cấp tỉnh và 18 cấp xã đã được công bố, cập nhật trên cơ sở dữ liệu quốc gia và Cổng dịch vụ công tỉnh.

Mặc dù đạt được một số kết quả đáng khích lệ, nhưng tình hình thực hiện kế hoạch phát triển công nghiệp, thương mại, các dự án đầu tư trong quy hoạch ngành quốc gia liên quan đến lĩnh vực năng lượng và khoáng sản còn nhiều khó khăn, vướng mắc. Đại diện các cục, vụ, viện thuộc Bộ Công thương đã tham gia nhiều ý kiến, giải đáp một số vấn đề còn tồn tại của địa phương.

Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hồ Văn Mười đã nêu ra một số giải pháp mà địa phương sẽ thực hiện trong thời gian tới và đề xuất với Bộ Công thương một số vấn đề cấp bách về thực hiện các dự án năng lượng tại những vùng đã quy hoạch khoáng sản, titan cần tháo gỡ của địa phương.

Phát biểu kết luận Hội nghị, Bộ trưởng Bộ Công thương Nguyễn Hồng Diên nêu ra những tiềm năng, thế mạnh về kinh tế, xã hội, đặc biệt là lĩnh vực năng lượng (điện mặt trời, điện gió) của Lâm Đồng.

Lâm Đồng cần triển khai rà soát lại quy hoạch tỉnh dựa trên tổng thể quy hoạch vùng, quy hoạch quốc gia. Trong đó, các trung tâm công nghiệp cần quy hoạch đồng bộ, gắn kết với hạ tầng giao thông vận tải, kho bãi. Lựa chọn các nhà thầu có uy tín để thực hiện các dự án trên địa bàn nhằm đẩy mạnh các dự án điện năng để Lâm Đồng trở thành trung tâm năng lượng của quốc gia.

3. Gắn trách nhiệm, rõ người, rõ việc để đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm tại Lâm Đồng

Chiều 11/9, Ban Chỉ đạo thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh và giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao đoạn đi qua địa bàn tỉnh Lâm Đồng đã tổ chức phiên họp đầu tiên.

Tại phiên họp, đồng chí Phan Thế Hanh, Giám đốc Sở Tài chính, đã báo cáo tình hình thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh và giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao đoạn đi qua địa bàn tỉnh.

Tỉnh Lâm Đồng hiện có 33 dự án lớn, trọng điểm do các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và các sở, ban, ngành liên quan quản lý.

Tại phiên họp, đồng chí Lê Ngọc Tiến, Giám đốc Sở Xây dựng báo cáo một số vướng mắc của các dự án giao thông,

xây dựng trọng điểm trên địa bàn tỉnh, bao gồm các tuyến cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương, Tân Phú - Bảo Lộc và Gia Nghĩa - Chơn Thành.

Đồng chí Nguyễn Hồng Hải, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh cũng nêu ý kiến và báo cáo về tiến độ Dự án cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc và Dự án Bảo Lộc - Liên Khương, cũng như tuyến đường sắt tốc độ cao qua địa bàn tỉnh.

Đồng chí cho biết, UBND tỉnh và các sở, ngành đã tổ chức khảo sát, kiểm tra, nắm được các vướng mắc cụ thể của các dự án và cũng đang chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc từng bước để thúc đẩy tiến độ các dự án.

Đồng chí Nguyễn Ngọc Phúc, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại phiên họp cũng chỉ ra những nguyên nhân dẫn đến chậm triển khai một số dự án, bao gồm yếu tố khách quan như việc xóa bỏ chính quyền cấp huyện và trong thời gian chuyển giao chính quyền các cấp, các Ban Quản lý dự án, Trung tâm phát triển quỹ đất chưa có quyết định thành lập...

Đồng thời, đồng chí cũng nêu những trở ngại liên quan đến việc một số đất dự án chồng lấn quy hoạch và việc năng lực của một số nhà đầu tư còn hạn chế gây ảnh hưởng đến tiến độ ở một số dự án và đề nghị tỉnh có quy định chế tài xử phạt các đơn vị đầu tư thiếu năng lực; thành lập tổ truyền thông để kịp thời định hướng tuyên truyền thông tin chính xác đến Nhân dân.

Phát biểu tại phiên họp, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Y Thanh



Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy chủ trì phiên họp lần thứ I của Ban Chỉ đạo thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh.

Hà Niê Kđm đánh giá: Qua rà soát, nhiều dự án đầu tư đang gặp phải những vướng mắc về thủ tục hành chính và công tác giải phóng mặt bằng. Tình trạng này đã khiến tiến độ triển khai bị chậm, thậm chí có dự án đã khởi công nhưng chưa thể thi công như tuyến cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương. Cùng với đó, các dự án quan trọng khác như Tân Phú - Bảo Lộc và Gia Nghĩa - Chơn Thành, Chính phủ cũng quan tâm và đốc thúc hàng tháng, nhưng vẫn đang chậm hơn so với kế hoạch.

Khẩn trương hoàn thiện cơ chế để xử lý dứt điểm các vướng mắc, đặc biệt là giải phóng mặt bằng cho các tuyến cao tốc. Đây là các dự án mang tính đột phá, không thể để kéo dài thêm. Các dự án khác cũng cần được tìm giải pháp để thực hiện đúng lộ trình đã cam kết với Chính phủ.

Trong triển khai thực hiện, đồng chí yêu cầu cần sự đồng bộ giữa cấp ủy và chính quyền trong mọi khâu để giải quyết các vấn đề. Đồng thời, để giải quyết các vướng mắc hiện nay, phải cải

thiện cơ chế phối hợp giữa cấp tỉnh và cấp xã để thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công một cách hiệu quả nhất.

Đồng chí cũng yêu cầu, phân định rõ ràng trách nhiệm; đồng thời, đề nghị các đơn vị rà soát, phân loại các dự án thành hai nhóm là nhóm dự án có khả năng hoàn thành và nhóm còn nhiều vướng mắc. Từ đó, cần gán rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm để tháo gỡ từng dự án một. Tinh thần là phải chủ động, xông xáo, không ngồi chờ. Mỗi cá nhân, mỗi đơn vị phải tích cực tìm kiếm giải pháp, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng. Mỗi tuần, mỗi tháng phải có kết quả rõ ràng, đo lường được hiệu quả công việc.

Cuối cùng, Bí thư Tỉnh ủy đề nghị Mặt trận Tổ quốc tiếp tục phát huy vai trò trong việc tuyên truyền, vận động người dân, tạo sự đồng thuận cao để công tác giải phóng mặt bằng được triển khai thuận lợi. Chỉ khi có sự đồng lòng, chúng ta mới có thể hoàn thành các mục tiêu phát triển đã đề ra.

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

1. Một số kết quả triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp

Thời gian qua, việc sắp xếp và vận hành chính quyền địa phương 2 cấp được đánh giá là cuộc cách mạng về tổ chức bộ máy, sắp xếp lại giang sơn để có hành trang mới, khí thế mới bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình, giàu mạnh, văn minh, phồn vinh, thịnh vượng. Việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đã được Bộ Chính trị, Tổng Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt và các bộ, ngành, địa phương nghiêm túc thực hiện, đạt nhiều kết quả quan trọng, tạo bước chuyển rõ nét trong tổ chức và vận hành bộ máy hành chính nhà nước. Việc sắp xếp và vận hành chính quyền địa phương 2 cấp đã nhận được sự đồng thuận chung của cả nước, sự ủng hộ của Nhân dân, sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, đạt được kết quả tích cực, cơ bản đang đi vào ổn định, đúng hướng, trúng, đúng với nguyện vọng của nhân dân, giải quyết khó khăn, vướng mắc đã tồn tại nhiều năm qua.

Từ ngày 01/6/2025 đến ngày 23/8/2025, Chính phủ đã ban hành 112 Nghị định, Nghị quyết quy phạm pháp luật (tính riêng từ ngày 01/8/2025 đến ngày 23/8/2025, Chính phủ đã ban hành 16 Nghị định) cùng nhiều văn bản hướng dẫn, tập trung vào các lĩnh vực then chốt như quốc phòng, thanh tra, môi trường, tài chính, giáo dục, khoa

học, công nghệ, tổ chức bộ máy, chế độ công vụ tạo hành lang pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho mô hình mới. Đây là cơ sở quan trọng để các địa phương thống nhất triển khai, bảo đảm tính hợp pháp, hợp hiến và hiệu lực quản lý nhà nước.

Các địa phương đã cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn với 465 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, 9.916 phòng chuyên môn cấp xã được thành lập, đi vào hoạt động ổn định. Cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ nhiệm vụ được rà soát, bổ sung; nhiều xã, phường được trang bị thêm trụ sở, phương tiện làm việc, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành tại cơ sở.

Việc giải quyết chế độ, chính sách cho đội ngũ sau sắp xếp được triển khai kịp thời, minh bạch. Đến ngày 19/8/2025, cả nước có 94.402 người đã có quyết định nghỉ việc; tổng số người đang trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí và số người đã được cấp có thẩm quyền phê

duyet kinh phí là 81.410 người; trong đó 75.710 người đã được giải quyết kinh phí theo quy định. Điều này thể hiện sự quan tâm, chăm lo thiết thực của Đảng, Nhà nước, bảo đảm quyền lợi cho cán bộ, công chức, viên chức, đồng thời tạo sự đồng thuận, ổn định trong đội ngũ.

Các bộ, ngành đã tổ chức hội nghị tập huấn, với hơn 3.300 điểm cầu trực tuyến trên toàn quốc, tập trung phổ biến, cập nhật quy định mới, nâng cao năng lực quản lý cho hàng chục nghìn cán bộ, công chức, viên chức các cấp. Nội dung bao trùm các lĩnh vực pháp luật, tài chính, giáo dục, lao động, ngoại giao, thương mại, nông nghiệp, môi trường, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, y tế, văn hóa, thể thao và du lịch..., góp phần nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả trong thực thi công vụ.

Thực hiện cải cách hành chính và chuyển đổi số, từ 01/7/2025 đến ngày 23/8/2025, tổng số hồ sơ tiếp nhận của 34

tỉnh, thành phố là 6,5 triệu hồ sơ thủ tục hành chính, trong đó cấp xã 4,8 triệu hồ sơ thủ tục hành chính; có 73,8% hồ sơ trực tuyến; 80% tổng số hồ sơ tiếp nhận đã được trả kết quả cho người dân,... Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa, liên thông dữ liệu quốc gia đã góp phần nâng cao tính minh bạch, hiệu quả, giảm thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, dư luận xã hội đánh giá tích cực, đồng tình với chủ trương, chính sách đổi mới. Nhân dân, cán bộ, đảng viên bày tỏ niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo của Chính phủ trong xây dựng mô hình chính quyền 2 cấp.

Những kết quả đạt được đã khẳng định tính đúng đắn, kịp thời của chủ trương cải cách, tạo nền tảng vững chắc để tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trong thời gian tới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế, khó khăn cần tập trung khắc phục như: Việc kiện toàn tổ chức bộ máy và nhân sự ở địa phương sau sáp nhập còn gặp khó khăn. Nguồn nhân lực ở cấp cơ sở hiện nay nhìn chung vừa thừa, vừa thiếu, vừa hạn chế về chất lượng chuyên môn lẫn kỹ năng công nghệ. Một số địa phương còn thiếu hoặc có trụ sở xuống cấp, chật hẹp, phân tán; trung tâm hành chính công xa, chưa thuận lợi cho người dân. Việc xử lý trụ sở dôi dư theo phương



Người dân tới Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Tà Đùng, tỉnh Lâm Đồng thực hiện các thủ tục hành chính.

án chuyển đổi công năng thành các cơ sở y tế, giáo dục, công trình công cộng còn gặp khó khăn. Cơ chế tài chính - ngân sách chưa theo kịp mô hình mới trong khi địa bàn quản lý rộng hơn. Việc phân công nhiệm vụ chi ngân sách sau sắp xếp còn nhiều vướng mắc, một số nhiệm vụ được giao chưa thống nhất giữa các đơn vị. Hạ tầng công nghệ thông tin từ trung ương đến địa phương còn thiếu đồng bộ, gây khó khăn cho việc liên thông, chưa bảo đảm dịch vụ công toàn trình. Công tác tuyên truyền, phổ biến về mô hình chính quyền địa phương 2 cấp ở vài nơi chưa thật sự sâu rộng; một bộ phận Nhân dân, cán bộ, công chức vẫn chưa quen với cách thức vận hành mới,...

Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ bảo đảm tổ chức bộ máy của đơn vị hành chính 02 cấp hoạt động ổn định, thông suốt, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tại Nghị quyết 268/NQ-CP ngày 31/8/2025 về tình hình triển khai thực hiện và vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương theo chức năng tập trung thực hiện một số nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, gồm các nhóm về: thể chế; giải quyết thủ tục hành chính tại cấp cơ sở; công tác quy hoạch, đất đai; tổ chức bộ máy và biên chế, công tác cán bộ; việc cử cán bộ của các bộ, ngành xuống địa phương; việc thực hiện chính sách, chế độ đối với đối tượng cán bộ, công chức, viên chức,

người lao động chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy; về tài chính, ngân sách và tài sản công; về hạ tầng thông tin, hạ tầng số; về cơ sở dữ liệu; truyền thông; công tác thanh tra, kiểm tra; tổ chức thực hiện.

2. Quy định về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị

Quy định số 350-QĐ/TW ngày 29/8/2025 của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị nêu rõ:

Về trung cấp lý luận chính trị, đối tượng là cán bộ đương chức hoặc quy hoạch. Đối với cấp ủy đảng, là cấp ủy viên của chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở trở lên; đối với cán bộ, công chức, viên chức, là phó trưởng phòng (tương đương) trở lên của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cấp xã, cấp tỉnh và thuộc ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương; đối với cán bộ quân đội, là chỉ huy cấp tiểu đoàn; phó tham mưu trưởng, phó chủ nhiệm chính trị trung đoàn (tương đương); chỉ huy phòng (ban) cấp lữ đoàn, sư đoàn, bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh (tương đương) trở lên; đối với cán bộ công an, là phó trưởng công an cấp xã, phó đội trưởng (tương đương) trở lên; đối với cán bộ doanh nghiệp, là trưởng ban, trưởng phòng (tương đương) trở lên của công ty (tổng công ty) nhà nước trực thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh; trưởng ban, trưởng phòng (tương đương) trở lên trực thuộc các tập đoàn, công ty (tổng công ty), ngân hàng thương mại nhà nước. Giảng viên trực tiếp giảng

dạy chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở các học viện, trường có nhiệm vụ đào tạo trung cấp lý luận chính trị.

Tiêu chuẩn là đảng viên dự bị hoặc chính thức; tốt nghiệp cao đẳng trở lên (tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số và công tác tại các xã, đặc khu ở khu vực miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn); hai năm liên tục liền kề thời điểm cử đi học được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; cán bộ học hệ không tập trung: Nữ từ 28 tuổi, nam từ 30 tuổi trở lên. Trường hợp đặc biệt, cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Về cao cấp lý luận chính trị, đối tượng là cán bộ đương chức: Ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trở lên (trưởng phòng (tương đương) cấp xã trở lên); cán bộ đương chức hoặc quy hoạch: Cấp ủy đảng (Ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trở lên); cán bộ, công chức, viên chức: Chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự, chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã (tương đương) trở lên; trưởng phòng (tương đương) cấp tỉnh trở lên; trưởng phòng (tương đương) trở lên thuộc ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương; cán bộ quân đội: Trung đoàn trưởng, chính ủy trung đoàn (tương đương); chỉ huy cấp lữ đoàn, sư đoàn, bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh (tương



Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh có nhiệm vụ đào tạo cao cấp lý luận chính trị.

đương); chỉ huy các cơ quan cấp chiến dịch, chiến lược; ban giám đốc bệnh viện, viện nghiên cứu, chủ tịch, ban giám đốc công ty (tổng công ty) doanh nghiệp trực thuộc Bộ Quốc phòng trở lên; cán bộ công an: Trưởng công an cấp xã, phó trưởng phòng (tương đương) trở lên; cán bộ doanh nghiệp: Hội đồng thành viên (quản trị), ban giám đốc (tương đương) trở lên ở các công ty (tổng công ty) nhà nước trực thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh; hội đồng thành viên (quản trị), ban giám đốc (tương đương) trở lên ở các tập đoàn, công ty (tổng công ty), ngân hàng thương mại nhà nước. Giảng viên có đủ 3 năm công tác và sẽ trực tiếp giảng dạy chương trình đào tạo cao cấp lý luận chính trị ở các học viện có nhiệm vụ đào tạo cao cấp lý luận chính trị.

Tiêu chuẩn là đảng viên chính thức; tốt nghiệp đại học trở lên; hai năm liên tục liền kề thời điểm cử đi học được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; cán bộ học hệ không tập trung: Nữ từ 33 tuổi, nam từ 35 tuổi trở lên. Trường hợp đặc biệt, cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường chính trị cấp tỉnh đào tạo trung cấp lý luận chính trị cho cán bộ của địa phương; các ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương; các tập đoàn, công ty (tổng công ty), ngân hàng thương mại nhà nước. Một số học viện, trường của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đào tạo trung cấp lý luận chính trị cho cán bộ lực lượng vũ trang. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và một số học viện của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đào tạo cao cấp lý luận chính trị.

Thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan đào tạo trung cấp: Tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp ủy cấp tỉnh) lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Trung ương; xây dựng, ban hành các quy định, quy chế đào tạo cán bộ theo thẩm quyền; xây dựng kế hoạch toàn khóa và hằng năm về đào tạo cán bộ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác đào tạo lý luận chính trị theo thẩm quyền phân cấp. Ban tổ chức cấp ủy cấp tỉnh, đơn vị chức năng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an rà soát đội ngũ cán bộ, xác định nhu cầu

đào tạo, tham mưu ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo toàn khóa và hằng năm; thực hiện việc kiểm tra, giám sát công tác đào tạo; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện và báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh. Ban tuyên giáo và dân vận cấp ủy cấp tỉnh định hướng về chính trị, tư tưởng trong nội dung đào tạo; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện và báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh.

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn phương pháp giảng dạy, chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên trường chính trị cấp tỉnh và một số học viện, trường của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an. Trường chính trị cấp tỉnh và các cơ sở đào tạo của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an được giao nhiệm vụ thực hiện kế hoạch, tổ chức và quản lý đào tạo; định kỳ báo cáo công tác đào tạo với ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền liên quan. Ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng và các cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ theo quy định, cử cán bộ học trung cấp lý luận chính trị bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn.

Thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan đào tạo cao cấp: Ban Tổ chức Trung ương xây dựng kế hoạch toàn khóa và hằng năm về đào tạo cán bộ, hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, giám sát và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương định hướng về chính trị, tư tưởng trong nội dung đào tạo;

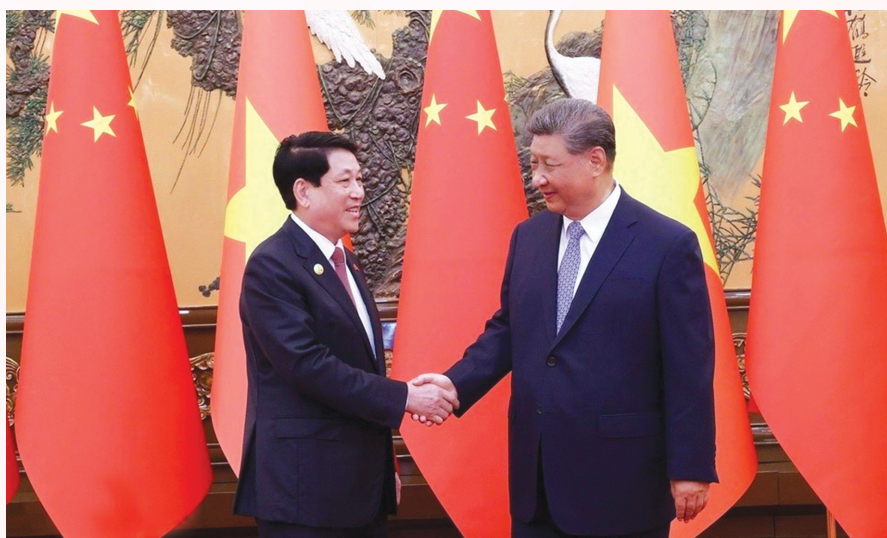
hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thực hiện kế hoạch được giao, tổ chức và quản lý đào tạo cao cấp lý luận chính trị; bồi dưỡng, tập huấn giảng viên trực tiếp đào tạo lý luận chính trị; báo cáo công tác đào tạo về Ban Tổ chức Trung ương.

Học viện của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an được giao nhiệm vụ đào tạo cao cấp lý luận chính trị thực hiện kế hoạch, tổ chức và quản lý đào tạo theo quy định; định kỳ báo cáo công tác đào tạo với cơ quan chủ quản và các cơ quan có thẩm quyền liên quan. Ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh; đảng ủy ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương; đảng ủy tập đoàn, công ty (tổng công ty), ngân hàng thương mại nhà nước cử cán bộ học cao cấp lý luận chính trị bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

1. Một số kết quả nổi bật của chuyến tham dự Lễ kỷ niệm 80 năm chiến thắng phát xít của Nhân dân thế giới và làm việc tại Trung Quốc của Chủ tịch nước Lương Cường

Từ ngày 02 - 04/9/2025, nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa Tập Cận Bình, Chủ tịch nước Lương Cường và đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã tham dự Lễ kỷ niệm 80 năm chiến thắng phát xít của Nhân dân thế giới và làm việc tại Trung Quốc. Đây là chuyến công tác đầu tiên đến Trung Quốc của đồng chí Lương Cường trên cương vị Chủ tịch nước.



Chủ tịch nước Lương Cường trong cuộc hội đàm Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình.

Chuyến công tác của Chủ tịch nước đã thành công tốt đẹp, thể hiện trên một số kết quả nổi bật sau:

Thứ nhất, kỷ niệm 80 năm chiến thắng phát-xít của Nhân dân thế giới là sự tôn vinh chiến thắng có ý nghĩa thời đại, thể hiện sự đoàn kết quốc tế vì hòa bình, công lý, dẫn đến chấm dứt các cuộc chiến tranh phi lý, tạo thuận lợi cho phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của các nước, trong đó có Việt Nam, mở ra kỷ nguyên mới hòa bình và phát triển trên thế giới. Sự hiện diện của Chủ tịch nước và Đoàn Việt Nam tại Lễ kỷ niệm đã khẳng định tinh thần yêu chuộng hòa bình, ý chí đấu tranh cho hòa bình và công lý của dân tộc Việt Nam trong lịch sử, cũng như quan điểm, đường lối nhất quán của Đảng, Nhà nước ta ngày nay về việc tiếp tục hợp tác chặt chẽ với cộng đồng quốc tế, cùng đóng góp trách nhiệm của Việt Nam đối với hòa bình, ổn định và hợp tác ở khu vực và thế giới, không để những bi kịch trong quá khứ tái diễn. Tại Lễ kỷ niệm,

Chủ tịch nước Lương Cường đã gặp gỡ nhiều bạn bè truyền thống, đối tác quan trọng của Việt Nam, đề xuất nhiều ý tưởng hợp tác cũng như bày tỏ cảm ơn sự giúp đỡ, đồng hành của cộng đồng quốc tế đối với Việt Nam trong bối cảnh đất nước ta vừa kỷ niệm trọng thể 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9.

Thứ hai, chuyến công tác tiếp tục làm sâu sắc hơn nữa quan hệ Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện, Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc. Chủ tịch nước Lương Cường đã có cuộc hội đàm với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình, hội kiến và dự chiêu đãi của Ủy viên trưởng Nhân đại Triệu Lạc Tế. Lãnh đạo hai Đảng, hai nước có các cuộc trao đổi hữu nghị, chân thành và hiệu quả, xác định nhiều biện pháp quan trọng nhằm tiếp tục hiện thực hóa nhận thức chung cấp cao, trọng tâm là tăng cường hơn nữa tin cậy chính trị, thúc đẩy hợp tác thực chất, phối hợp đa phương chặt chẽ, xử lý ổn

thỏa bất đồng, tăng cường giao lưu nhân văn, cùng hướng tới sự phát triển ổn định, lành mạnh, bền vững của quan hệ song phương. Chủ tịch nước cũng đã gặp gỡ thân nhân gia đình một số cố vấn, tướng lĩnh, nhân sỹ hữu nghị Trung Quốc và Việt Nam từng đóng góp trong công cuộc đấu tranh chống thực dân giành độc lập dân tộc trước đây như Lương quốc tướng quân Nguyễn Sơn, tướng Vi Quốc Thanh, tướng Trần Canh, viện sỹ Nguyễn Khánh Toàn, bày tỏ trân trọng mối tình hữu nghị truyền thống, tương trợ lẫn nhau giữa hai Đảng, hai nước, khuyến khích thân nhân các gia đình nhân sỹ hữu nghị tiếp tục “truyền lửa” cho thế hệ mai sau, củng cố tình cảm hữu nghị ngày càng bền chặt giữa hai nước.

Chuyến công tác của Chủ tịch nước Lương Cường tới Trung Quốc tiếp tục khẳng định đường lối đối ngoại của Việt Nam độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; đồng thời, truyền tải thông điệp mạnh mẽ của Việt Nam về trách nhiệm, đóng góp cho hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển của khu vực và thế giới.

2. Chủ tịch nước đến New York, tham dự phiên thảo luận Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc

Từ ngày 21 - 24/9, Chủ tịch nước Lương Cường và phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tham dự Phiên thảo luận chung cấp cao Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc (LHQ) khóa 80, kết hợp hoạt động song phương tại tới thành phố New York (Mỹ).

Đây là chuyến công tác tham dự hoạt động đối ngoại đa phương đầu tiên của Chủ tịch nước Lương Cường tại diễn đàn toàn cầu lớn nhất, có tầm quan trọng hàng đầu trong bối cảnh LHQ kỷ niệm 80 năm thành lập; đồng thời chuyến công tác cũng đánh dấu 2 năm Việt Nam và Mỹ thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện và đúng dịp hai nước kỷ niệm 30 năm bình thường hóa quan hệ.

Sau gần 50 năm, quan hệ Việt Nam - Liên Hiệp Quốc tiếp tục phát triển tích cực, ngày càng đi vào chiều sâu, không ngừng được củng cố và tăng cường. LHQ đã luôn đồng hành cùng Việt Nam từ giai đoạn tái thiết đất nước, phục hồi sau chiến tranh, đến thời kỳ phá thế bao vây cấm vận và từng bước hội nhập quốc tế.

Tham gia LHQ, Việt Nam cũng đã ghi những dấu ấn sâu đậm là một thành viên ngày càng chủ động, tích cực, đóng

góp ngày càng thực chất, sâu rộng cả về ý tưởng, con người, nguồn lực trên tất cả các lĩnh vực hoạt động trụ cột của LHQ về gìn giữ hòa bình, an ninh và hợp tác phát triển.

Việt Nam đã và đang có những đóng góp ngày càng thực chất cả về ý tưởng, con người, nguồn lực tại các diễn đàn đa phương, đặc biệt là tại LHQ, được lãnh đạo LHQ, cộng đồng quốc tế tín nhiệm và đặt nhiều kỳ vọng.

Với những nỗ lực bền bỉ đóng góp vào các sứ mệnh cao cả của LHQ thời gian qua, việc Chủ tịch nước Lương Cường tham dự Phiên thảo luận chung cấp cao Đại hội đồng LHQ khóa 80 tiếp tục khẳng định những đóng góp của Việt Nam đối với tổ chức đa phương lớn nhất thế giới, đồng thời cho thấy sự chủ động, tích cực của Việt Nam trong tham gia giải quyết các vấn đề khu vực và thế giới.

Theo lịch trình, Chủ tịch nước sẽ tham dự phiên họp cấp



Chủ tịch nước Lương Cường và Phu nhân tới sân bay quốc tế J.F Kennedy.

cao kỷ niệm 80 năm thành lập LHQ, có các bài phát biểu quan trọng tại Phiên thảo luận chung cấp cao của Đại hội đồng LHQ khóa 80 và sự kiện cấp cao toàn cầu đặc biệt về Hành động khí hậu, qua đó truyền tải thông điệp khẳng định vai trò của Việt Nam là thành viên có trách nhiệm của LHQ, chủ động tham gia, đóng góp tích cực, thực chất vào các hoạt động và ưu tiên lớn của LHQ và cộng đồng quốc tế.

Đồng thời, Chủ tịch nước có các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc song phương với lãnh đạo các tổ chức quốc tế và các nước tham dự tuần lễ cấp cao Đại hội đồng LHQ.

Sau 30 năm bình thường hóa quan hệ và 2 năm kể từ khi nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình, hợp tác, phát triển bền vững, quan hệ Việt Nam - Mỹ tiếp tục phát triển sâu rộng, duy trì đà

quan hệ tích cực và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, tăng chất chiến lược trong hợp tác giữa hai bên trên tất cả các lĩnh vực, nhất là trong hợp tác khắc phục hậu quả chiến tranh.

Trong khuôn khổ chuyến công tác, Chủ tịch nước có các cuộc gặp gỡ với lãnh đạo Mỹ, tiếp doanh nghiệp, tổ chức tài chính, bạn bè đối tác lâu năm, học giả hàng đầu, dự buổi gặp gỡ giữa các cựu chiến binh Việt Nam - Mỹ, gặp mặt cán bộ, nhân viên các cơ quan đại diện Việt Nam và đại diện tiêu biểu cộng đồng người Việt; chủ trì Lễ kỷ niệm 80 năm Quốc khánh Việt Nam tại New York nhằm khẳng định chủ trương coi trọng phát triển hơn nữa quan hệ với Mỹ, đặc biệt về các lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư, khoa học, công nghệ; thúc đẩy triển khai các thỏa thuận, cam kết giữa lãnh đạo cấp cao hai nước; tranh thủ sự ủng hộ của các giới đối

với Việt Nam và quan hệ Việt Nam - Mỹ, thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với cộng đồng người Việt Nam tại Mỹ.

3. Một số sự kiện thế giới đáng chú ý

- *Liên hợp quốc đánh giá cao thành tựu, đóng góp của Việt Nam trong phòng, chống dịch bệnh toàn cầu:* Ngày 05/9/2025, Đại hội đồng Liên hợp quốc (LHQ) đã thông qua Nghị quyết về việc chuẩn bị cho Hội nghị cấp cao về phòng, chống dịch bệnh do đại sứ Đỗ Hùng Việt, Trưởng Phái đoàn thường trực Việt Nam tại LHQ cùng Đại sứ Paula Narvaez, Trưởng Phái đoàn thường trực Chile tại LHQ đồng chủ trì điều phối.

Theo Nghị quyết, Hội nghị cấp cao về phòng, chống dịch bệnh sẽ diễn ra vào tháng 9/2026 tại trụ sở LHQ ở New York trong khuôn khổ Tuần lễ cấp cao Đại hội đồng LHQ khóa 81 với chủ đề "Thúc đẩy cách tiếp cận đa phương và liên thế hệ trong phòng ngừa, chuẩn bị và ứng phó với các đại dịch và tình trạng khẩn cấp y tế, trên nguyên tắc công bằng và đoàn kết". Nghị quyết khuyến khích sự tham gia rộng rãi, ở cấp cao nhất của các quốc gia thành viên, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, giới học giả, khu vực tư nhân và cộng đồng nhằm chia sẻ, trao đổi bài học kinh nghiệm và tăng cường hợp tác toàn cầu trong phòng, chống dịch bệnh.

Nghị quyết kêu gọi củng cố cam kết đa phương, thúc đẩy hợp tác chặt chẽ giữa các quốc gia thành viên với các cơ quan LHQ, đặc biệt là Tổ chức



Chủ tịch nước Lương Cường đã tiếp Đoàn nghị sỹ bang Oregon do Hạ nghị sỹ Nguyễn Bá Lộc, Chủ tịch Ủy ban phát triển kinh tế Hạ viện Oregon làm Trưởng đoàn.

Y tế thế giới (WHO), đồng thời khẳng định cần bảo đảm việc phát triển, phân phối và tiếp cận vaccine một cách công bằng, kịp thời nhằm khắc phục những bất cập trong phòng ngừa, chuẩn bị và ứng phó với dịch bệnh.

Việc Chủ tịch Đại hội đồng LHQ chỉ định Việt Nam làm đồng điều phối Nghị quyết trên là sự ghi nhận, tin tưởng của cộng đồng quốc tế đối với những thành tựu và đóng góp tích cực của Việt Nam trong công tác phòng, chống dịch bệnh toàn cầu thời gian qua.

- *Việt Nam khẳng định cam kết đối với tương lai hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc:* Ngày 09/9/2025, Hội đồng Bảo an LHQ đã tổ chức Phiên thảo luận mở về “Tương lai hoạt động hòa bình của LHQ” theo sáng kiến của Hàn Quốc (nước Chủ tịch Hội đồng Bảo an tháng 9/2025), phối hợp với Đan Mạch và Pakistan.

Lãnh đạo LHQ cùng đại diện hơn 70 quốc gia đã phát biểu tại phiên thảo luận, trong đó đều khẳng định hoạt động gìn giữ và xây dựng hòa bình LHQ là công cụ thiết yếu hỗ trợ giải quyết xung đột, thúc đẩy các tiến trình chính trị và bảo vệ thường dân.



Đại sứ Đỗ Hùng Việt phát biểu tại phiên thảo luận của Hội đồng Bảo an.

Phát biểu tại phiên họp, Đại sứ Đỗ Hùng Việt, Trưởng Phái đoàn thường trực Việt Nam tại LHQ đã đề xuất 4 nhóm giải pháp cần ưu tiên triển khai trong thời gian tới:

Một là, hoạt động gìn giữ hòa bình cần đặc biệt chú trọng công tác bảo vệ thường dân, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, xác định đó là nhiệm vụ trung tâm, để các phái bộ thực sự trở thành chỗ dựa cho cộng đồng sở tại.

Hai là, LHQ và các phái bộ cần tăng cường hơn nữa các nỗ lực hòa giải, thúc đẩy ngoại giao phòng ngừa và phát huy các sáng kiến của Tổng thư ký, nhằm giúp giải quyết xung đột từ gốc rễ, thay vì chỉ dừng lại ở quản lý khủng hoảng.

Ba là, các quốc gia thành viên cần thực hiện đầy đủ và đúng hạn nghĩa vụ tài chính, gắn cam kết với hành động cụ thể.

Bốn là, LHQ cần tăng cường tổng kết và rút kinh nghiệm từ các hoạt động trong những thập kỷ qua, bao gồm cả gìn giữ hòa bình và xây dựng hòa bình hậu xung đột, làm cơ sở để áp dụng linh hoạt vào việc triển khai nhiệm vụ trong hoàn cảnh mới.

Đại sứ Đỗ Hùng Việt khẳng định, qua hơn một thập kỷ trực tiếp tham gia hoạt động hòa bình LHQ, Việt Nam luôn tin tưởng chủ nghĩa đa phương là con đường vững chắc để đạt được và duy trì nền hòa bình quốc tế bền vững. Việt Nam sẽ

tiếp tục đồng hành cùng các đối tác vì mục tiêu gìn giữ hòa bình và an ninh toàn cầu.

- *Cuộc họp đặc biệt đầu tiên Ủy ban Biên giới chung (GBC) Campuchia - Thái Lan* diễn ra sáng 10/9/2025 tại tỉnh Koh Kong đã kết thúc với những kết quả tích cực, vạch ra các bước đi thiết thực cần thiết để thực hiện đầy đủ và hiệu quả thỏa thuận ngừng bắn giữa Campuchia và Thái Lan.

Phát biểu họp báo sau cuộc họp, Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Quốc phòng Campuchia Tea Seiha cho biết, hai bên đã nhất trí cần cấp thiết giảm leo thang căng thẳng thông qua việc di dời các vũ khí hủy diệt và hạ tầng nặng trở về các cơ sở quân sự thông thường của mỗi bên.

Để đạt được các mục tiêu trên, hai bên sẽ họp để xây dựng một kế hoạch hành động chi tiết, thiết thực và từng bước, dưới sự giám sát và thẩm tra của Nhóm quan sát viên ASEAN (AOT), với Điều khoản tham chiếu (TOR) về việc thành lập nhóm đã được thống nhất về nguyên tắc và đang chờ chính phủ hai nước phê duyệt.

Hai bên cũng nhất trí cần kiểm chế lan truyền thông tin sai lệch, tin giả, cáo buộc và những lời lẽ gây tổn hại để giảm bớt căng thẳng, giảm bớt tâm lý tiêu cực của công chúng và thúc đẩy một môi trường thuận lợi cho đối thoại hòa bình.

Về quản lý biên giới, hai bên công nhận Ủy ban Biên giới hỗn hợp (JBC) là cơ chế chủ chốt để giải quyết các vấn đề khảo sát và phân định biên giới chung, đồng thời nhất trí giải quyết mọi

vụ việc dọc biên giới nhằm cải thiện đời sống của người dân hai nước.

VĂN BẢN MỚI

Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

Nghị định gồm 29 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03/9/2025. Một số nội dung chủ yếu của Nghị định:

Tại Nghị định, các quy định về khung học phí (mức sàn - trần) hoặc trần học phí của các cấp học, lộ trình học phí được kế thừa quy định của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP.

Mục tiêu là nhằm bảo đảm giữ ổn định chính sách học phí, tạo chủ động, thuận lợi cho người học, cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý, đồng thời thực hiện lộ trình từng bước bù đắp chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản cố định, chi phí khác theo quy định của pháp luật về giá.

Ngoài việc kế thừa các quy định trước đây, Nghị định 238/2025/NĐ-CP bổ sung, hướng dẫn cụ thể theo Nghị quyết số 217/2025/QH15: (1) miễn học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại cơ sở giáo dục công lập; (2) hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại cơ sở giáo dục dân lập, tư thục được hỗ trợ



Học sinh trong ngày tựu trường năm học mới.

theo mức do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định, nhưng không vượt quá mức thu học phí của cơ sở dân lập, tư thục.

Nghị định cũng bổ sung các chính sách nhằm khuyến khích phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các ngành nghề mới và đột phá kinh tế theo Nghị quyết số 57-NQ/TW như: Điều 14 “Người theo học các ngành chuyên môn đặc thù đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh theo quy định của Luật Giáo dục đại học. Danh mục các ngành chuyên môn đặc thù do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định” và khoản 11 Điều 15 “Người học thuộc đối tượng của các chương trình, đề án được miễn học phí theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ”.

Phương thức thực hiện miễn, hỗ trợ học phí cho người học được quy định theo hướng cải cách tối đa thủ tục hành chính, cụ thể: trẻ em mầm non, học sinh phổ thông không cần

nộp đơn miễn giảm học phí, hỗ trợ học phí; đồng thời quy định phương thức giải quyết thủ tục hành chính qua khai thác dữ liệu điện tử đã có trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác và bổ sung hình thức nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công quốc gia để tạo thuận lợi cho người học.

Nghị định quy định rõ thẩm quyền quản lý nhà nước, nguyên tắc xác định giá, lộ trình tính giá và làm rõ nội hàm của dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục để đảm bảo thống nhất trong tổ chức thực hiện.

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, Chính phủ giao các bộ, cơ quan Trung ương, chính quyền địa phương và cơ sở giáo dục khẩn trương chuẩn bị đầy đủ điều kiện, nguồn lực để thực thi chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo ngay từ năm học 2025 - 2026, bảo đảm đầy đủ và kịp thời.

B.B.T

LÂM ĐỒNG:

VƯỢT QUA THÁCH THỨC, ĐẠT NHỮNG THÀNH TỰU ĐÁNG GHI NHẬN TRÊN NHIỀU LĨNH VỰC

 NGUYỄN THI

Trong giai đoạn 2020-2025, tỉnh Lâm Đồng đã vượt qua nhiều thách thức và đạt được những thành tựu đáng ghi nhận trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là kinh tế. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân đạt khá, thu nhập bình quân đầu người tăng đáng kể, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng và nhiều công trình hạ tầng quan trọng được triển khai.

Những dấu ấn kinh tế nổi bật

Nhiệm kỳ vừa qua chứng kiến nhiều chỉ tiêu quan trọng của tỉnh đã hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra. Theo số liệu thống kê, trước sáp nhập, tỉnh Lâm Đồng (cũ) đã đạt 11/17 chỉ tiêu, Bình Thuận (cũ) vượt và đạt 17/22 chỉ tiêu, còn Đắk Nông đạt 8/11 chỉ tiêu so với mục tiêu. Điều này cho thấy sự nỗ lực của toàn hệ thống chính trị và người dân trong việc thích ứng và vượt qua các khó khăn, thách thức.

Một trong những thành công nổi bật phải kể đến đó là kinh tế của tỉnh tiếp tục tăng trưởng, quy mô và chất lượng được nâng lên theo hướng bền vững. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân giai đoạn 2020 - 2025 đạt khá, trong đó tăng trưởng bình quân 5 năm 2021 - 2025 của Lâm Đồng (cũ) tăng 6,57%, Bình Thuận tăng 6,20%, Đắk Nông tăng 6,86%. Năng suất lao động tăng trưởng khá, Lâm Đồng cũ tăng 6,01%,

Bình Thuận tăng 5,95%, Đắk Nông tăng 4,56%. Những con số này không chỉ phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch mà còn là minh chứng cho việc tỉnh đã có những bước đi quyết liệt, sáng tạo và đúng đắn trong việc tái cơ cấu nền kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo ra những giá trị gia tăng mới.

GRDP bình quân đầu người trong giai đoạn này cũng tăng nhanh, tỉnh Lâm Đồng (cũ) đạt 4.429 USD (tăng 1,79 lần); Bình Thuận đạt 4.484 USD (tăng 1,65 lần); Đắk Nông đạt 3.700 USD (tăng 1,96 lần). Sự gia tăng đáng kể trong thu nhập bình quân đầu người cho thấy đời sống của người dân đã được cải thiện rõ rệt. Đây cũng sẽ là động lực quan trọng thúc đẩy tiêu dùng và tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn tới.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo đúng hướng, trong đó, ngành nông, lâm, thủy sản vẫn đóng vai trò quan trọng, đồng thời, các ngành công nghiệp, dịch vụ có bước phát triển mạnh

mẽ. Sự chuyển dịch này cho thấy những bước đi đúng đắn trong việc đa dạng hóa nền kinh tế, giảm sự phụ thuộc vào một số ngành nhất định và tạo ra nhiều cơ hội việc làm mới cho người dân.

“3 trụ cột” kinh tế phát triển cả về quy mô và chất lượng

Giai đoạn qua, tỉnh xác định rõ 3 trụ cột kinh tế đó là: nông - lâm nghiệp và thủy - hải sản; công nghiệp - xây dựng và dịch vụ - du lịch. 3 trụ cột này trong suốt thời gian qua đã khẳng định rất rõ có sự phát triển vượt bậc về quy mô và chất lượng, thật sự chính là “trụ cột” để kinh tế của tỉnh vươn mình, vượt qua thách thức và đạt tốc độ tăng trưởng 6,4% trong bối cảnh đại dịch Covid-19 gây ra những xáo trộn lớn cho nền kinh tế.

Nông - lâm nghiệp và thủy - hải sản khẳng định vai trò là trụ đỡ của nền kinh tế. Sản xuất nông nghiệp chuyển dịch theo chiều sâu, theo hướng sinh thái,

tuần hoàn, ứng dụng công nghệ cao. Đảng bộ tỉnh đã có những quyết sách chỉ đạo đúng đắn, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao giá trị nông sản đưa Lâm Đồng trở thành điểm sáng về phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Thương hiệu nông, thủy, hải sản của tỉnh được xây dựng, dần khẳng định vị trí tại các thị trường trong và ngoài nước.

Không chỉ là vùng đất của nông nghiệp, thủy - hải sản, Lâm Đồng còn chứng minh là địa phương có tiềm năng lớn để phát triển công nghiệp. Sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá, trong đó, công nghiệp năng lượng là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng. Công nghiệp chế biến, chế tạo từng bước khẳng định vị thế. Hạ tầng các khu, cụm công nghiệp dần hoàn thiện, thu hút được một số nhà đầu tư lớn. Sự phát triển của ngành công nghiệp không chỉ tạo ra nhiều việc làm mới mà còn góp phần quan trọng vào việc tăng thu ngân sách và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

Một số sản phẩm công nghiệp chủ lực của tỉnh đạt mức tăng trưởng tốt. Đặc biệt, công nghiệp năng lượng (điện mặt trời, điện gió, thủy điện); bôxít - alumin - nhôm; chế biến sâu titan... dần khẳng định vị thế, phát huy tiềm năng, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng. Công tác thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp được tăng cường. Đến nay, toàn tỉnh có 15 khu công nghiệp và 67 cụm công nghiệp đã được chấp thuận đầu tư.

Du lịch tiếp tục được khẳng định là ngành kinh tế động lực, mũi nhọn, đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Sau giai đoạn khó khăn vì dịch Covid-19, du lịch đã phục hồi mạnh mẽ, phát triển theo hướng chất lượng cao. Trong giai đoạn 2021 - 2025, toàn tỉnh ước đón gần 78,7 triệu lượt khách (trong đó có 3,25 triệu lượt khách quốc tế), tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 24,44%/năm.

Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được cải thiện

Nhiệm kỳ qua, tỉnh cũng đặc biệt chú trọng đến đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Theo đó, hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh được cải thiện khá rõ. Việc thu hút vốn đầu tư phát triển toàn xã hội cũng đạt những kết quả tích cực.

Tỉnh đã huy động các nguồn lực đẩy mạnh đầu tư công làm động lực dẫn dắt đầu tư tư nhân; triển khai các dự án trọng điểm, quan trọng như: đưa vào vận hành tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông (đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết - Dầu Giây), khởi công cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương, hoàn tất các

thủ tục, chuẩn bị khởi công cao tốc đoạn Tân Phú - Bảo Lộc, cao tốc Bắc - Nam phía Tây (đoạn Gia Nghĩa - Chơn Thành),... Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt làm cơ sở triển khai quy hoạch, thu hút đầu tư, phát triển toàn diện, bền vững.

Cùng với đó, Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng luôn quan tâm đến các vấn đề xã hội, đảm bảo an sinh cho người dân. Các chính sách hỗ trợ, tạo việc làm, giảm nghèo được triển khai đồng bộ và hiệu quả. Tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể, đời sống của người dân, đặc biệt là các đối tượng chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn được cải thiện rõ rệt.

Chương trình, dự án, đề án đầu tư phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm thực hiện; trên cơ sở đó, dân sinh, kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục có sự chuyển biến rất tích cực. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tiếp tục được triển khai, thực hiện hiệu quả; tỷ lệ nghèo đa chiều giảm, đạt và vượt so với mục tiêu Nghị quyết đề ra.



Bấm nút khởi công Dự án cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương, mở ra một chương mới cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lâm Đồng.

XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ LÂM ĐỒNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH NỀN TẢNG CHO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

 THU HÀ

Nhìn lại chặng đường 2020 - 2025, Lâm Đồng đã ghi dấu nhiều đổi thay, bộ máy tinh gọn, kỷ luật siết chặt, chính quyền gần dân hơn, đời sống Nhân dân khởi sắc. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được triển khai đồng bộ, nghiêm minh, tạo chuyển biến rõ rệt từ tỉnh đến cơ sở. Chính niềm tin và sự đồng thuận ấy là điểm tựa để tỉnh tự tin bước vào nhiệm kỳ mới với khát vọng vươn lên mạnh mẽ.

Giữ vững nền tảng chính trị

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng ở Lâm Đồng được triển khai đồng bộ, quyết liệt, bám sát tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương

Đảng khóa XIII. Các cấp ủy đã kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những vi phạm trong tổ chức đảng và đảng viên. Mỗi quyết định kỷ luật không chỉ mang tính răn đe, cảnh báo mà còn thể hiện quyết tâm của Đảng bộ tỉnh trong việc làm trong sạch đội ngũ, củng cố niềm tin của

Những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 là kết quả của sự nỗ lực, phấn đấu của toàn Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Đồng thời, cũng cho thấy sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, sáng tạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành, địa phương và sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân. Với những thành tựu đã đạt được, sẽ tạo đà vững chắc cho sự phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, tỉnh vẫn còn nhiều thách thức cần vượt qua để khai thác tối đa tiềm năng và lợi thế trong kỷ nguyên mới. Trên cơ sở đánh giá khách quan, toàn diện tình hình, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Lâm Đồng vững tin bước vào nhiệm kỳ mới 2025 - 2030 với khí thế mới, quyết tâm mới, khát vọng vươn lên, xây dựng tỉnh Lâm Đồng ngày càng giàu đẹp, văn minh, hướng tới mục tiêu trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước, xứng với danh xưng là tỉnh có diện tích lớn nhất cả nước.

N.T



Đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ là nền tảng để Lâm Đồng phát triển.

Nhân dân. Song hành, công tác xây dựng Đảng về chính trị được chú trọng, kiên định mục tiêu, đường lối. Việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức cho cán bộ, đảng viên được đổi mới, gắn chặt lý luận với thực tiễn. Nhờ đó, tuyệt đại đa số cán bộ, đảng viên có bản lĩnh vững vàng, không dao động trước những luận điệu xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch.

Công tác tư tưởng được thực hiện bằng nhiều hình thức linh hoạt: tổ chức hội thảo, sinh hoạt chuyên đề, giáo dục lịch sử truyền thống, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Những tác phẩm, bài viết của Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Tô Lâm được đưa vào sinh hoạt thường kỳ, giúp cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức và củng cố niềm tin. Đồng thời, công tác quản lý báo chí, mạng xã hội, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch ngày càng đi vào nền nếp, hiệu quả rõ rệt. Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận được quan tâm, góp phần làm sáng rõ nhiều vấn đề mới.

Về đạo đức, Lâm Đồng thường xuyên triển khai xây dựng chuẩn mực đạo đức cho cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Việc nhận diện và đấu tranh với những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có nhiều chuyển biến tích cực. Việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 05-CT/TW về học tập, làm theo Bác ngày càng thực chất,

gắn chặt với quy định về trách nhiệm nêu gương.

Bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả

Một trong những điểm nhấn quan trọng của nhiệm kỳ này là công tác sắp xếp tổ chức bộ máy. Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Trung ương, Lâm Đồng đã cơ bản hoàn thành việc sáp nhập, hợp nhất các sở, ngành, cơ quan tham mưu, đơn vị sự nghiệp; đồng thời, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã. Từ ngày 01/7/2025, toàn tỉnh đã thành lập và đưa vào hoạt động 124 xã, phường, đặc khu mới, chính thức vận hành mô hình chính quyền 2 cấp. Đây là bước chuyển quan trọng, giúp bộ máy hoạt động tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả hơn. Người dân dễ dàng cảm nhận sự thay đổi qua các thủ tục hành chính nhanh gọn hơn, chính quyền số và chính quyền điện tử từng bước đi vào cuộc sống.

Trong nhiệm kỳ, nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo toàn diện công tác cán bộ được thực hiện nghiêm túc. Việc phân công, phân cấp gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực được đẩy mạnh. Lâm Đồng chú trọng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và bố trí cán bộ theo đúng năng lực, sở trường. Chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung bước đầu phát huy hiệu quả. Song song, những cán bộ năng lực hạn chế, uy tín thấp đã được kịp thời miễn nhiệm, cho thôi chức hoặc thay thế. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được siết chặt, bảo đảm sự trong sạch,

vững mạnh trong đội ngũ cán bộ. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng được triển khai toàn diện, quyết liệt hơn. Nhiều vụ việc tham nhũng, tiêu cực được xử lý nghiêm minh, “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”. Điều đó vừa góp phần siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, vừa tạo niềm tin trong Nhân dân về quyết tâm làm trong sạch bộ máy.

Cùng với đó, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm, trách nhiệm đối thoại của người đứng đầu với Nhân dân được nâng cao. Đây là một bước tiến quan trọng trong xây dựng chính quyền gần dân, sát dân, lắng nghe và giải quyết kịp thời những bức xúc từ cơ sở. Công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo có nhiều đổi mới, sát với thực tế đời sống. Các phong trào “Dân vận khéo”, “Nông thôn mới”, “Đô thị văn minh” được triển khai rộng khắp, gắn với các mô hình khu dân cư tiêu biểu, kiểu mẫu. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phát huy tốt vai trò nòng cốt trong vận động Nhân dân đồng thuận, góp phần xây dựng đời sống mới văn minh, tiến bộ.

Các cấp, ngành trong tỉnh đã đẩy mạnh cải cách hành chính, cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục. Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số đạt nhiều kết quả tích cực. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chú trọng rèn luyện đạo đức công vụ, thực hành dân chủ, nêu cao tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ Nhân dân. Đây là yếu tố quan trọng để củng cố niềm tin và tạo sự hài lòng từ phía người

dân và doanh nghiệp. Nhìn lại chặng đường 5 năm nhiệm kỳ 2020 - 2025, có thể thấy công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ở Lâm Đồng đã đạt nhiều kết quả quan trọng, tạo chuyển biến rõ rệt từ tình đến cơ sở. Những kết quả ấy đã hiện hữu trong đời sống, sự tin tưởng của Nhân dân, sự đổi thay trong bộ máy công quyền, và những chuyển động tích cực ở mỗi địa phương.

Xây dựng Đảng bộ vững mạnh, phát triển toàn diện

Bước sang nhiệm kỳ 2025 - 2030, Đảng bộ Lâm Đồng xác định mục tiêu xuyên suốt là xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; lãnh đạo phát triển toàn diện, bền vững; lấy ổn định làm nền tảng, phát triển kinh tế - xã hội làm trung tâm, hạnh phúc và ấm no của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Đến năm 2030, tình phấn đấu trở thành địa phương phát triển khá, là cực tăng trưởng của khu vực và cả nước. Để đạt được mục tiêu đề ra, một trong những nhiệm vụ then chốt là tiếp tục củng cố, xây dựng tổ chức đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Công tác xây dựng Đảng gắn liền với xây

dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, uy tín, đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và thích ứng cao với yêu cầu mới. Đồng thời, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ. Cùng với đó, Lâm Đồng chú trọng tăng cường kiểm tra, giám sát, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hiện tốt Luật Dân chủ ở cơ sở, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Nhiệm kỳ mới, toàn Đảng bộ sẽ quán triệt và thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Kết luận 21-KL/TW (2021) và các quy định về nêu gương, đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên. Kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm tình trạng suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; kết hợp chặt chẽ giữa "xây" và "chống", coi "xây" là chiến lược lâu dài, "chống" là nhiệm vụ cấp bách, thường xuyên. Đồng thời, tỉnh nhấn mạnh thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; phân cấp, phân quyền đi đôi với trách nhiệm; giữ vững kỷ luật,

kỷ cương; bảo đảm nguyên tắc quyền lực gắn với trách nhiệm. Người đứng đầu phải thật sự tiên phong, gương mẫu, phát huy tinh thần "địa phương quyết - địa phương làm - địa phương chịu trách nhiệm".

Đi đôi với đó, chú trọng công tác tư tưởng, đạo đức Lâm Đồng đặt ra yêu cầu đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao lập trường, bản lĩnh, tinh chiến đấu của cán bộ, đảng viên. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tiếp tục được triển khai sâu rộng, hiệu quả, gắn với trách nhiệm nêu gương, tu dưỡng đạo đức, nhất là của người đứng đầu. Tỉnh sẽ tăng cường giám sát của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và Nhân dân, thực hiện nghiêm quy định "những điều đảng viên không được làm". Bên cạnh đó, chú trọng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, định hướng dư luận xã hội, quản lý báo chí, mạng xã hội; đồng thời đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn để làm cơ sở hoạch định chính sách.

Với những mục tiêu, giải pháp đã đề ra, Đảng bộ Lâm Đồng quyết tâm lãnh đạo để đến năm 2030, tỉnh trở thành địa phương phát triển khá, có kinh tế - xã hội toàn diện, hạ tầng đồng bộ, đời sống Nhân dân ngày càng nâng cao. Quan trọng hơn, sự gắn kết chặt chẽ giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân sẽ là nền tảng vững chắc, đảm bảo cho sự phát triển nhanh, bền vững và hài hòa với định hướng chung của đất nước.

T.H



Đại hội là một dịp tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

LÂM ĐỒNG: NGƯỜI DÂN ĐẶT NIỀM TIN VÀO NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG

 THANH THẢO

Lâm Đồng - Vùng đất của những đổi thay tích cực và khát vọng vươn mình mạnh mẽ, đang chứng kiến sự đồng lòng, tin tưởng của người dân vào những thành quả phát triển sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh.

Đời sống người dân cải thiện vượt trội

Theo kết quả khảo sát mới nhất từ người dân địa phương do Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy thực hiện, một trong những điểm sáng nổi bật nhất của nhiệm kỳ qua là sự cải thiện rõ rệt trong đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Kết quả khảo sát với tần số 35.211 người cho thấy: có tới 93,2% người dân cho rằng đời sống của họ đã được cải thiện; trong đó 50,4% nhận định "cải thiện rõ rệt" và 42,8% là "cải thiện một phần". Tỷ lệ suy giảm chỉ ở mức rất thấp (1,3% suy giảm một phần và 0,4% suy giảm rõ rệt). Đây là những con số biết nói, phản ánh chân thực về sự ấm no, hạnh phúc đang được lan tỏa từ thành thị đến nông thôn, từ vùng sâu vùng xa đến các bản làng đồng bào dân tộc thiểu số. Việc đầu tư đồng bộ vào hạ tầng, y tế, giáo dục và các chính sách an sinh xã hội thiết thực, đã được người dân cảm nhận trực

tiếp và đánh giá cao. Đây là minh chứng rõ nét nhất cho những nỗ lực không ngừng của tỉnh trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống cho mọi người cũng như sự ổn định và hiệu quả của các chính sách phát triển.

Người dân hài lòng cao với tình hình an ninh trật tự và công tác xây dựng Đảng - Nền tảng vững chắc cho phát triển

An ninh trật tự được đánh giá là điểm sáng nổi bật, với 32,6% người dân bày tỏ hài lòng nhất về lĩnh vực này, theo đó, công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhận được mức đánh giá "Rất tốt" và "Tốt" lên đến 88,6% - một con số đáng tự hào, khẳng định tầm quan trọng của một môi trường xã hội ổn định, an toàn đối với cuộc sống người dân và là tiền đề không thể thiếu cho mọi sự phát triển.

Không chỉ đời sống và an ninh, người dân Lâm Đồng cũng đặt nhiều niềm tin vào công tác xây dựng Đảng và hệ thống

chính trị. Gần 30% người dân hài lòng nhất về "công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh". Đây là yếu tố then chốt, tạo động lực mạnh mẽ cho toàn bộ hệ thống chính trị và xã hội. Song song đó, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nhận được tỷ lệ đánh giá "Rất tốt" vượt trội (62,2%), cho thấy sự quyết tâm và hiệu quả của tỉnh trong việc xây dựng một bộ máy trong sạch, liêm chính, vững mạnh, vì dân. Cải cách thủ tục hành chính, tinh gọn bộ máy và chăm lo an sinh xã hội cũng là những lĩnh vực được người dân đánh giá cao, với tỷ lệ tích cực trên 70%. Điều này thể hiện sự chuyển mình mạnh mẽ của bộ máy hành chính, tạo thuận lợi hơn cho người dân và doanh nghiệp.

Các lĩnh vực khác như "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Lâm Đồng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững" (21,2%) và "Tăng trưởng kinh tế,

kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn” (17,9%) cũng nhận được đánh giá tích cực, cho thấy sự cân bằng trong chiến lược phát triển của tỉnh, không chỉ chú trọng kinh tế mà còn quan tâm sâu sắc đến các giá trị văn hóa, con người. Những con số này không chỉ thể hiện rõ thành tựu của tỉnh được người dân quan tâm, đánh giá cao mà còn là động lực to lớn để Lâm Đồng tiếp tục phát huy, nhân rộng những mô hình hiệu quả và khắc phục những hạn chế còn tồn tại.

Phát triển kinh tế bền vững và toàn diện

Nhìn lại chặng đường 5 năm của nhiệm kỳ 2020 - 2025, đây là một giai đoạn đầy thử thách, cam go nhưng cũng vô cùng vẻ vang. Đến nay, có thể tự hào khẳng định rằng, nhiệm kỳ 2020 - 2025, tỉnh Lâm Đồng đã đạt được những thành tựu rất quan trọng, toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực, tạo ra những dấu ấn nổi bật, làm thay đổi sâu sắc diện mạo và vị thế của tỉnh, tạo nền tảng vững chắc để chúng ta tự tin bước vào giai đoạn phát triển mới.



Lâm Đồng chú trọng phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn để nâng cao chất lượng cuộc sống người dân nông thôn. Ảnh. BLĐ

Dù đối mặt với khó khăn kinh tế toàn cầu, Lâm Đồng vẫn duy trì đà tăng trưởng mạnh mẽ, trở thành điểm sáng của cả nước. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng ổn định, quy mô nền kinh tế được mở rộng và chất lượng tăng trưởng được nâng cao theo hướng bền vững. Tốc độ tăng trưởng GRDP của Lâm Đồng đạt 6,57%. Năng suất lao động tăng trưởng khá, GRDP bình quân đầu người tăng nhanh. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, trong đó nông, lâm, thủy sản giữ vai trò trụ đỡ, đặc biệt trong giai đoạn Covid-19; công nghiệp tăng trưởng khá (5,91%/năm); thương mại, dịch vụ, du lịch trở thành ngành kinh tế động lực; hạ tầng kinh tế - xã hội cải thiện rõ rệt; các lĩnh vực văn hóa - xã hội phát triển hài hòa, đời sống nhân dân ấm no, hạnh phúc hơn; quốc phòng, an ninh được giữ vững, tạo môi trường hòa bình, ổn định cho sự phát triển.

Hướng tới tương lai - Lâm Đồng tiếp tục vững bước

Mặc dù đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, song người dân Lâm Đồng cũng thẳng thắn chỉ ra những hạn chế cần khắc phục để Lâm Đồng tiếp tục phát triển nhanh và bền vững. Những ưu tiên phát triển trong nhiệm kỳ tới được người dân đề xuất tập trung vào việc cải thiện chất lượng lãnh đạo, quản lý và đội ngũ cán bộ; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng; đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, y tế và giáo dục. Trong đó,

chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và chất lượng đội ngũ cán bộ, tăng cường đào tạo chuyên sâu, đổi mới công tác đánh giá, thúc đẩy văn hóa trách nhiệm và chủ động, hoàn thiện cơ chế luân chuyển, bổ nhiệm; tiếp tục cải cách hành chính, hoàn thiện thể chế, đơn giản hóa thủ tục hành chính, xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, nâng cao hiệu quả phối hợp; tập trung đầu tư, phát triển đồng bộ hạ tầng giao thông, phát triển hạ tầng thông tin và chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; cải thiện công tác đối thoại và giải quyết bức xúc của người dân - thông qua việc xây dựng kênh đối thoại hiệu quả, minh bạch, nâng cao năng lực và trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo, ứng dụng công nghệ và tiếp tục phát huy các điểm sáng trong giữ vững an ninh trật tự, đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế và an sinh xã hội.

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, là một giai đoạn đầy thử thách nhưng cũng rực rỡ thành công của Lâm Đồng. Với những thành tựu ấn tượng đã đạt được, đặc biệt là sự cải thiện rõ rệt trong đời sống người dân, đảm bảo an ninh trật tự và cải cách hành chính, Lâm Đồng đã xây dựng được nền tảng vững chắc để tự tin bước vào giai đoạn phát triển mới. Sự đồng thuận, niềm tin của người dân cùng với quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền sẽ là động lực mạnh mẽ để Lâm Đồng tiếp tục vươn mình, kiến tạo một tương lai thịnh vượng và hạnh phúc.

T.T

LÂM ĐỒNG CHỦ ĐỘNG, QUYẾT LIỆT TẠO ĐỘT PHÁ VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

 NGUYỄN TRỌNG NGHĨA

Tỉnh Lâm Đồng đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Quyết định số 204-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tạo đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Kết quả đạt được thể hiện sự quyết liệt, bài bản và sáng tạo trong công tác chỉ đạo, điều hành của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

Nhiều nhiệm vụ trọng tâm đã hoàn thành vượt tiến độ

Theo báo cáo của Tỉnh ủy Lâm Đồng, tính đến giữa tháng 8/2025, trong tổng số 20 nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết 71/NQ-CP của Chính phủ để triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW, đã có 7 nhiệm vụ được tỉnh hoàn thành, 13 nhiệm vụ đang được triển khai đúng tiến độ. Các nhiệm vụ đã hoàn thành nổi bật như: xây dựng và cập nhật kế hoạch hành động thực hiện Chương trình của Chính phủ; phát động phong trào "Bình dân học vụ số"; hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin và kết

nối cơ sở dữ liệu quốc gia; hoàn thành số hóa quy trình nội bộ, hồ sơ thủ tục hành chính...

Đặc biệt, tỉnh đã đưa vào vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phiên bản 3.0, xây dựng kho dữ liệu điện tử dùng chung phục vụ người dân và doanh nghiệp. Bên cạnh đó, 114 cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành tại địa phương đã được triển khai, kết nối hiệu quả với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo hiểm, giáo dục, lao động, y tế... Đây là nền tảng quan trọng thúc đẩy chính quyền điện tử và hướng đến chính quyền số.

Triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiều nội dung theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW

Thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương, tỉnh Lâm Đồng đã thành lập tổ công tác liên ngành, phối hợp 24/7 với Trung tâm chỉ huy giám sát và các địa phương để triển khai đồng

bộ, hiệu quả các nội dung. Trong số 25 nhiệm vụ được giao, tỉnh đã hoàn thành 23 nhiệm vụ, trong đó nhiều nội dung khó, phức tạp như: tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến lên Cổng DVC quốc gia, bố trí trụ sở, thiết bị, nhân lực sau sắp xếp hành chính cấp tỉnh, xây dựng hệ thống mã định danh điện tử...

Tỉnh cũng đặc biệt chú trọng đào tạo nguồn nhân lực, tổ chức hàng chục lớp tập huấn chuyên sâu cho gần 10.000 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Các "Tổ công nghệ số cộng đồng" tiếp tục được duy trì, phát huy vai trò hỗ trợ "cầm tay chỉ việc" cho người dân tại cơ sở, góp phần nâng cao hiệu quả triển khai các dịch vụ công trực tuyến.

Tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng trong chuyển đổi số

Đối với Quyết định số 204-QĐ/TW của Ban Bí thư, tỉnh Lâm Đồng đã nhanh chóng ban hành

"Lâm Đồng đặt mục tiêu đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong các lĩnh vực chính quyền số, kinh tế số và xã hội số."

Đồng chí Hồ Văn Mười,
Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng

NGÀNH GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO TỈNH LÂM ĐỒNG

QUYẾT TÂM HOÀN THÀNH TỐT NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026

 QUANG VINH

Kế hoạch triển khai Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng giai đoạn 2025 - 2028. Việc số hóa tài liệu, hồ sơ, quy trình công tác đảng được thực hiện bài bản, gắn với xây dựng, quản lý dữ liệu đảng viên, tổ chức Đảng đồng bộ, "đúng - đủ - sạch - sống".

Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo quyết liệt, giao nhiệm vụ rõ ràng cho từng cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò của người đứng đầu; đảm bảo kết nối thông suốt đường truyền từ tỉnh đến cấp xã, đặc biệt đối với các văn bản mật và tối mật theo yêu cầu về bảo mật trong công tác Đảng.

Đổi mới tư duy, hành động thực chất, bền vững

Tỉnh Lâm Đồng xác định chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo là "đòn bẩy" để tạo sự bứt phá trong phát triển kinh tế - xã hội. Với tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, toàn hệ thống chính trị của tỉnh đang nỗ lực thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên nguồn lực, tháo gỡ điểm nghẽn, thúc đẩy phát triển bền vững.

Trong thời gian tới, tỉnh Lâm Đồng sẽ tiếp tục rà soát, đôn đốc, hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ còn lại; đồng thời tăng cường hợp tác, chia sẻ mô hình hay, cách làm hiệu quả với các địa phương khác, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết 57-NQ/TW và Quyết định 204-QĐ/TW đã đề ra.

N.T.N

Với nhiều kết quả tích cực trong năm học 2024 - 2025, ngành Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) tỉnh Lâm Đồng bước vào năm học mới 2025 - 2026 với khí thế quyết tâm, đoàn kết, sáng tạo, nỗ lực vượt khó, phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm mà Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao phó.

Năm học 2024 - 2025: Dấu ấn đổi mới và phát triển

Năm học qua, toàn ngành GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng đã tập trung triển khai đồng bộ nhiều nhiệm vụ và đạt kết quả nổi bật. Mạng lưới trường lớp tiếp tục được sắp xếp hợp lý; đến tháng 8/2025 toàn tỉnh có hơn 1.600 cơ sở giáo dục, trong đó 992 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm gần 67%.

Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được duy trì bền vững. Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 99,9%, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%. Học sinh dân tộc thiểu số, học sinh nghèo, khuyết tật, vùng sâu vùng xa được hỗ trợ nhiều chính sách như miễn giảm học phí, cấp học bổng, tặng sách giáo khoa, tạo cơ hội tiếp cận giáo dục công bằng.

Chất lượng giáo dục toàn diện và mũi nhọn đều có bước tiến. Tỉnh có 97 học sinh đoạt giải kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, trong đó có 01 giải Nhất, 11 giải Nhì; đặc biệt, em Đặng Huy Hậu - học sinh lớp 10, Trường THPT Chuyên Thăng Long - Đà Lạt giành huy chương bạc Olympic Tin học quốc tế năm 2025. Tỷ lệ tốt nghiệp THPT đạt 99,16%, 59/136 trường có tỷ lệ đạt 100%.

Bên cạnh đó, các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, thể chất, thể thao, văn hóa nghệ thuật, quốc phòng an ninh được quan tâm triển khai đồng bộ. Các cuộc thi "Trường học không ma túy", "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai", phong trào khởi nghiệp học sinh - sinh viên đã thu hút đông đảo học sinh tham gia, tạo môi trường rèn luyện toàn diện.

Ngành GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng cũng ghi dấu trong công tác chuyển đổi số: Năm 2024, Sở GD&ĐT tạo xếp thứ 6/16 sở, ban, ngành về chỉ số cải cách hành chính của tỉnh; 100% các trường tiểu học đã triển khai học bạ số và 100% giáo viên tiểu học có chữ ký số; các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đã thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; hệ thống thư viện số, học liệu số,

ngân hàng để thi được đưa vào sử dụng, góp phần hiện đại hóa quản lý và giảng dạy.

Những khó khăn, hạn chế cần khắc phục

Bên cạnh kết quả đạt được, ngành GD&ĐT Lâm Đồng vẫn còn không ít khó khăn. Đội ngũ giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số chưa đạt chuẩn, cơ sở vật chất một số trường vùng sâu, vùng xa còn hạn chế, tình trạng thiếu giáo viên ở một vài bộ môn cục bộ chưa được giải quyết triệt để. Việc xã hội hóa giáo dục đã được quan tâm, song mức độ huy động nguồn lực ở một số địa phương còn thấp. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin tuy có chuyển biến mạnh nhưng chưa đồng đều giữa các trường.

Năm học 2025 - 2026: Quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ

Trên cơ sở kết quả đã đạt được, ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng đề ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cho năm học 2025 - 2026. Trong đó, nổi bật là:

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước: Tiếp tục thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phát triển GD&ĐT, đặc biệt là triển khai thi hành Luật Nhà giáo.

Đổi mới chương trình và phương pháp dạy học: Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo lộ trình, nâng cao chất lượng dạy và học, đặc biệt ở các lớp cuối cấp; chú trọng dạy học ngoại ngữ, tin học, STEM, kỹ năng số cho học sinh.



Đồng chí Y Thanh Hà Niê Kđăm - Bí thư Tỉnh ủy tặng quà cho học sinh tại Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi, xã biên giới Thuận An.

Quan tâm phát triển giáo dục vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nâng cao chất lượng hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục.

Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý: Đây là một trong những giải pháp then chốt. Ngành sẽ tập trung vào việc triển khai Luật Nhà giáo và các văn bản hướng dẫn. Bên cạnh đó, tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đặc biệt là trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giảng dạy.

Đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách hành chính: Ngành đặt mục tiêu triển khai hiệu quả học bạ số ở tất cả các cấp học, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đẩy mạnh phong trào "Bình dân học vụ số".

Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng trường học an toàn, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, bạo lực giới; gắn giáo dục nhà trường

với gia đình và xã hội.

Huy động nguồn lực đầu tư cho giáo dục, phấn đấu tăng số trường đạt chuẩn quốc gia, ưu tiên cơ sở vật chất cho các trường vùng khó khăn, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Hướng đến một tương lai giáo dục bền vững

Năm học mới 2025 - 2026 là năm bản lề, tạo nền tảng cho quá trình đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT. Với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Bộ GD&ĐT, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, cùng sự chung tay của toàn xã hội, ngành GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng quyết tâm phát huy thành quả, khắc phục hạn chế, nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trong hành trình ấy, mỗi nhà giáo, cán bộ quản lý, học sinh, phụ huynh chính là chủ thể quan trọng. Sự đồng lòng, trách nhiệm, sáng tạo sẽ giúp ngành GD&ĐT Lâm Đồng vững bước đi lên, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ phát triển bền vững của tỉnh trong giai đoạn mới.

Q.V



XÃ SƠN MỸ:

CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN Ở HỘI NÔNG DÂN - NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC TỪ CƠ SỞ

HƯƠNG CHI

Phát triển đảng viên trong hội viên Hội Nông dân là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, góp phần trực tiếp củng cố sức mạnh và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng ở cơ sở. Trong bối cảnh đổi mới và hội nhập sâu rộng, yêu cầu xây dựng đội ngũ đảng viên có bản lĩnh chính trị, có năng lực thực tiễn, gắn bó mật thiết với Nhân dân ngày càng trở nên cấp thiết, là yêu cầu chiến lược nhằm xây dựng tổ chức Đảng, tổ chức Hội ngày càng vững mạnh.

Xã Sơn Mỹ mới được thành lập trên cơ sở sáp nhập 3 xã Sơn Mỹ, Tân Thắng và Thắng Hải. Toàn xã hiện có 3.564 hội viên nông dân, trong đó có 98 hội viên là đảng viên. Hội Nông dân xã có 23 chi hội, gồm 16 chi hội thôn và 7 chi hội nghề nghiệp. Với số lượng đông đảo, tổ chức Hội thực sự là lực lượng chính trị - xã hội nòng cốt, trực tiếp tập hợp, đoàn kết, phát huy sức mạnh của giai cấp nông dân trong phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới (NTM).

Trong những năm qua, Hội Nông dân xã đã triển khai nhiều phong trào thi đua thiết thực, tạo môi trường rèn luyện và trưởng thành cho đông đảo hội viên. Nhiều mô hình sản xuất - kinh doanh giỏi được nhân rộng; nhiều nông dân tiêu biểu, năng động, sáng tạo trong lao động, sản xuất và xây dựng NTM đã trở

thành hạt nhân tích cực, được phát hiện, bồi dưỡng và kết nạp vào Đảng. Thực tiễn đó là minh chứng sinh động cho mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Hội Nông dân và công tác xây dựng Đảng.

Những năm gần đây, công tác phát triển đảng viên từ hội viên Hội Nông dân xã Sơn Mỹ đã có nhiều chuyển biến tích cực. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy xã, sự phối hợp của các chi bộ, Hội Nông dân đã triển khai hiệu quả các phong trào lớn: phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi”, phong trào xây dựng nông thôn mới, phong trào bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa... Thông qua các phong trào ấy, nhiều gương điển hình tiên tiến được phát hiện, bồi dưỡng và từng bước đứng vào hàng ngũ của Đảng.

Tuy nhiên, công tác phát triển đảng viên trong hội viên Hội Nông dân vẫn còn những khó khăn nhất định. Nguồn phát triển chủ yếu là thanh niên trong độ tuổi lao động, nhưng phần lớn đi làm ăn xa, khó quản lý và khó bồi dưỡng thường xuyên. Một bộ phận hội viên còn tâm lý e ngại, chưa nhận thức đầy đủ về trách nhiệm và vinh dự của người đảng viên. Đội ngũ cán bộ chi hội hiện nay chủ yếu hoạt động theo tinh thần tự nguyện, thiếu chế độ đãi ngộ, chưa được đào tạo bài bản về công tác Hội, dẫn đến hiệu quả sinh hoạt chưa cao. Nguồn kinh phí cho hoạt động chi hội hầu như không có, gây khó khăn trong việc tổ chức phong trào, phát hiện và bồi dưỡng nhân tố tích cực. Những khó khăn này, nếu không có giải pháp khắc phục kịp thời, sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến số lượng và

chất lượng phát triển đảng viên trong thời gian tới.

Vì vậy, để phát triển đảng viên từ hội viên Hội Nông dân đạt hiệu quả, cần có sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị ở cơ sở. Trước hết, phải làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục để hội viên nhận thức rõ ý nghĩa, trách nhiệm và vinh dự của việc trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Các buổi sinh hoạt chuyên đề, tọa đàm, chia sẻ kinh nghiệm cần được tổ chức thường xuyên, kèm theo việc biểu dương, khen thưởng kịp thời những tấm gương tiêu biểu để tạo sức lan tỏa, cổ vũ tinh thần phấn đấu.

Song song với đó, cần phát huy mạnh mẽ vai trò nêu gương của đảng viên là hội viên và cán bộ Hội. Mỗi đảng viên phải thực sự tiên phong, gương mẫu trong lao động sản xuất, trong sinh hoạt Hội và đời sống hằng ngày, trở thành tấm gương sáng để hội viên noi theo. Sức lan tỏa từ hành động gương mẫu của

đảng viên sẽ góp phần khơi dậy tinh thần thi đua, ý chí vươn lên trong toàn thể hội viên.

Các chi bộ ở thôn cần nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm trong công tác phát triển đảng viên. Đây phải được xem là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, có tính chiến lược, đưa vào chỉ tiêu cụ thể trong nghị quyết hằng năm. Phân công đảng viên trực tiếp phụ trách, kèm cặp, giúp đỡ hội viên ưu tú, tạo điều kiện để họ rèn luyện qua thực tiễn, từ đó sớm trưởng thành và đủ điều kiện đứng vào hàng ngũ của Đảng.

Một yêu cầu quan trọng khác là đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội Nông dân. Sau khi sáp nhập, tổ chức Hội cần nhanh chóng củng cố, kiện toàn bộ máy, nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi hội, làm cho phong trào ngày càng phong phú, thiết thực, gắn với lợi ích thiết thân của nông dân. Đây chính là môi trường tốt để phát hiện,

bồi dưỡng và rèn luyện những hội viên ưu tú.

Ngoài ra, cần quan tâm nhiều hơn đến việc đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Hội Nông dân, đặc biệt là cán bộ Chi hội. Có như vậy, hoạt động của Hội mới thực sự đi vào chiều sâu, đáp ứng yêu cầu phát hiện và giới thiệu nguồn kết nạp cho Đảng. Đồng thời, cũng cần có sự hỗ trợ về chế độ, chính sách, kinh phí để cán bộ Chi hội yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với phong trào nông dân.

Công tác phát triển đảng viên trong hội viên Hội Nông dân không chỉ là yêu cầu trước mắt mà còn mang ý nghĩa chiến lược lâu dài. Đây là giải pháp quan trọng nhằm tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của tổ chức Đảng ở cơ sở, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, phát huy vai trò nòng cốt của giai cấp nông dân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, sự phối hợp của các tổ chức chính trị - xã hội, cùng tinh thần trách nhiệm, quyết tâm của đội ngũ cán bộ, hội viên, công tác phát triển đảng viên trong hội viên Hội Nông dân xã Sơn Mỹ chắc chắn sẽ đạt được những kết quả thiết thực. Đây sẽ là tiền đề để củng cố tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, xây dựng nông thôn mới văn minh, giàu đẹp, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững của địa phương trong giai đoạn mới.

H.C



Nhiều nông dân là đảng viên ở Sơn Mỹ đã và đang tham gia tích cực phong trào "Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi".

DU LỊCH LIÊN TUYẾN HOA - ĐẠI NGÀN - BIỂN XANH HẤP DẪN KHÁCH NƯỚC NGOÀI

 NGHĨA NGUYỄN



Du khách tham quan hồ Tà Đùng.

Du lịch Lâm Đồng đang bắt đầu có sự chuyển mình sau quá trình sáp nhập, mở ra những hoạt động mới. Với mục tiêu khai thác tối đa tiềm năng sẵn có, các doanh nghiệp du lịch địa phương đã và đang tập trung khai thác tiềm năng của địa phương, phát triển tour du lịch liên tuyến, kết hợp hài hòa ba yếu tố “Hoa - Đại ngàn - Biển xanh”, hứa hẹn mang đến cho du khách những trải nghiệm đa dạng và khó quên.

Điểm đến đa dạng và phong phú

Tiên phong trong hoạt động tổ chức tour liên tuyến này phải kể đến Công ty du lịch Dalat Discovery. Đơn vị này đã khảo sát và mở rộng tour liên tuyến kết hợp hài hòa ba yếu tố “Hoa - Đại ngàn - Biển xanh” và hiện mỗi ngày đều có lượng khách đáng kể, chủ yếu là khách nước ngoài, hoặc người Việt sống ở nước ngoài về thăm quê thích trải nghiệm, khám phá.

Ông Ngô Anh Tuấn, Founder của công ty, cho biết việc sáp nhập 3 tỉnh giúp Công ty mạnh dạn và thuận tiện hơn trong việc

xây dựng tour này. Tour có thể bắt đầu từ đâu theo yêu cầu của khách. Có những lần, Công ty sẽ đón khách từ Hội An, hoặc từ TP. Hồ Chí Minh, hoặc thậm chí là Buôn Ma Thuột. Nhưng cho dù đón khách ở địa điểm nào thì tour chính của công ty là sắp xếp cung đường thuận tiện, an toàn nhất để khách khám phá văn hóa, phong cảnh, cuộc sống ở 3 vùng đất vừa mới sáp nhập thành một.

Khách nước ngoài đi tuyến này thường thích trải nghiệm những trang trại trồng hoa, nuôi dê, nuôi tầm - dẹt lùa, các trang trại sản xuất và chế biến cà phê

Abrabica, vườn cây ăn trái, chùa hoặc những công trình kiến trúc độc đáo mang đậm dấu ấn Châu Âu; hay khám phá Hồ Tà Đùng, Chợ phiên Đắk R’măng, những vườn ca cao, vườn điều, vườn tiêu, đập thủy điện Nam Ka, Đầm Sen... sau đó về với vùng biển xanh, cát trắng và nắng vàng.

“Khách nước ngoài thường chỉ thích lang thang khám phá văn hóa và cuộc sống của người dân nông thôn vùng Tây Nguyên. Ban ngày, họ thường chỉ thích rong ruổi trên các cung đường, ghé thăm cảnh bản làng, vườn cây, thăm những hồ, đập, hay những thác nước hùng vĩ

nhưng còn hoang sơ. Tuy nhiên, mức chi tiêu của nhóm khách ngoại quốc khá cao, vào khoảng 250 USD/ngày” - anh Ngô Anh Tuấn cho biết.

Gia đình gồm 2 vợ chồng và 4 con của ông bà Paziit Fainaru (Israel), chia sẻ: “Tôi đã có một chuyến đi tuyệt vời bằng mô tô và những hướng dẫn viên du lịch bản địa rất thân thiện, chuyên nghiệp để khám phá vùng đất Lâm Đồng. Tôi rất ấn tượng với văn hóa dân tộc đa dạng, vẻ đẹp của thiên nhiên hùng vĩ có cả núi và biển”.

Gia đình ông bà Moshik đến từ Mỹ thì lại cho biết, đã trải nghiệm tour du lịch liên vùng từ Tà Đùng đi đến thành phố hoa rổi ra biển Mũi Né bằng xe đạp địa hình. “Chúng tôi được ghé thăm Chợ Phiên Đắc R'Măng của người dân tộc thiểu số ở gần

Tà Đùng rất thú vị và tắm thác Pongour, và đi tắm biển nhiệt đới vô cùng đẹp và ấm áp giữa mùa hè. Chuyến đi này đã mang đến cho chúng tôi những trải nghiệm đáng nhớ và gia đình tôi cũng hiểu thêm rất nhiều về văn hóa vùng miền, về con người và cuộc sống của các dân tộc ở Việt Nam”.

Cần thêm các dịch vụ du lịch cao cấp

Ông Ngô Anh Tuấn cũng cho biết, khách đi tour này thường có mức chi tiêu khá cao, trung bình khoảng 250 USD/ngày nên họ yêu cầu chất lượng dịch vụ phải tốt. “Khách nước ngoài đi tour này rất chịu chi tiêu. Họ thích lang thang khám phá những địa điểm đậm chất văn hóa bản địa, nhưng họ lại có yêu cầu về dịch vụ rất cao cấp. Ăn uống phải sạch

sẽ, vệ sinh; khách sạn phải từ 4 đến 5 sao, yên tĩnh, sạch đẹp, sang trọng và an toàn”- ông Ngô Anh Tuấn cho biết.

Ngoài Dalat Discovery, hiện nay, có một số công ty cũng bắt đầu tổ chức các tour tuyến mang tính liên kết các điểm văn hoá, trải nghiệm trong tỉnh. Tuy nhiên, ngoài những yếu tố thuận lợi về vùng đất đa sắc tộc, đa dạng sinh thái, có cả núi, biên giới và biển; các tour tuyến dạng này hiện cũng đang gặp một số thách thức, bao gồm hạn chế về hạ tầng giao thông, chất lượng dịch vụ còn chưa cao, công tác bảo vệ môi trường cũng chưa thật sự được quan tâm, gìn giữ.

Để giải quyết những thách thức này, tỉnh Lâm Đồng cần phải có một chiến lược phát triển bền vững, tập trung vào việc nâng cao chất lượng dịch vụ, đặc biệt là phải có nhiều hơn nữa những khách sạn cao cấp. Đường sá hiện nay cũng rất kém, cung đường QL 28 kết nối giữa 3 vùng hiện rất nhỏ hẹp là thách thức và trở ngại lớn cho hoạt động du lịch liên vùng. Bên cạnh đó, cần quan tâm đến việc bảo vệ môi trường, gìn giữ và phát huy văn hóa dân tộc bản địa.

Du lịch liên tuyến khám phá vùng đất hội tụ của Hoa - Đại ngàn - Biển xanh đang là một hướng phát triển tiềm năng của ngành du lịch Lâm Đồng. Với sự nhập cuộc khá nhanh nhạy của các công ty du lịch lữ hành ở địa phương, kỳ vọng Lâm Đồng sẽ trở thành một điểm đến hấp dẫn của du khách trong và ngoài nước trong thời gian tới.

N.N

Du khách nước ngoài thích thú khi được trải nghiệm cuộc sống của người nông dân.



NHIỀU HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN TỪ TỔ CÔNG TÁC XÃ HỘI

 LÊ VĂN

Được thành lập ngày 27/9/2016, Tổ Công tác xã hội, Phòng Điều dưỡng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng có chức năng tổ chức các hoạt động công tác xã hội để hỗ trợ vật chất và tinh thần cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân; hỗ trợ nhân viên y tế trong hoạt động khám chữa bệnh; nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người bệnh tại Bệnh viện Đa

khoa tỉnh; đồng thời, tham gia phát triển chương trình xã hội và sức khỏe trong cộng đồng.

Nhận thức sâu sắc ý nghĩa chính trị trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo” theo lời dạy của Bác Hồ: “*Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công, dân vận kém thì việc gì cũng khó thành công*”. Đảng ủy, Ban Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng luôn chú trọng thực hiện

tốt các nội dung phong trào thi đua “Dân vận khéo”, gắn việc thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” với các nhiệm vụ chính trị của bệnh viện, tạo động lực, mục tiêu phấn đấu trong thực hiện nhiệm vụ hướng đến mục tiêu cuối cùng là sự hài lòng của người bệnh.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng tổ chức học tập, quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận đến tất cả cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động trong bệnh viện. Cùng với đó, nhiều chương trình, hoạt động thực tiễn cũng được triển khai nhằm đưa phong trào lan tỏa sâu rộng, hiệu quả trong toàn bệnh viện, góp phần rút ngắn khoảng cách giữa nhân viên y tế và bệnh nhân, người nhà bệnh nhân.

Để thiết thực hưởng ứng phong trào, Tổ Công tác xã hội đã triển khai mô hình “Dân vận khéo trong hoạt động thiện nguyện tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng”. Với mục tiêu không để bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn



Cắt tóc miễn phí cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân được thực hiện thường xuyên vào thứ 3 và thứ 5 hàng tuần tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng.

thiếu kinh phí chữa bệnh; chú trọng chăm sóc đời sống tinh thần cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân với mong muốn mỗi người bệnh luôn có được tinh thần lạc quan nhất để chiến đấu với bệnh tật. Tổ Công tác xã hội đã triển khai, duy trì tốt mô hình và đạt được một số kết quả đáng ghi nhận:

Kết nối với các mạnh thường quân, các nhà hảo tâm vận động kinh phí hỗ trợ các bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn có thêm kinh phí để điều trị bệnh hoặc chuyển tuyến trên tiếp tục điều trị. Hằng năm, vận động hỗ trợ kinh phí điều trị, chuyển tuyến trên tiếp tục điều trị, tiếp nhận quà lễ, tết với số tiền hàng tỷ đồng. Tiếp nhận hàng trăm ngàn suất ăn từ thiện cho bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn tại Bệnh viện (Bếp ăn tình thương và tiếp nhận các suất ăn từ thiện của các Nhóm: Từ Tâm, Nhiệt huyết tuổi trẻ, Thiện nguyện Bác Ái Vinh Sơn OZAMA Đà Lạt, Phúc Tâm Group) hỗ trợ cho các bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn đang điều trị tại Bệnh viện.

Vận động các nhà hảo tâm, mạnh thường quân tổ chức hoạt động thăm hỏi, động viên tặng quà nhân dịp lễ, tết; kết nối với mạnh thường quân hỗ trợ mua thẻ Bảo hiểm y tế cho các bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn không có bảo hiểm y tế đang điều trị tại bệnh viện.

Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể hỗ trợ bệnh nhân vô gia cư vào Trung tâm bảo trợ xã hội; các khoa Ngoại Tổng hợp, Ngoại Thần kinh, Hồi sức tích cực chống độc sau thời gian điều trị bệnh tại Bệnh viện sức khỏe ổn

định đã được Tổ Công tác xã hội hỗ trợ các thủ tục để gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội (trước đây) và Sở Nội vụ nhận vào Trung tâm bảo trợ xã hội chăm sóc do có hoàn cảnh neo đơn, cơ nhỡ và liên hệ người nhà đón về chăm sóc, nuôi dưỡng.

Đối với các bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn sau khi xuất viện hoặc có chỉ định chuyển tuyến trên điều trị, Tổ Công tác xã hội sẽ kết nối với “Chuyến xe không đồng” hỗ trợ vận chuyển miễn phí cho bệnh nhân. Đây cũng là một trong những hoạt động ý nghĩa và vô cùng thiết thực để hỗ trợ các bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn tiết kiệm chi phí, giảm gánh nặng kinh tế.

Trang Facebook “Tổ Công tác xã hội - Bệnh viện đa khoa Lâm Đồng” đã phát huy vai trò trong việc tìm người thân cho các bệnh nhân vô danh (không xác định được danh tính lúc vào viện), giúp bệnh nhân nhanh chóng tìm được người nhà của mình để kịp thời chăm sóc, bổ sung các giấy tờ tùy thân để hưởng chế độ bảo hiểm y tế.

Kết nối với Salon Hoàng Nguyên và Salo Tú Kawa để đồng hành với Bệnh viện trong chuỗi hoạt động thiện nguyện hướng đến người bệnh. Định kỳ vào 9 giờ sáng ngày thứ 3 và thứ 5 hàng tuần, Salon Hoàng Nguyên và 15h hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7 Salo Tú Kawa cắt tóc miễn phí cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng. Đây là hoạt động thiện nguyện hết sức ý nghĩa giúp bệnh nhân cảm thấy thoải mái hơn trong những ngày nằm điều trị lâu dài

tại Bệnh viện, buổi cắt tóc giúp những con người xa lạ dường như xích lại gần nhau hơn, trao cho nhau những tình cảm chân thành, những nụ cười ấm áp, những lời động viên khích lệ giúp xoa dịu những nỗi đau.

Có thể khẳng định, mô hình “Dân vận khéo trong hoạt động thiện nguyện tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng” mang ý nghĩa nhân đạo, tinh thần tương thân tương ái “lá lành đùm lá rách” một nét văn hóa tốt đẹp của người Việt Nam. Mô hình đã giúp cho nhiều bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn có đủ kinh phí điều trị, chiến thắng bệnh tật. Trong thời gian tới, Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng sẽ tiếp tục phát huy và xây dựng nhiều mô hình dân vận khéo có hiệu quả để thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận đến tất cả cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động trong Bệnh viện.

Với nhiều hoạt động thiện nguyện có sức lan tỏa sâu rộng trong xã hội, năm 2024, mô hình “Dân vận khéo trong hoạt động thiện nguyện tại Bệnh viện đa khoa Lâm Đồng” của Tổ Công tác xã hội - Phòng Điều dưỡng - Bệnh viện đa khoa Lâm Đồng đã được công nhận mô hình, điển hình “Dân vận khéo” năm 2024; năm 2025 được nhận Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng vì đã có thành tích tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2025.

L.V

CHỦ TỊCH HỢP TÁC XÃ NĂNG ĐỘNG, DÁM NGHĨ, DÁM LÀM

 PHẠM HUẾ

Về phường Mũi Né, chúng tôi được nghe kể nhiều về Chủ tịch Hợp tác xã, hội viên nông dân năng động, dám nghĩ, dám làm

- đó là anh Nguyễn Minh Tâm người đã có công đưa Hợp tác xã chăn nuôi hữu cơ Thiện Nghiệp (Ba Tường Farm) phát triển mạnh như ngày hôm nay.

Anh Nguyễn Minh Tâm trước đây là một thầy giáo dạy môn Sinh - Hóa tại một ngôi trường THPT ở phường Phan Thiết. Thời gian này, anh vừa đi dạy vừa khởi nghiệp chăn nuôi 3 cặp bồ câu giống Pháp để kiếm thêm thu nhập. Sau 10 năm, anh đã phát triển đàn bồ câu lên 3.000 cặp với 3 trại giống, đây chính là thời gian gặp khó về đầu ra. Chim bồ câu sinh sản nhanh mà không bán được nên không đủ tiền để duy trì, cuối cùng anh đành tháo chuồng cho đàn chim tự bay đi kiếm ăn, chấp nhận phá sản.

Nhận thức được việc phát triển nông nghiệp bền vững đang trở thành xu hướng, nên anh quyết định dừng việc đi dạy để đi khắp mọi miền đất nước



Đặc sản Dông Cát của Ba Tường Farm được công nhận là sản phẩm OCOP.

học hỏi kinh nghiệm và tìm hiểu nguyên nhân khiến anh và nhiều người nông dân thất bại. Gần ba năm đi nhiều nơi nghiên cứu, học tập cuối cùng anh đã đúc kết được công thức thành công cho mình và người nông dân chăn nuôi con đặc sản, đó là “đầu ra - kỹ thuật và lòng đam mê”.

Năm 2018, anh Tâm quyết định khởi nghiệp lần 2 với mong muốn giúp bản thân và bà con nông dân trên địa bàn làm nông nghiệp sạch hiệu quả, đảm bảo đầu ra cho sản phẩm. Chăn nuôi là một nghề đòi hỏi sự chăm chỉ, kiên trì và khoa học, anh Tâm đã mạnh dạn đầu tư, áp dụng công nghệ mới vào quy trình ăn uống tự động, xử lý phân bằng men vi sinh chống ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi con đặc sản đông cát, gà rừng lai, bồ câu. Mô hình này mang lại hiệu quả kinh tế cao nhờ việc tận dụng tối đa nguồn thức ăn thừa trong chăn nuôi cũng như diện tích chuồng trại.

Nhận thấy lợi thế từ du lịch, anh Tâm đã quyết định mở rộng trang trại nuôi con đặc sản, kết hợp du lịch sinh thái, trải nghiệm để gia tăng kinh tế cho gia đình. Mô hình du lịch sinh thái trải nghiệm thu hút nhiều du khách tham quan,

nhu cầu ăn uống đặc sản vùng miền ngày càng nhiều. Những vị khách khi đến với du lịch sinh thái trải nghiệm của gia đình sẽ được trực tiếp thưởng thức những món ăn đặc sản đông cát, gà rừng, bồ câu Pháp nhãn hiệu Ba Tường đạt chuẩn OCOP do Hợp tác xã Thiện Nghiệp cung cấp. Nhờ đó, anh ngày càng tiếp cận được với nhiều khách hàng tiềm năng, mở rộng thị trường với 15 đại lý thực phẩm sạch ở các tỉnh thành để lo đầu ra cho bà con nông dân các Lâm Đồng và các tỉnh Khánh Hòa, Gia Lai, TP. Hồ Chí Minh... Tổng lợi nhuận thu được hàng năm (sau khi đã trừ chi phí) khoảng 2,6 tỷ đồng/năm; Hợp tác xã của anh đã tạo công ăn việc làm cho khoảng 25 - 50 lao động với thu nhập bình quân 9.000.000 đồng/tháng/lao động; lao động mùa vụ 300.000 đồng/ngày.

Theo Hội Nông dân tỉnh Lâm Đồng, nhiều năm qua, gia đình anh Nguyễn Minh Tâm thường xuyên tham gia các tổ chức hội, đoàn thể địa phương, tham gia đầy đủ các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, chủ quyền quốc gia. Giải pháp áp dụng công nghệ mới vào quy trình ăn uống tự động, xử lý phân bằng men vi sinh chống ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi con đặc sản Đông Cát, gà rừng lai, bồ câu của anh Tâm được Sở khoa học công nghệ tỉnh Bình Thuận (cũ) trao giải Nhì về “Đổi mới sáng tạo tỉnh Bình Thuận năm 2024”. Anh Nguyễn Minh Tâm được biểu dương là “Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi” năm 2023, 2024 và cũng là hội viên nông dân có thành tích xuất sắc trong phong trào xây dựng nông thôn mới nhiều năm liền ở địa phương.

P.H



LAN TỎA TINH THẦN

“TƯƠNG THÂN TƯƠNG ÁI” TỪ NHỮNG VIỆC LÀM THIẾT THỰC

 HỒNG NHUNG

Bằng tấm lòng yêu thương bà con lối xóm, tinh thần “tương thân tương ái” cùng sự nhiệt huyết với hoạt động xã hội, ông Huỳnh Văn Tùng - trú tại thôn 4, xã Đắc Sin, huyện Đắc Rấp (nay là xã Quảng Tín) - là một tấm gương sáng để thế hệ trẻ noi theo.

Năm 1998, ông Tùng cùng gia đình rời quê Bình Định vào Đắc Sin lập nghiệp từ 3ha tiêu, điều, cà phê tại thôn 5 với bộn bề khó khăn. Song với bản chất của người nông dân “chân lấm tay bùn”, ông Tùng cần cù lao động với chiến lược “lấy ngắn nuôi dài, tích tiểu thành đại”, kiên trì với mục tiêu chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cải tạo vườn

tạp, mở rộng cây công nghiệp và cây ăn trái... Đến nay, gia đình ông đã có gần 30ha đất sản xuất nông nghiệp và tạo việc làm ổn định cho hàng chục lao động tại địa phương.

Từ nền tảng kinh tế vững chắc, ông tận dụng kiến thức và kinh nghiệm để chuyển đổi mô hình hoạt động sản xuất - kinh doanh vật liệu xây dựng và nông

nghiệp theo hướng bền vững, vừa nâng cao thu nhập cho gia đình, vừa đóng góp tích cực cho cộng đồng địa phương.

Năm 2019, ông tình nguyện hiến 2ha đất ở trung tâm xã để xây dựng trụ sở Đảng ủy - Ủy ban nhân dân xã và Trường Mầm non Hoa Sim mới cho địa phương. Mạnh đất vốn đem lại nguồn thu nhập ổn định cho

Trục đường đi vào trụ sở Đảng ủy - UBND xã được ông Tùng hiến đất và hỗ trợ kinh phí thực hiện.





gia đình ông được chuyển đổi thành công trình phúc lợi lâu dài, mở rộng không gian công cộng và mang đến môi trường học tập rộng rãi, an toàn cho trẻ em ở địa phương. Trường được quy hoạch ở vị trí bằng phẳng, tách biệt với đường lớn và các khu nguy cơ lây bệnh, khắc phục tình trạng trường cũ chật hẹp, sát trạm y tế không an toàn cho trẻ nhỏ.

Năm 2022, ông thấy tình trạng trục đường từ đường chính đi vào trụ sở xã và trường Mầm non nhỏ, hẹp mùa nắng thì bụi bẩn, mùa mưa thì sinh lầy, gia đình ông tiếp tục hiến đất và tự nguyện chi 1,5 tỷ đồng để góp thêm trải nhựa hai tuyến đường rộng 6 mét. Nhờ có các tuyến đường mới, không còn tình trạng bụi bẩn, lầy lội, trẻ em đến trường an toàn hơn và người dân thuận tiện vận chuyển nông sản; việc làm ý nghĩa của ông đã góp phần rất lớn vào việc hoàn thiện hạ tầng nông thôn mới, thúc đẩy kinh tế nông thôn phát triển.

Mới đây, ông còn trao tặng trường mầm non một hàng cây bằng lăng, trồng trên sân chơi để tạo bóng mát cho các em. Những việc làm hết sức thiết thực này cho thấy ông không chỉ quan tâm hiến đất, kinh phí

phục vụ các công trình phúc lợi mà còn quan tâm chăm lo đời sống tinh thần cộng đồng và chất lượng môi trường giáo dục của con em địa phương.

Ngoài đầu tư hạ tầng, ông Tùng luôn tích cực lan tỏa tinh thần “tương thân tương ái” trong xã hội. Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, ông luôn gương mẫu, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, tham gia và ủng hộ các quỹ an sinh xã hội như: Quỹ Đền ơn đáp nghĩa, Quỹ Vì người nghèo, Ủng hộ nạn nhân chất độc da cam, Quỹ Khuyến học, chung tay hỗ trợ đồng bào vùng lũ lụt: Chỉ tính trong đợt dịch Covid-19, ông Tùng đã ủng hộ 37 triệu đồng cho các hộ nghèo bị ảnh hưởng và trích 7 triệu đồng mua bảo hiểm y tế cho bà con hai thôn 4 và 5 của xã. Không chỉ đóng góp bằng vật chất, ông còn vận động bà con trong thôn đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, cùng nhau dọn dẹp hành lang giao thông, thu gom rác thải, xây dựng nếp sống văn minh, môi trường xanh - sạch - đẹp.

Hằng năm, ông Tùng tích cực hướng dẫn, chia sẻ kinh nghiệm canh tác, áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật; hỗ trợ

giống, vốn, ngày công cho các hộ khó khăn... góp phần giúp nhiều hộ tăng thu nhập, vươn lên thoát nghèo bền vững, giảm dần tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn. Những việc làm cụ thể, thiết thực ấy đã tạo niềm tin, sự đồng thuận cao trong bà con, lối xóm; đồng thời, thúc đẩy ý thức đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong Nhân dân.

Với những đóng góp bền bỉ, tiêu biểu ấy, ông Huỳnh Văn Tùng vinh dự được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cá nhân điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Gia đình ông nhiều năm liền đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa tiêu biểu”. Đây là sự ghi nhận xứng đáng cho tấm lòng nhân ái, tinh thần trách nhiệm với cộng đồng và ý chí vươn lên của người nông dân thời kỳ mới.

Những việc làm nghĩa tình của ông Huỳnh Văn Tùng không chỉ góp phần thay đổi diện mạo nông thôn Đắk Sin, mà còn lan tỏa mạnh mẽ tinh thần “tương thân tương ái”, khơi dậy trách nhiệm công dân, khích lệ mỗi người dân tích cực tham gia các phong trào thi đua, chung sức xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

H.N

TRÍ THỨC TRẺ VỀ NÔNG THÔN “KHỞI NGHIỆP”

THANH DƯƠNG HỒNG

Cổ nhân dạy “Tam thập nhi lập” (tuổi 30 lập nghiệp); song, Nguyễn Anh Duy khi chưa đến 30 tuổi đã có một cơ ngơi hơn chục tỷ đồng. Đáng nói, chàng trí thức trẻ này đã “bỏ” thành phố để về nông thôn “khởi nghiệp” và làm giàu.

Chọn lối đi riêng

Tham quan Trang trại hoa chậu của Nguyễn Anh Duy tại thôn 13, xã Bảo Lâm 3, tỉnh Lâm Đồng với đủ các loài, màu sắc rực rỡ, ai cũng cảm phục trước sự quyết đoán, sáng tạo và chí làm giàu của chàng tỷ phú trẻ này.

Để có cơ ngơi tiền tỷ hôm nay là một thời gian dài tìm tòi, thử nghiệm, cả những thất bại của chủ nhân trong những năm đầu “khởi nghiệp”. Duy tâm sự, gia đình hiện sống tại phường Cam Ly - Đà Lạt. Khi còn nhỏ, cậu bé Duy đã “mê” hoa, dự định lớn lên sẽ làm nghề trồng hoa như các hộ nhà vườn ở Đà Lạt. Có lẽ đó là lý do để cậu học trò Nguyễn Anh Duy chọn ngành Trồng trọt - Trường Cao đẳng Nghề Đà Lạt (cũ) thi vào và theo học.

Tốt nghiệp ra trường, chàng trí thức không xin bất cứ công ty, doanh nghiệp, hay cơ quan nào làm việc mà quyết định... về nhà “khởi nghiệp”!

Là con duy nhất nên được cha mẹ hỗ trợ mọi điều kiện, tiền bạc để Duy lập nghiệp. Song, giá đất ở Đà Lạt rất đắt, tiền mua sắm vật tư, thiết bị... để mở một trang trại tốn rất nhiều vốn; đồng thời, ở Đà Lạt đã có nhiều nhà vườn sản xuất hoa, nếu trồng hoa sẽ... “đụng hàng”! Phải tìm hướng khác, lối đi riêng - đó là bản khoăn, trăn trở của chàng trí thức trẻ...

Năm 2009, một lần về Bảo Lâm thăm gia đình ông cậu ruột (xã Lộc Thành cũ); chàng trí thức trẻ lần la tìm hiểu và thấy giá đất nông nghiệp ở đây khá rẻ, người dân quanh vùng chủ yếu sản xuất cà phê, chè... Anh Duy lóe lên ý tưởng, sao mình không chọn nơi này trồng hoa?

Nghĩ là làm! Sau khi bàn bạc với gia đình, chàng trí thức lặng



Du khách tham quan Trang trại hoa của tỷ phú trẻ Anh Duy.

lễ “khăn gói” về xã Lộc Thành (cũ) lập “bản doanh”. Duy đã bỏ ra hơn 2 tỷ đồng mua 4 ha đất nông nghiệp; đầu tư 4 tỷ đồng làm nhà kính, mua các thiết bị, máy móc, nông cụ, lắp đặt hệ thống tưới hiện đại, điện chiếu sáng, thuê mướn công nhân...

Anh Duy nhận thấy ở Bảo Lâm có khí hậu nóng (không thích hợp với các loài hoa ưa lạnh như ở Đà Lạt); và sản phẩm hoa chậu phục vụ nhu cầu trang trí trên thị trường đang rất “hút hàng” nên quyết định đầu tư sản xuất các loại hoa ngăn ngày trồng trong chậu. Sau gần 6 năm sản xuất, Trang trại của ông chủ trẻ đã quy tụ nhiều giống hoa chậu, hoa cắt cành và một số loại cây trang trí được khách hàng ưa chuộng như: Dừa cạn, dạ yến thảo (đỏ, hồng, trắng), nguyệt quế, son môi, càng cua, tuyết quỳnh, kim môn đông...

Anh Duy chia sẻ: Để “đầu ra” ổn định, sản phẩm hoa ngoài xuất bán tại các địa bàn của tỉnh Lâm Đồng và các tỉnh, thành lân cận, anh đã kết nối và có 10 chủ vừa hoa ở TP.HCM, Hà Nội, Đà Nẵng, một số tỉnh miền Tây... thường xuyên đặt hàng. Mỗi tháng, Trang trại hoa Anh Duy xuất bán khoảng 10.000 chậu hoa các loại (giá từ 40 - 60 ngàn đồng/chậu); dịp lễ, tết lượng hoa xuất bán còn nhiều hơn. Trung bình mỗi năm, sau khi trừ chi phí đầu tư, tiền nhân công lao động, chủ Trang trại thu nhập từ 2 đến 2,5 tỷ đồng.

Không chỉ biết làm giàu

Theo tỷ phú trẻ, thành công của anh là nhờ nghiên cứu thị trường, “đón đầu” xu hướng và sở thích của người chơi hoa để đầu tư sản xuất; còn việc chọn sản xuất hoa chậu để kinh doanh là bởi đa số các giống hoa ít sâu bệnh, thời gian cho thu hoạch ngắn (từ khi xuống giống đến thu hoạch khoảng 4 tháng), giá bán “mềm” và khá ổn định. Đến nay, trừ một số giống phải mua, Trang trại Anh Duy đã tự nhân giống nhiều loài hoa để trồng (tiết kiệm chi phí đầu tư)...

Những năm gần đây, nhờ sản xuất, kinh doanh phát đạt, Trang trại hoa Anh Duy trở thành “địa chỉ” của người dân lao động trong vùng. Có 12 lao động làm việc thường xuyên (ông chủ ưu tiên nhận thanh niên địa phương) làm việc tại Trang trại, trả lương tháng ổn định. Vào mùa thu hoạch cao điểm, ông chủ trẻ còn thuê thêm từ 10 - 15 lao động thời vụ (trả công theo ngày). Những ai muốn học hỏi nghề trồng hoa, ông chủ Trang trại sẵn sàng “truyền đạt” tỷ mỉ về kinh nghiệm, kỹ thuật trồng, chăm sóc các loài hoa và đặc tính sinh trưởng của từng loại hoa...

Để nâng cao thu nhập, tỷ phú trẻ mở rộng diện tích Trang trại; nhân giống và trồng thêm hơn 10 loài phong lan rừng, một số giống lan quý, hiếm của vùng rừng các xã thuộc huyện Di Linh (cũ) như các loài giả hạc, thủy tiên, hoàng thảo, sơn thủy

tiên... rất thích nghi với khí hậu của Bảo Lâm và trồng một số cây công nghiệp ngăn ngày khác.

Dù công việc của Trang trại bận rộn; nhưng với tính tình vui vẻ, ham thích các hoạt động phong trào, công tác xã hội, ngoài tạo việc làm, chia sẻ kinh nghiệm trồng hoa cho thanh niên, Nhân dân... tỷ phú trẻ còn tích cực đóng góp các nguồn quỹ, các đợt vận động của địa phương. Nhiều năm qua, Anh Duy thường xuyên giúp đỡ học sinh nghèo, hỗ trợ các hộ dân khó khăn trong vùng vươn lên sản xuất nên được bạn bè, người dân yêu mến, lãnh đạo địa phương ghi nhận, đánh giá cao.

Với thành tích tiêu biểu trong “khởi nghiệp”, lập nghiệp làm giàu kinh tế gia đình, góp phần giải quyết việc làm và tham gia tích cực hoạt động xã hội, tỷ phú Nguyễn Anh Duy trở thành *hình mẫu mới* của trí thức trẻ ngày nay.

Liên tục các năm qua, tỷ phú trẻ Nguyễn Anh Duy được tôn vinh và nhận nhiều phần thưởng xứng đáng: Được Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tặng Giải thưởng Lương Định Của; được tuyên dương Gương điển hình “Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác”; được UBND huyện Bảo Lâm (cũ) khen thưởng “Có thành tích xuất sắc vận động thanh niên làm kinh tế giỏi”; được VTV1 Đài Truyền hình Việt Nam mời gặp gỡ và trao Giải thưởng “Sao Thần nông - cho mùa bội thu”...

T.D.H